

JEUDI 10 JUILLET 1913

NĂM THỨ BẢY, SỐ 282

LỤC TỈNH TÂN VĂN

聞新省六

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

Giá bán lẻ 0 \$ 15

GIÁ BÁN NHỰT-TRINH

Đông-dương và các thuộc địa
Langsa

12 tháng.. 5 \$ 00 hay là 12 f. 50
6 tháng.. 3 00 — 7 50
3 tháng.. 1 75 — 4 40

GIÁ BÁN NHỰT-TRINH
Các nước Ngoại-quốc

12 tháng 15 fr. 00
6 tháng 8 00
3 tháng 4 50

LỜI RAO CẦN KÍP

Tờ **LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN** nay đã rời cỡ mỗi trương ra cho rộng hơn xưa và chia làm ba gian, lại in thức chữ nhỏ nhiều bài vì nay đã thêmặng nhiều tay tài-ba lỗi-lạc, hùng biện cao đàm.

Trong những bài vở sẽ thấy nhiều đều cần ích lắm, và nhiều hình ảnh khéo lạ. Váy nên **Bổn-quản** nhưt định **BẢN MẬT** mà thôi, bởi đã xuất nhiều tiền-bạc mà chỉnh tu chương báo. Tuy vậy cũng cứ bán trọn năm 5 \$ 00 như trước.... Có bán lẻ cùng Sài-gon và Chợ-lớn.

Bổn-quản lại có ý muốn cho những kẻ chống đảng mầy đứ đả, cũng có thể đọc báo-chương này đặng, nên từ này có bán mỗi ba tháng là 1 \$ 75.

PUBLICITE

Pour les annonces commerciales, demander le tarif qui sera envoyé par retour du courrier.

Pour les annonces Judiciaires et les annonces Légales, tarif spécial pour les Officiers ministériels.

On traite à forfait.

BỐ-CÁO

Những lời rao về việc buôn bán, nếu gửi thơ đến **Bổn-quản** thì **Bổn-quản** sẽ gửi cho một cái bản để giá phân minh.

Còn lời rao thuộc về việc hộ và lời rao theo luật buộch thì có giá riêng cho các quan chức-vụ.

Xin gửi thơ thương nghị.

Cấm nhậ không ai được phép chép các bài trong Báo chương này mà đem vào nhựt trình hoặc làm sách

HỈ TÍN

Bổn-quản Chủ-nhơn ra Bắc-kỳ mới thiết lập tờ phụ **Lục-tỉnh-tân-văn** đặt tên **ĐÔNG-DƯƠNG-TẠP-CHÍ** (chữ quốc-ngữ), ngày thứ năm mỗi tuần phát hành một số. Định giá bán:

Mỗi năm là 6 \$ 00
Sáu tháng 4 00
Bán lẻ mỗi số 0 15

Quán tại đường Carreau số 20 Hanoi. Trong **Lục-châu** ai muốn mua thì gửi bạc cho quán **Lục-tỉnh-tân-văn** cũng được.

LỜI RAO CẦN KÍP

(Avis de changement d'adresse)

Ai muốn đổi nhân gửi nhựt-trình, xin gửi theo thơ 0 \$ 20 (con niêm); bằng chẳng vậy thì **Bổn-quản** chẳng hề đổi.

CÔNG VĂN LỰC LỤC

(Documents officiels)

MÃU-QUỐC CHÁNH TRỊ

(Actes de la Métropole)

Chỉ dụ cho vào dân Langsa

Khoản thứ nhứt.— Những dân nào trong cõi **Đông-dương** được phép vào bộ dân Langsa xin kể ra sau đây, mà khi muốn vào bộ dân Langsa thì phải đưng 21 tuổi, biết nói tiếng langsa và viết chữ langsa.

1° - Các dân ở **Đông-dương** hoặc từng ngạch hoặc từng quờn langsa đã có 10 năm công khó làm tới nước langsa trong cơ binh bộ hay là binh thủy, hoặc từng chánh trong các sở của nhà nước, ăn bổng lộc của chánh quốc hay là bổng lộc của **Đông-dương** quân-hạt hay là xứ bảo-hộ thì vào được.

2° - Ai ở **Đông-dương**, hoặc ngụ tại nước langsa, hoặc ngụ trong các quân-hạt và xứ Bảo-hộ langsa khác mà có 10 năm công khó giúp cho việc canh-nông, kỹ-nghệ, Thương-mại tiến bộ lợi ích cho nước Langsa thì vào được.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình **Lục-tỉnh-tân-văn** giùm

3°— Những dân bản-quốc hoặc từng ngạch, hoặc từng quờn langsa mà đã có thọ thưởng Bội-tinh (Légion d'honneur), hay là có làm tôi nhà nước một cách có tiếng thì được vào bộ langsa, chẳng cần gì phải biết nói tiếng langsa.

4°— Những ai đã được bằng-cấp nghiệp-sự sơ học bực trên, hoặc bằng-cấp nghệ-nghiệp bực trên, hoặc bằng-cấp Trung-học, mà có năm năm công khó làm lợi ích cho nước Langsa cũng được vào bộ dân langsa.

5°— Hoặc ai có bằng-cấp Tân-sĩ, cử-nhơn văn chương, toán-pháp-cách-tri, y-khoa, quốc-luật, điều-tê-sư-hạng như thay là chức từng-học trong các nhà thương, vì thi đậu tại thành nào mà đã có lập y-viện rồi; hoặc có bằng-cấp xảo-kỹ-viện ban, hoặc bằng-cấp bực trên của sở kiều-lộ ban cho học-sĩ ở ngoài, hoặc sở khai-khoảng-học ban, hoặc sở Thủy-tư-mạng-thần ban, hoặc sở quốc-khai-khoảng-học tại thành Saint-Etienne ban, quốc-nông-tang-viện ban, hoặc Trường Haras du Pin ban, trường nông-tang thành Grignon, Montpellier và Rennes ban, quốc-thủy-làm-học-trường ban, Đại-thương-trường ban, v. v. thì cũng được vào bộ dân Langsa.

6°— Hoặc có nhờ người Langsa được đỡ đầu nuôi dưỡng trong năm năm, hoặc nhờ các hội bảo-dưỡng hải nhi nuôi trong lúc ấu sunx mà thi đậu được bằng cấp sơ-học bực trên,

hay là bằng cấp trung-học thì cũng được vào bộ dân Langsa.

Khoản thứ hai.— Nếu người xin vào bộ langsa mà đang từng binh thì phải trình đơn nơi quan cai cơ mình đăng đệ đến quan Đề-dốc xét lẽ.

Khoản thứ ba.— Các đơn từ giấy má về việc xin vào dân langsa phải gửi lên quan Thống-dốc Namkỳ, hoặc quan Thống-sứ đăng nhóm Hội-nghị-tư bàn định. Rồi gửi lên cho quan Toàn-quyền mà đệ về Chánh-nước tra xét châu phê.

Khoản thứ bốn.— Ai xin vào dân langsa thì nhờ ơn riêng một mình chứ vợ con không được nhờ, hễ vào được rồi thì phải từng theo luật nước langsa.

Nếu vợ nó muốn vào bộ langsa cũng được theo luôn với chồng chung trong một chỉ dụ.

Khoản thứ năm.— Những vậy mà nếu người xin vào dân langsa mà là con một người đã có vào dân langsa rồi, thì vợ và con nhỏ nó được nhờ chung ơn ấy.

Khoản thứ sáu.— Các tờ khai sanh gám theo đờn thì phải dịch ra chữ langsa.

Nếu rũi không có giấy khai sanh thì phải lập tờ chứng thể lại y theo khoản thứ 7 Luật-hộ.

Khoản thứ bảy.— Dân Đông-dương xin vào bộ langsa khỏi tốn tiền đóng ấn.

Khoản thứ tám.— Các điều lệ sai nghịch với chỉ-dụ này thì phải hủy bỏ.

TỔNG-THỐNG TOÀN-QUYỀN CHÁNH PHỦ
(Actes du Gouvernement général)

TẠO-TÁC-HỌC ĐƯƠNG THỀ-LỆ

(tiếp theo)

(Règlements de l'École des Travaux Publics)

CHƯƠNG THỨ TƯ

Khuôn-phép trong trường

Điều thứ 13.— Nói về tiết chế.— Sự khuôn phép trong trường thì có quan cai-trường và các người giám-việc sẽ lựa trong tỉ sở Tạo-tác và cấp làm chức ấy.

Điều thứ 14.— Những tội sai khuôn phép trong trường thì bị quở-trách và đuổi ra khỏi trường.— Lờ quở-trách thì quyền nơi quan cai-trường làm và phải ghi vào giấy tờ của trò nào bị quở-trách đó. Còn như đuổi ra khỏi trường thì quan cai-trường phải xin với quan Tổng-giám Tạo-tác mới đăng. Trò nào trong một năm mà bị hai lần quở-trách thì phải bị đuổi ra khỏi trường.

Điều thứ 15.— Nói về việc xin phép.— Ngoại trừ việc chi bi-yếu làm mà thôi, chớ thường thì duy có trong lúc bãi trường rồi mà còn đi tập làm việc nơi sở Tạo-tác đó thì mới xin phép đăng; nghĩa là trong lúc từ 15 Juillet đến 30 Septembre mỗi năm.

Những phép này thì thuộc về các quan đầu phòng chỗ nào dựa học trò tập làm việc đó đăng cho.

Trong mỗi năm thì chẳng đăng xin phép quá 30 ngày.

Dầu có việc chi bi-yếu mà xin phép nữa thì cũng chẳng đăng quá 45 ngày trong một năm là kể luôn số 30 ngày cho phép đã có nói trong các khoản trước, nếu quá hạng ấy thì không đăng lãnh lương gì nữa.

CHƯƠNG THỨ NĂM

Thi ra trường

Điều thứ 16.— Hễ được 2 năm rồi, thì học trò phải thi ra lãnh chức agent technique với các người không có học trong trường, nhưng mà học trò có ích lợi hơn là được diềm khuyên về phần siêng năng ăn học.

Có một Hội-giám-khảo, một ông quan bát-vật làm hội-trưởng và 2 ông

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm

conducteur
Hội-phái-
Giám sở T
phần ông
gói niêm
Khoản
trung tron
hạch miê
chăm đầu
thứ nhứt
800 đồng
tự bằng h
technique
Tạo-tác là
Nếu trò n
chưa đi li
hạng mới
thì được l
Những
một phần
danh cùng
bổ agent t
Trong con
từng chán
thi đậu m
phần nửa
thứ nhứt t
thì lại đượ
Học trò
có từng ch
Còn trò n
không có
trung 11 k
thì được b
kỷ hạng tu
không đượ
cũng đượ
năm đưng
chánh đôn

NAM-
C
M. Lê qu
Thống-dốc
cho M. Lê-
tội dùng q
về từng qu
M. Ngu
Phó-tông H

conducteurs để xem xét việc thi ấy. Hội-phái-viên này về phần quan Tổng Giám-sở Tạo-tác tri cứ, bài vở thi cũng phần ông này phê, các bài thi phải gói niêm phong gửi lại cho ngài.

Khoản thứ 17. — Trò nào lấy bực trung trong các bài vở hạch viết và hạch miệng mà được 13 khuyến thì chấm đậu, bỏ đi làm agent technique thứ nhất hạng tư mỗi năm ăn bổng 800 đồng bạc lương tùy theo số thứ tư bằng hồ. Ai chưa được tri cứ agent technique thì cũng được bỏ vào sổ Tạo-tác làm agent technique thứ nhì. Nếu trò nào chưa đủ 21 tuổi, hoặc chưa đi lính thì phải đợi cho đủ hạng mới được bỏ đi, trong con ấy thì được lãnh chức thơ ký hạng nhất.

Những người học trò nào thi đậu một phần thì nhất thì cũng cứ bằng danh cùng tùy theo số hạng mà dặng bỏ agent technique thứ nhì hạng tư. Trong con dãi khuyến thì cũng dặng từng chánh làm thơ ký hạng nhì. Ai thi đậu một phần mà muốn thi một phần nữa dặng làm agent technique thứ nhất thì có phép đến 35 tuổi còn thì lại được.

Học trò nào thi rớt mà khi trước có từng chánh thì cũng trả về chỗ cũ. Còn trò nào thi rớt mà khi trước không có từng chánh mà dặng bực trung 11 khuyến trong phần hạch viết thì được bỏ vào sổ Tạo-tác làm thơ ký hạng tư. Còn trò nào thi rớt mà không được bực trung 11 khuyến thì cũng được bỏ vào sổ làm thơ ký hạng năm đứng sau các kẻ dặng từng chánh đồng hạng.

Hanoi, le 29 Janvier 1913.
Ký tên: ALBERT SARRAUT.

NAM-KỲ SOÁI PHỦ

Cấp bằng đổi chỗ

M. Lê-quan-Nhơn thơ ký tòa ba Thống-đốc phủ đổi đi Longxuyen thế cho M. Lê-minh-Tâm bị quở trách vì tội dùng quá quyền mình và bị đổi đi về từng quan hiệp-lý Nam-kỳ.

M. Nguyễn-văn-Liêng được làm Phó-tổng Hòa ninh tỉnh Tâyninh.

M. Trần-văn-Hồ học trò trường Bôn-quốc có bằng cấp tốt-nghiệp được bỏ đi làm giáo tập.

M. Phó-tổng Trần-minh-Tâm Vĩnh-long được lên chức cai-tổng.

M. Nguyễn-văn-Mật có bằng cấp tốt-nghiệp được bỏ đi làm thông-ngôn tòa thế cho M. Lê-văn-Định hưu trí.

M. Giáo thọ Trương-lân-Vi nghỉ 6 tháng.

M. Giáo thọ Nguyễn-v. Đinh Mytho nghỉ 3 tháng.

M. Kỳ lục Nguyễn-văn-Hình nghỉ thêm 3 tháng dưỡng bệnh.

M. Thông ngôn Trương-minh-Giảng nghỉ thêm 3 tháng dưỡng bệnh.

M. Cai-tổng Nguyễn-lộc-Trình Gia-dinh hưu trí.

M. Phó quản Đệ hưu trí.
Cai pólíce Bửu Châu-đốc được ban khen.

Ông Lưong-y Toàn ở Běntre đổi đi Tâyninh.

Vi lời nghị quan Nguyễn-soái Nam-kỳ, ngày 18 avril 1913.

Cấp bằng cho thầy Phạm-văn-Thu, có bằng cấp trường Normale Gia-dinh làm giáo tập hậu bổ hạng tư sở học chánh trong Nam kỳ, đồng niên ăn lương 300 đồng và bỏ đi từng chánh quan Tham-biện chủ quận Sadec.

Tiền lương thầy giáo này về phần sổ thâu xuất quận Sadec trả và phải truat lại phần tiền hưu trí Quán-hạt cùng phải phụ thêm mỗi trăm là bốn đồng y như thể lệ định trong lời nghị ngày 15 septembre 1898.

Vi lời nghị quan Nguyễn-soái Nam-kỳ, ngày 21 avril 1913.

Bỏ tên Phạm-văn-Tàn, điều dưỡng chương đậu hậu bỏ tại Tâyninh đi từng chánh quan thầy thuốc sở trồng trái đạo thế cho tên Nguyễn-văn-Sang điều dưỡng chương đậu thì sai hạng nhì bị cách chức.

Tiền lương và các tiền phụ giúp tên Phạm văn Tàn thì sẽ lấy tạm trong số tiền dự định 6.000 quan biên nơi

chương thứ 28, phần thứ 2, điều thứ 6, khoản thứ 4, sổ thâu xuất quân hạt đương niên mà trả.

Vi lời nghị quan Nguyễn-soái Nam-kỳ, ngày 11 avril 1913.

Chấp đơn xin thôi của thầy Mai-văn-Cu, giáo tập hậu bổ hạng tư đang giúp việc tại Trường thành-phố Chợ-lớn

Cấp bằng cho tên Nguyễn-hữu-Quới, có bằng cấp chung học Trường Gia-dinh, làm giáo tập hậu bổ hạng tư sở học chánh, đồng niên ăn lương 300 đồng bạc và giao cho quan Tham-biện Đồng-lý hội công-dòng thành phố Chợlớn cử dụng.

Tiền lương của thầy giáo này thì về sổ công-nho thành-phố Chợlớn phải chịu, và phải đóng vào kho tiền hưu trí, số tiền đã truat trong phần lương, và số tiền bốn phần trăm đã có lời nghị ngày 15 septembre 1998 phỏng định.

Vi lời nghị quan Nguyễn-soái Nam-kỳ, ngày 25 février 1913.

Thầy Phan-văn-Viên, giáo tập hậu bổ hạng ba biệt phái tại Sóc-trăng, nay giao cho quan Đốc-học chánh tự dụng.

Bỏ thầy Trần-văn-Lang giáo tập hậu bổ hạng ba đi từng chánh quan Tham-biện chủ tỉnh Sóc-trăng.

Tiền lương thầy giáo này về phần sổ thâu xuất tỉnh Sóc-trăng trả và phải truat lại phần tiền hưu trí mà đóng vào kho hưu trí cùng phải phụ thêm mỗi trăm là 4 đồng y như thể lệ định trong lời nghị ngày 15 septembre 1898.

Vi lời nghị quan Nguyễn-soái Nam-kỳ, ngày 27 février 1913.

Thầy Chung-văn-Thanh, giáo tập hậu bổ hạng ba biệt phái tại Hà-tiên nay giao cho quan Tham-biện chủ tỉnh Thủ-đầu-một tự dụng thế cho thầy giáo Võ-văn-Sum đã qua đời.

Bỏ thầy Phan-văn-Viên, giáo-tập hậu bổ hạng ba sở chánh ngạch đi từng chánh quan Tham-biện chủ tỉnh Hà-tiên.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhưt trình Lục-tính-tân-văn giùm

Tiền lương hai thầy giáo này về phần số thâu xuất hai tỉnh ấy trả và phải truất lại phần tiền lưu tri mà đóng vào kho lưu tri quân hạt, cùng phải phụ thêm mỗi trăm là 4 đồng y như thể lệ định trong lời nghị ngày 15 septembre 1898.

Vi lời nghị quan Nguyên-soái Nam-kỳ, ngày 19 avril 1913.

Cấp bằng cho tên Phạm công-Sáu, làm họa sanh ăn tiền mỗi ngày là một đồng một và bỏ đi giúp việc tại sở Tạo-tác.

Extrait du Bulletin de la Chambre d'agriculture

NAM-KY CHÁNH PHỦ
(Actes du Gouvernement de la Cochinchine)

Lời nghị định tiền thưởng về việc giết loài vật dữ.

- Mỗi một con cạp giết được, thưởng. 12 \$ 00
- Mỗi một con beo. 8 00
- sấu. 1 50

Circulaire n° 52 relatives au sable mouvant

Quan Nguyên-soái có gởi Châu-tri cho các quan Chủ-tỉnh rằng bên Bộ có gởi tin qua rằng: Mấy xứ có cát hay lở mà lấp đồng nội thì họ hay dùng thứ cây Maram-Grass mà trồng, dựng ngăn cát lại. Nay có quan Tổng-tuần sở Kiểm-lâm nói rằng: Tại Đà-nẵng (Tourane) người ta có thứ trồng cỏ-gà, dừa, dương, đu đủ mà cũng cát nơi mé biển. Nếu tình nào có thứ cát hay lở thì nên gởi thơ cho chánh-phủ xin hột giống mấy thứ cây ấy dựng mà trồng.

Actes de la Métropole

Có chỉ-dụ quan Giám-Quốc đề ngày 12 Novembre 1912 định cho tiêu Đông-dương chở về nước Langsa nội 3 năm 1913-14-15 khối thuế tấn-khâu, xứ nào nên chở bảo nhiều xin kê ra sau đây:

- Nam-kỳ 50 muôn kilos
- Cao-mên. 200

VAN QUỐC TÂN VĂN
(Télégrammes)

DIỄN-TÍN HAVAS

Paris, ngày 28 Juin.

Pháp-quốc. — Đức Giám-Quốc Poincaré trở về nước Langsa thiên hạ rước mừng tung hô vạn tuế.

Trước Ha-nghi-viện, ông Leygues và ông Barthou diễn thuyết về việc nhà nước Langsa thêm binh đặng sánh với số binh của Đức-quốc rất nhiều.

Paris, 2 juin 1913

Giặc Balkans. — Binh Serbie, Hy-lap và Bulgarie đánh nhau rất dữ.

Paris, ngày 3 juillet.

Balkans. — Serbie đánh với Bulgarie tại Vardar rất hỗn chiến, thắng bại nan phân. Bulgarie gởi tờ cho Serbie và Hy-lap xin miêng chiến 24 giờ.

Paris, ngày 4 juillet.

Serbie thắng tại Vardar. Bắt được nhiều lính và khí giới, còn Hy-lap tấn phía bắc Salonique.

Có chỉ dụ mới bổ chỉ dụ ngày 18 Mars 1909 sửa trường Y-viện Hanoi lại.

DIỄN-TÍN Ở HƯƠNG-CẢNG TƯ QU
(Télégrammes de Hongkong)
(Do theo diễn tín Hồng mao)

Giặc Balkans. — Nay các nước Hiệp-công gần yên tịnh, vì nước Serbie chịu cho Nga-la-tur phân xứ. Ít bĩa các Tê-tướng những nước ấy sẽ qua thành Thánh-hĩ-đắc-bảo mà công nghị.

Mười hai tên âm mưu phản loạn tại Constantinople đã bị tử hình một cách rất đạn dũ (26 Juin).

Anh-quốc. — Ông Poincaré và ông Pichon được dân Hồng-mao tiếp rước trọng hậu. Tại đám ngự-yến Buckingham Palace, vua Hồng-mao và quan Giám-Quốc có diễn thuyết rằng nhờ sự giao hảo hai nước từ năm 1904 mà Âu-châu bình tịnh-chẳng đầy động qua mâu. (26 juin).

Trung-quốc. — Có nhiều khí giới của Nhứt-bồn lại ra, nay chở về Phước-kiến và các cửa biển phía nam Trung-quốc.

Anh-quốc. — Trong đám ngự-yến xã-quan thành Luân-đôn đãi Đức Giám-Quốc Langsa có hoàng thân quốc thích thay mặt cho các quân hạt Hồng-mao, và có nhiều sứ thần dự yến, thì xã-quan luận rằng, sự Đức Giám-Quốc dự lịch Hồng-mao sẽ làm cho niêm giao hảo càng ngày càng khẩn khít.

Quan Giám-Quốc dẫn tịch hai nước giao hảo này và luận rằng niêm giao hảo ấy ngày nay rất buộc chặt, dầu sau trong vạn bang có đều chi xảy ra thì nghĩa thân sĩ chẳng hề xao lãng. Các Báo rất vui mừng cho hai nước ngày hay tương thân tương ái. Nay Đức Giám-Quốc lại qua đây, thì lại càng làm cho hai nước khẩn khít hơn nữa.

Đám ngự-yến tại Sứ-quân Langsa rất nèn trong thế (26 juin).

Ông Poincaré có đến viếng Hoàng-lăng mà dựng bông nơi mộ bà vua Victoria, và mộ vua Edouard, thiên hạ tung hô vạn tuế.

Trong cơn nhảy bal tại Buckingham Palace có hơn 2 ngàn rưỡi quan khách, vua Hồng-mao và bà Hoàng-hậu cùng hoàng thân quốc thích cũng đến dự cuộc.

Các báo Langsa nói rằng dân Hồng-mao trọng đãi Đức-quốc Langsa là một điềm rất vinh diệu cho nước Langsa.

Người tế-tác Đức-quốc làm nghề nhỏ rằng tên là Klar bị tòa Hồng-mao xử 5 năm tù vì tội mua lên cuốn binh thơ tại Quân-giới-cuộc Portsmouth (27 juin).

Maroc. — Việc căng qua tại miền Tétouan còn đang hăng lắm. Binh Y-pha-nho tuy thắng hoải mà cũng hao binh ít nhiều. Chánh phủ I-pha-nho mới sai qua thêm mười đại-đội binh nữa (27 juin).

Trung-quốc. — Chánh phủ Bắc-kinh giao quân cho Đê-đốc Trương chấp chương binh cơ mà cai trị ở tỉnh Quảng đông đợi Đê-đốc mới trí cử còn đang mắc việc tại Mãng-châu sẽ đến mà thế cho quan Đê-đốc hôm nọ đã trốn mất.

Đức-quốc. — Người lính tuần thành tên là Jackicke mới bị tòa Thương-Tào Leipzig làm án đày 6 năm khổ sai vì tội bán cho nước Hồng mao và nước Langsa một cuốn binh thơ.

Trung-quốc. — Mấy đạo binh Tàu sai đến Trung-mông-cổ có nhiều lính trốn. Các quan võ chệch coi bộ giờ lắm. Các quan phủ huyện sở tại đọc theo ranh Mãng-châu và Mông-cổ với các quan võ trong các đạo binh ấy hay rầy rà với nhau luôn.

Về việc Mông và Nga-la-tur ch Nga-la-tur cử r hoải. Họ đang lo Mông-cổ qua T lợi-thời Belges

Maroc. — Lir cha hóm trước có người hỗn đ được.

Bulgarie thim và Hy-lap khôn ngư qua salonie qua Elcuttera Bulgarie đến đ garie là vô tin. Bulgarie được li Serbie và Hy-la garie nên chiến

Tại Luân-đôn việc Epire và ra

Binh Hy-lap ở vào trung quân E binh Bulgarie t đi khỏi thành ở đó làm nào ó tuần đội, binh l mà xạ đạn trái c trọn đêm. Sáng bở súng ống và thành Salonique thất ngôn và ca lap cách dữ to tại làng Bogdan Hy-lap tại kilind

Có 1200 dân l chạy về alonic Binh Serbie-binh Bulgarie, vị súng to, và cũng bị thương họ đồn rằng b

Trung-quốc. theo đường xe ăn cướp tụ the

Tỉnh Quảng-t chết một ông l Sở công nhó thiếu chơi 116 triệu mà xài tở

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

Mỗi r

ngư-yến xã-quan
giám-quốc Langsa
thay mặt cho các
có nhiều sứ thần
rằng, sự Đức
mao sẽ làm cho
càng khẩn khít.

h hai nước giao
m giao hảo ấy
sau trong van
thi nghĩa thân sĩ
o rất vui mừng
ong thân tương
ai qua đây, thi
khẩn khít hơn

Langsa rất nên

viếng Hoàng làng
vua Victoria, và
tụng hô vạn tuế.
Buckingham Pa-
uan khách, vua
hậu cùng hoàng
đr cuộc.

g dân Hồng-mao
gsa là một điềm
ngsa.

làm nghề nhỏ
ng-mao xử 5 năm
nh thơ tại Quán-
juin).

tại miền Tétouan
H-pha-nho tuy
o binh ít nhiều
bi sai qua thêm
7juin).

phủ Bắc-kinh giao
ng chấp chương
h Quảng đông đợi
ang mắc việc tại
cho quan Đò-đốc

nh tuần thành tên
ương-Tào Leipzig
ai vì tội bản cho
Langsa một cuốn

đạo binh Tàu sai
hiều lính trốn. Các
y lăm. Các quan
o ranh Mãng-châu
vô trong các đạo
hau luôn.

n giùm

Về việc Mông-cô thì coi thế Trung quốc
và Nga-la-tur chẳng hề thuận nhau được, vì
Nga-la-tur cứ nài cho tỉnh Ourga tự do
hoài.

Họ đang lo thiết lập đường xe lửa từ
Mông-cô qua Tây-tạng có Nga-la-tur và Tý-
loi-thời (Belges) giúp tiền (28 juin).

Maroc. — Lính thủy binh chiếc tàu Cou-
cha hôm trước bị dân Maroc bắt, nay nhờ
có người bản địa mưu sự thì họ mới trốn
được.

Bulgarie thỉnh linh áp đánh binh Serbie
và Hy-lạp không hạ chiến thư. Vua Hy-lạp
ngự qua Salonique. Có đạo binh Hy-lạp kéo
qua Elcuttera vì tể-tác báo rằng có binh
Bulgarie đến đó. Các báo Hy-lạp chê Bul-
garie là vô tin. Có giấy thép Sofia nói rằng
Bulgarie được lệnh đình chiến, mà nên binh
Serbie và Hy-lạp muốn chiến thì tự ý Bul-
garie nên chiến.

Tại Luân-đốn các sứ nhóm lại mà nghị
việc Epire và ranh Albanie (2 juillet).

Binh Hylap ở thành Salonique xa đại bát
vào trung quân Bulgarie. Binh Hylap giao cho
binh Bulgarie trong 1 giờ đồng hồ phải rút
đi khỏi thành Salonique chớ không được
ở đó làm náo động bá tánh, mà họ không
tuần đến, binh Hylap bèn vây binh Bulgarie
mà xa đạn trái cam vào trung quân Bulgarie
trộn đêm. Sáng ra binh Bulgarie lại hàng,
bỏ súng ống và hơn 1206 lính bị dẫn ra khỏi
thành Salonique. Nước Hylap cáo Bulgarie
thất ngôn và cáo rằng đã tàn hai dân Hy-
lạp cách dữ tợn; giết đàn bà, đâm con nít
tại làng Bogdanza và áp giết 15 tên lính
Hylap tại kilindif.

Có 1200 dân Hylap bị binh Bulgarie đuổi
chạy về Salonique tị-nạn.

Binh Serbie chiến một trận dữ tợn với
binh Bulgarie, binh Bulgarie thua bỏ sáu
vị súng to, và 800 lính bị bắt. Bên Serbie
cũng bị thương tích nhiều. Còn tại Bulgarie
họ đồn rằng binh Serbie thua.

Trung-quốc. — Từ cũu-long (Hồng-kông)
theo đường xe lửa qua Quảng-đông có quân
ăn cướp tu theo đó.

TAP-TÍN

Tỉnh Quảng-tây có 3000 quân loạn giết
chết một ông linh mục Yphanho.

Số công nho Trung-quốc nửa năm nay bị
thiếu chơi 116 triệu quan tiền vì thiếu có 53
triệu mà xài tới 169 triệu.

HƯƠNG TRUYỀN

(Echos)

**Giăng giây thép từ Paris qua
Luân-đốn dạng mà thử nghe
hát đường xa**

Quan Bru-chánh-thượng-thơ Hồng-
mao và Langsa đang hiệp nhau lại
mà thử một đều rất mới lạ, là nổi
giấy thép nói mới bày vào các rạp
hát ở thành Paris giăng thẳng suốt
qua Luân-đốn hoặc bắt từ các rạp-
hát thành Luân-đốn thẳng suốt qua
thành Paris thì bèn nảy hát bèn kia
nghe, rõ ràng như mình ngồi trong
rap-hát mà nghe vậy.

Một người gian ác ăn năn

Có tên Michel Vallespy, cách 15
năm nay phạm tội giết người mà trốn
qua Huê-kỳ biệt tịch.

Số là trong ngày mồng 6 Mai rồi
đây có một người đến phòng quan
Biện-lý tại xứ Carcassone dùng nửa
tiếng thổ đàm, nửa tiếng Iphanho mà
khai rằng khi trước có giết người ta.

Vì việc lâu quá nên quan biện-lý
không nhớ, nó nói tên nó là Mi-
chel Vallespy bị tòa áo-đỏ thành Au-
de xử tử, mà không có nói rõ ngày
tháng, coi hình thể nó rất nên thê
thảm, quan biện-lý bèn đình việc lại
qua ngày mai đợi có thông-ngôn
định lời nó nói thời mới rõ nguồn
con: Trong ngày 28 avril 1897 tại
thành Coursan nó có dọm giết tình
nhon nó, và tên Gardiola vì bởi sự
ghen mà ra, đoạn nó chạy qua xứ
I-pha nho mà trốn. Qua ngày 3 Juil-
let lên về bản, tình nhon hai mũi súng
sâu và giết làm một người ở gần
tướng là, thù-nhon.

Khi giết hai mạng ấy rồi thì nó vào
núi mà trốn, làm mướn đào đất cho
người ta độ nhựt được 4 năm. Đó rồi
nó trốn qua xứ Brésil ở đó được 11
năm. Nó bèn vô đạo thiên-chúa cải-
lương mới biết tội nó làm rất gớm
giết bèn ăn năn thống hối.

Nói tới đó nó bèn quì gối xuống
mà xin đền tội trả nợ đời làm gương
cho xã-hội: « nay tôi cũng chẳng
sống mà làm chi cực khổ tâm thần,
lương tâm bối rối, tôi muốn đến trước
mặt Đức-Chúa-Trời cho sạch hết các
tội lỗi. »

Quan biện-lý khi nghe mấy lời ấy
lấy làm lạ lắm, xúc động tâm thần,
bèn biểu giam nó đở vào khám.

Hôm nay tòa Đại-hình xử tội nó,
nó thì nói giấp-giàng không ai hiểu
gì được, còn chứng cứ thì đã lâu
không ai nhớ việc ấy cho rõ ràng.
Khi quan Chánh Tòa hỏi nó rồi, bèn
lượn qua việc nó ăn năn thống hối,
mới hỏi nó:

— Mày có gặp ông cha nào giúp
mày trở lại sao?

— Dạ, có mà cả đời tôi đều ăn
năn luôn luôn.

Mày có biết mày đã bị án xử
tử chăng?

— Dạ biết, tôi có nói lại với anh
em thì họ cũng tôi, mà tôi nói: để
tôi về nước Langsa bợ tay mà chịu
tội nặng mà 'ra nợ oan trái cho rồi.

Khi con của người tình nhon bị nó
giết đó, khai hết việc rồi, thì nó
quì gối xuống mà xin lỗi, ai ai cũng
động lòng thương.

Các Hội-đồng-thăm-án đều đồng
một tiếng xin tha cho nó nhờ.

Bối trúng

Có một ông linh-mục theo đạo
Thiên-chúa cải-lương ở tại nước Hồng-
mao thuật truyện lại như vậy:

Cách một năm nay có một người
phù-thủy ở tại thành Paris gửi thơ
cho tôi nói như vậy: « Đệ tôi thử tài
bói khoa của tôi cho ông coi:

Qua mồng 6 tháng mai 1913 ông sẽ
bị việc tai họa, mà sẽ cứu được một
món đồ rất quý của ông, Qua ngày 24
tháng mai, ông sẽ dâng Hoàng-gia
án-từ. Từ ngày 18 cho đến 24 mai một
người quỉ nhon sẽ cho ông hay một
đều có lợi cho ông. »

Mỗi nhà thơ giầy thép đều có nhận mưa nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm

Quả thiệt qua ngày 6 mai nhà thờ trong số của tôi bị sắp đôn bà ngoan nganh nó đốt cháy rụi.

Qua ngày 19 mai Linh-hoàng-Hậu Alexandra ân-tử cho tôi 500 quan tiền giúp cất nhà thờ lại. Qua ít ngày có ông Balfour cũng gởi cho tôi 500 quan. Đồ quẻ của phù thủy bói chẳng sai, và khi tôi cào than mà kiếm đồ thì lượm được một cuốn sách của bằng hữu tôi cho lâu nay, tôi lấy làm mừng trọng mà sách ấy còn nguyên hiện không có hư nằm chức nào, ấy mới là lạ cho chớ.

ĐÔNG-DƯƠNG THỜI SỰ
(A travers l'Indochine)

Giá bạc (Taux de la piastre)

JUILLET	4	5	6	7	8	9	10	
Hàng bạc Đông.	fr.	fr.	fr.	fr.	fr.	fr.	fr.	
Đương . . .	2.48	2.48	2.48	2.48	2.47	2.47	2.47	
Hàng Hồngkong								
Shanghai . .	2.48	2.48	2.48	2.48	2.47	2.47	2.47	
Hàng Chartered								
Bank	2.48	2.48	2.48	2.48	2.47	2.47	2.47	
Kho Nhà-nước.	2.45	2.45	2.45	2.45	2.45	2.45	2.45	
	\$	\$	\$	\$	\$	\$	\$	
Giá lúa	2.50	2.55	2.55	2.55	2.55	2.55	2.55	
Giá gạo	mỗi tạ 60 kilos							3.55

SAIGON

Nghỉ ngày chúa nhật. — Chư tôn hãy đi dọc theo đường Catinat thì sẽ thấy trước cửa các hàng phố có treo tấm bản rao rằng: kể từ ngày mồng 6 Juillet 1913, các tiệm, các hàng phải đóng cửa ngày chúa nhật mà nghỉ không phép bán vật chi hết.

Đồ bạc sanh tai. — Có một á kia đến sẽ tuần thành quận thứ nhứt mà khai rằng bọn đôn bà đến đánh bài với nó bị thua nó ráo, bọn ấy mới xúm lại để móc túi giựt tiền mà trừ tiền thua. Hành bài tại sở thú. Mấy người chứng vì nói mớ hồ hồ, lại bọn đôn bà không chịu là mẹ ăn cướp, nên quan có phải hạch tra lại cho rõ ngọn ngành.

Giặc đi. — Hôm ngày 30 juin rồi đây, bọn kỳ nữ ở miệt Cầu-quan đường Boreesse vì tranh mỗi hàng mà sanh giặc làm om sòm ngoài đường.

Linh tuần lại bắt nội vụ dẫn về bót cầu-

ông-lãnh. Ông có tra bọn ấy rồi phạt vạ vì tội làm náo động ngoài đường sá, mà khi bọn ấy về nhà còn ấu dả với nhau một lần nữa. Nên phải bị bắt lại. Chuyển này mới chịu phép.

Từu nhập sanh rầy. — Hôm ngày 30 Juin, người ta có dẫn một tên linh thủy thú ở tàu-bình nạp cho sở Tuần-thành quận thứ nhứt vì tội đánh tên gát cửa nhà sư quán Đre-quốc. Hồi bắt nó thì nó say rượu mê mang, nên phải giam tại bót đợi nó tỉnh hồn lại mới giao về quan thủy binh xét xử.

Chệc nhở răng. — Hôm ngày sáu mai mồng 3 juillet, ông có sở tuần thành quận thứ nhứt bắt được 4 tên chệc làm nghề nhở răng, vì chúng nó dụng nghề nhở răng gạt đũa dai ăn tiền. Chúng nó bị giải lên Tòa vì sanh nhai sai luật lệ.

Côn đồ tương đấu. — Bọn côn-đồ thường hay hiệp đoàn hiệp lũ với nhau từ xóm đặng cho dễ binh nhau. Hôm ngày chúa nhật và ngày thứ hai tuần rồi đây, nhiều bọn tụ nhau tại miếng đất trống để lập nhà Gare mới mà ấu dả với nhau như một đám giặc. Linh tuần bắt đặng 7 trụ, còn bao nhiêu chạy tán lạc hết. Có một đũa bị chặt hết một cánh tay hữu.

Tại bay họa gởi. — Hôm tuần rồi, có một cái xe 2 bánh chạy mướn làm về một chi đôn bà chữa tại nhà gare xe lửa Chợlớn đường trên, người đôn bà bị bệnh cũng nặng. Chủ xe chịu trả tiền cơm thuốc, nên chông thị ấy không tiếng chi tránh tròn nữa.

Tháng bãi trường. — Tháng nghỉ nữa năm khi sự ngày 12 juillet, buổi chiều, trụ trường ngày 28 juillet sớm mai.

Bán một đũa nhỏ 40 đồng bạc. — Có một tên thợ ráp máy kêu là Danh, giao con mình mới được 2 tuổi cho một người đôn bà biểu đi bán giùm, thì người đôn bà ấy giao cho một người đôn bà khác lãnh đi bán. Thị này đem đũa nhỏ bán cho chệc 40 đồng bạc đem về giao 36 đồng cho con đôn bà kia, còn mình lấy 4 đồng làm tiền công. *Thật là quá tay rồi!*

Muốn giết người. — Hôm chiều thứ 7 tuần rồi, có một tên Culi 17 tuổi ôm tay máu đến bót Cầu-ông-lãnh cơ rằng: có một thằng côn-đồ tên là Sự xách giao phay lại chém nó,

còn ba thằng khác vây xung quanh mà thoi cù nó nữa.

Tại đất thánh tây. — Hôm sớm mai ngày mồng 4 Juillet có quan Thống-sứ Nam-kỳ, quan Đốc-ly thành phố, ông Métayer là giáo tôn đạo thiên chúa cái lương cũng nhiều viên quan khác tề tụ tại đất thánh tây mà rước xác ông Malan đem xuống tàu do Amiral Latouche-Tréville mà chỡ về bên chánh nước.

Saigon xài thịt. — Nội tháng juin rồi đây, số thú vật giết tại lò heo thành phố bao nhiêu xin kê ra đây: 841 con bò xộn; 310 bò con, 368 con trừu; 2 ngàn 240 con heo.

Một đũa culi xe không lương tâm. — Có một tên culi annam kéo xe cho một tên chệc, tên này hồi xuống có bỏ quên 80 bạc, tên culi xe gặp tờ đấy, bèn lấy gói bạc nhét vào bao tẩu ra chỡ ăn uống ngổa nguê. Linh tuần thấy vậy phát nghi liền bắt nó. Coi số lại thì rõ nó là đũa bị tù năm lần rồi vì tội gian lận, chuyển này tòa phải làm án tù nó 8 tháng, nặng hơn mấy lần trước.

Hảo hớn. — Hôm tuần rồi, khi chiếc tàu do Ernest-Simons kéo neo chạy qua Tàu, có một đũa nhỏ nên 6 tuổi đang chơi gần bên cha mẹ nó trong tàu, thỉnh linh nó té xuống sông. Sẵn có người làm việc tại sở Tân-đảo tên là M. Bùi-hữu-Lượng thấy sự hiểm bèn nhảy đại xuống sông, quần áo còn nguyên, không sợ dòng nước chảy mạnh.

Việc can đảm này có tàu cho quan Nguyễn-soái Nam-kỳ và quan Quản-ly sở Tân-đảo hay đặng bang thưởng kẻ hữu công.

Bên-quản cả khen lòng can đảm của M. Lượng là phụ diễn L. T. T. V.

Xe lửa cán. — Hôm ngày 2 Juillet, hồi 9 giờ sớm mai, xe lửa nhỏ đi Gò-vấp đang chạy trước sở-mộ (Service des subsistances) có một đũa con gái 12 tuổi, ngồi trên xe mà không giấy, vừa thấy người tầy lại xét giấy, thì nó lật đật chạy ra ngoài bàn đạp mà nhào không xuống đất.

Khi người ta đỡ nó dậy thì thấy đầu bẽ lòi óe ra, họ liền khiêng nó vô nhà thương lính thủy gần đó mà cứu cấp, sau đem vô nhà thương Chợ-quán. Chưa biết rõ con nhà ai đó vậy?

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhật trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm

GIABINH

Xe lửa cán
hồi 12 giờ rưỡi
Lái-thieu có n
trên vai thấy
đưa lên, rùi t
hàng đờ bả d
đem bỏ vào r

CHỢLƠN

Đê 36 co
có bót Chợl
đặng và ch
người mà gi
nhiều người
đánh đê 36 c

— Mối đ
đường Artis
người đang v
Biện tuần th
lang cang th
nặng, nên ph
khán bình ch

Mái-chín

buôn to ở Sa
có 2 tên ch
tiệm A-Wai
hàng định gi
mất. *Cha ch*

Nịch-thủ

Chợlơn đi ng
bị đưng ch
chèo con h
nạn, còn tên
nó niều ch

Giáp ng

cỏ kéo xe b
chở nặng qu
kia, một ch
trong lan ca
và tực minh
trời.

BẮC-KY

Tin Bắc
Isan-Isat m
Juillet tại Q
tháp từng ch
đã độn sản
thì grom ma
đi ló.

GIABINH

Xe lửa cán. — Hôm ngày mồng 1 juillet hồi 12 giờ rưỡi, tại gare An-nhon đường đi Lái-thiếu có một bà già tác 67 tuổi mang gánh trên vai thấy xe lửa chạy, sợ hệt xe nên nhảy đũa lên, rồi trật chơn, bả lọt trong đường rầy họ đỡ bả dậy thấy bị vít cán nặng, nên lập tức đem bỏ vào nhà thương Chợquán.

CHỢ LỚN

Đề 36 con. — Đã hơn một tháng nay ông có bót Chợ Lớn truy ra mười nhà xô đề bắt đảng và chủ chứa và tay con nội vụ là 180 người mà giải nạp lên tòa, trong bọn ấy có nhiều người tái phạm. Bọn này tự nhau mà đánh đề 36 con thường nó kêu là *đề cò-nhon*.

— Mỗi đây lính tuần rình nhà lâu kia, ở đường *Artisans*, bắt đảng tại tầng trên 14 người đang vây sòng đánh me, ông Maroselli Biện tuần thành hồi rước bọn ấy có bị dụng lang cang thàng lâu mà ngã ngựa, bị đau nặng, nên phải đem cho quan thầy Flaudrin khám bệnh cho thuốc.

Mái-chính gian hùng. — Có một nhà buôn to ở Saigon tên thừa ông có bót rằng: có 2 tên chệc Mái-chính mạo giầy mạo tên tiệm A-Wai tại Chợ Lớn mà lãnh nhiều món hàng đình giá chừng 3800 đồng bạc rồi khư nát. *Cha chả là trung tín!*

Nịch-thủy. — Có chiếc ghe lừng tại Chợ Lớn đi ngang qua Rạch gần cầu Đốc-phủ bị dụng chiếc chài mà chìm đắm, 2 tên chệc chèo ghe lừng có một đứa biết lợi được thoát nạn, còn tên kia nhờ có người ta giờ sào cho nó niều chớ không đã *xi léo!*

Giáp-gón tay. — Có một tên chệc chịu cò kéo xe bang-bù qua cầu Bình-tây Chợ Lớn xe chở nặng quá, nên nghiêng bên này ngã bên kia, một chấp tên chệc bị gọng xe vấp tay trong lan can cầu làm cho giáp nát một ngón, va tức mình không chịu rít bỏ đề nằm va với trời.

BẮC-KY

Tin Bắc-kỳ. — Tên chệc Isan-Say và Isan-Isat mới bị xử trăm hôm ngày mồng 4 Juillet tại Quảng-yên; quan Tòa Hảiphong có thấp tủng chaloupe tới Quang-yên, grom máy đã dọn sẵn hồi 2 giờ khuya, kể 6 giờ sáng thì grom máy chia đầu hai tên chệc hôn nơi đi lộ.

CỤC ĐÔNG TÂN VÂN

(Chronique de l'Extrême-Orient)

Khi mở Hạ-nghị-viên dân-hội thì không biết là bao nhiêu công-sự, những là phải lo tuyển cử tân Giám-quốc Chánh-vị, ứng phê Chánh-phủ là chur bộ Thượng-thor, lập hiến nhưt định. Song họ quên tính việc cử chỉ hành tàng của chur vị lo việc nước phải nhưt đoàn nhưt thể. Mà nhưt là cả dân-hội phải lập nề nếp sao cho khác hơn Quốc-hội kỳ nam ngoài đã nên rất tệ.

Đức Giám-quốc mỗi lần nhóm hội hàng lo lắng, sợ hội-viên mỗi lần đi nhóm không đủ số, vị hội-viên có nhiều vị bẽ trễ, cho nên Đức Giám-quốc chử lại cho đề là chẳng phải mỗi ngày đi nhóm nhưt khi trước nữa mà một tuần lễ đi nhóm có ba lần mà thôi. Như vậy mặc dầu mà họ cũng cứ bẽ trễ hoài, nhiều khi phải đình việc lại. Các báo chừơng di-nghị việc bẽ trễ ấy lắm, kinh đề nhạo báng nhiều đến nhục nhả, mà họ cũng cứ bẽ trễ hoài. Còn mỗi lần nhóm thì hội đồng cứ nghịch với nhà nước hoài, nhiều khi chuyện gấp xin bản luận cho xong, thì họ không thèm nói đi nói lại gì, họ bỏ ra ngoài đi chơi. Bởi vậy nhiều khi Giám-quốc phải hăm dọa, hoặc cử việc làm, thì họ lại trách rằng muốn tự chuyễn.

Các phe đảng trong nước

Trước khi chưa cảnh-mạng, thì trong nước có hai phe nghịch nhau, là phe trào đình và phe ngoài dân.

Từ ngày phá dòng tông thất mà lập dân-quốc, thì sự gay go cũng y nhưt cựu lệ. Mà nghị lại nước nào cũng vậy.

Bên Trung-hoa cũng có người trừ nghị muốn lập Chánh-phủ theo ý tưởng tượng của mình, kỹ thiết đầu bên Âu-châu đi nữa cũng chưa được toại chí, huống lựa là bên phương-dông. Nhưng vậy có nhiều người rất thuận hậu hay tùy cơ ứng biến, biết chỗ tiện nghi mà làm, còn ngoài dân thì chẳng ai dám hó hé việc chi, cứ lấy mắt mà xem tình hình coi yên quan chức sắc tình việc nước ra thế nào, dùng gió-mỹ mưa-âu trộn lại mà làm một cuộc tân-hiến mà trị tân-thời pháp bên Trung-hoa.

Tại bên Tàu bây giờ cũng có nhiều người trẻ tuổi tánh tình đoan hậu tốt, muốn bày cuộc tân-trị quan dân cộng hưởng của trời, có nhiều ăn nhiều có ít ăn ít, ấy là bất chừơng theo Âu-mỹ vậy. Ấy cũng vì Tôn-vân tánh tình hay cùng dân cộng lạc, nên phe đảng

của người cũng muốn do theo tánh tình ấy mà lập Chánh-phủ như vậy.

Chưa biết thành tựu hay không, nhưng mà ngày nay phe ấy có hơn 20 muôn người tủng theo tri một đám có an học. Như phe Cộng-hòa chánh-trị (Démocrates) thì muốn cho ai ai bất câu là quan dân cũng đều bình đẳng. Còn phe Liêng-hiệp-đảng (Unionistes) thì lấy tri xưa mà trộn với tri nay, thành ra một phe Hòa-hảo (Pacifiques) có Lê-nguồn-Hồng làm đầu và phe Dân-chủ (Peuple souverain) đều muốn lập hiến.

Ba phe ấy tuy phân biệt nhau chớ cũng hay lẫn cận nhau, sự trừ nghị cũng sự quyền lợi cũng đồng nhau, ngày sau có lẽ giao cật với nhau được mà chung lo việc nước.

Người ta nói phe cộng-hòa chánh-trị tại giữa Dân-hội rất có quyền thế, muốn cho Huỳnh-lương hay là Tôn-vân làm Chánh-vị Giám-quốc. Về phần Tôn-vân thì chắc không đời tri. Còn Huỳnh-lương tuy muốn mà còn nói nhượng cho Lê-nguồn-Hồng, mà nay Lê-nguồn-Hồng đang góm quyền chấp chừơng bình cơ và làm phó Giám quốc.

Điều lệ Kim-sơn mich lòng Nhựt-bôn

Điều lệ ấy nói như vậy: hễ ai mà xứng đáng vào bộ dân Huê-kỳ thì được sắm đất cát trong xứ. Còn ai mà không xứng đáng thì không được sắm. Điều lệ này chẳng phải là cấm người thường mà thôi, mà cấm luôn các hàng hoặc công-ti người hùn phần đóng không vào bộ dân Huê-kỳ. Những người ngoại quốc đến ngụ tại Kim-sơn mà không xứng đáng vào dân Huê-kỳ nếu có đất cát lỡ rồi thì hạn cho một năm phải bán. Bất câu là người nước nào, phải tuân cứ chớ không có nói riêng tên Nhựt-bôn.

Muốn cho rõ làm sao Nhựt-bôn phiên hà điều lệ này thì phải biết rằng là từ khi sáng tạo xứ này, thì điều lệ nước cho phép người da trắng với người da đen, được vào dân Huê-kỳ mà thôi.

Bởi vậy Tòa-thượng-tào định rằng Nhựt-bôn chẳng phải người da trắng hay là da đen hông mong vào bộ Huê-kỳ. Mà dân Nhựt-bôn đầu có nói tông tích mình không phải là dòng giống Mông-cô, mà thiệt là dòng giống Bà-lai-du đi nữa (Malais) cũng vô ích. Nhờ nói như vậy nay mới biết tông tích Nhựt-bôn là Bà-lai-du.

Nhưng nhà nước Huê-kỳ cũng có cho vài người Nhựt-bôn vào đảng bộ dân Huê kỳ. Bởi vậy cho nên cái điều lệ này quả là nghịch ý Nhựt-bôn. Vậy thì thiệt hai cho dân Nhựt-bôn ở tại Huê-kỳ.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tỉnh-tân-vân giùm

Duy dân Nhứt-bôn ở tại Kim-sơn rất đông, ước được 8 muôn người, càng ngày càng sầm đất làm ruộng làm rày, nếu dùng lệ luật này thì ít khôn đốn cho họ.

Đầy Bôn-quản chẳng cần gì luận qua người Nhứt-bôn xuất đưng qua phía nam Huế-kỳ, song Bôn-quản cho chú công rõ ràng: vẫn thì tiết tại phía nam Huế-kỳ rất vừa ý Nhứt-bôn, để làm ruộng lập vườn khai mương khai rãnh. Đầy chẳng nói qua đám làm ruộng to bằng mây, mà nói qua việc làm ruộng nhỏ từ người ruộng ai nấy lo.

Bởi ấy trước năm 1906, Nhứt-bôn tràn qua rất đông, nay tại Kim-sơn, dân Nhứt-bôn có sầm được gần 8.000 mẫu đất, và mướn ruộng làm hơn 10 muôn mẫu, mỗi năm trồng tría được 20 triệu bạc. Chư tôn coi đó thì biết sự thiệt hại cho Nhứt-bôn ở Huế-kỳ là bao nhiêu.

(Sau sẽ tiếp theo)

NAM-KỲ MỄ CỐC

(Paddy et riz de Cochinchine)

PAR M. A. COQUEREL

Tôi xin dịch ra đây một cái tờ lá của một người điền chủ ở Bentre có lòng tốt cho tôi mướn coi:

TỜ TÁ

Bentre, le... Mars.....

Tổng..... Làng.....

« Tôi là tên Mít bằng lòng làm tờ này mướn của vợ chồng tên Xoài một khoảnh ruộng 30 công tọa lạc tại làng..... tổng..... giao lúa tá mỗi năm là 90 gia, giao trả tại nhà tôi trong đầu tháng 2 năm tới. Mỗi năm tôi phải làm công 3 ngày cho chủ điền sau khi gặt hái rồi, ngày tết tôi phải đi lễ cho chủ điền 3 con vịt và 1 gia rưỡi gạo trắng. Nếu tôi chẳng thất ngôn thì chủ điền không phép lấy ruộng lại mà cho người khác mướn và tăng số lúa tá trong 3 mùa trở lại đây ».

Đó chừ khán quan coi thì rõ trong việc cho mướn ruộng lấy số công làm hạn. Vả lại lúa tá thì phải trả trong tháng, đang gặt tùy theo mùa màng, hoặc tháng 2, tháng 3 không chừng, mà không có định giá lúa

trước cứ tới mùa mới định. Nếu cho tá mà lấy lúa thì phải đem lúa tới bỏ chủ điền mà đong.

Nhiều khi ngoại trừ cho mướn đất chủ điền còn phải cho tá điền vay giống, đồ làm ruộng, quần áo, vật thực, (lúa, muối, mắm, khô, dầu lửa) hoặc là cho nó vay tiền đặng mua trâu bò cây bừa và nuôi miệng cho đến ngày cấy hái. Tiền cho vay ấy phải trả trước số lúa tá đất, trả bằng lúa luôn luôn. Tiền cho vay như vậy rất nên mắc mớ, nhiều khi nhưt bôn nhứt lợi, nhiều khi nhưt bôn nhứt lợi không chừng.

Còn những vật thực mà mua ăn đó, thì cứ giá định trước mà trả, mà giá ấy chẳng phải là rẻ đâu.

Một hai khi chủ điền tin cậy tá điền thì mới cho làm ruộng ăn phần. Cũng có một hai khi chủ điền ra vốn mua trâu bò cùng đồ khi cụ chịu giống và trả tiền công cho những người làm mướn đặng mà ăn phần nhiều hơn tá điền.

Như ruộng ở gần Chylón, thì chủ điền giao cho tá điền phải chở lúa đến Chylón mà trả, còn như ruộng ở xa thì giao chở đến chợ nào đó là chỗ người ta đã có cất bồ sẵn đặng sau cho dễ bán. Hoặc chủ điền đã bán lúa trước cho chèo rồi thì tá điền phải giao lúa thẳng cho chèo tại Chylón hoặc tại các chành trong Lục-tỉnh.

(Sau sẽ tiếp theo)

TIN MÙA MÀNG

(Renseignements agricoles)

DU 15 JUIN AU 30 JUIN

Do theo phúc-bẩm của các quan chủ tỉnh

Travinh.— Trong kỳ 15 ngày sau đây, việc ruộng nương trong các tổng rất tấn bộ, mà mưa ít và không đều như kỳ trước. Nhà nông phu lo sợ, mà thì tốt mà nếu ít mưa thì sợ hiểm.

Sadec.— Mạ lúa sớm và lúa tham

đưng lên tốt, là nhờ mưa nhiều. Không nghe đâu có hư hao.

Trong tháng Juillet mới sửa sang đặng mùa. Đang dọn mạ lúa mùa, và cấy lúa sớm và tham-đưng.

Longxuyen.— Mạ gieo trong tháng Juin nay lên tốt, đầu đó đặng lo gieo. Giá lúa tạ 40 từ 2\$35 tới 3\$45 Gạo trắng..... 4 10 4 20

Vinhlong.— Mưa trong tháng Juin khá nên nhờ đó nông-phu bắt tay lo việc ruộng. Miệt Ba-kẻ ruộng thấp nên mạ mọng đã xong rồi, còn các miệt khác đang lo dọn đất gieo mạ.

Giadinh.— Nhờ mưa khá trong tháng Juin nên có nhiều chỗ đã lo vãi mạ lúa sớm coi vội tới.

Chợlớn.— Nhờ mưa nội tháng juin nên nhà nông lo gieo mạ cấy ruộng, đầu đó gieo đã xong rồi, mà mới mọc lỗ xổ. Xong chưa rõ nên hư mà không thấy ai phân nan việc chi. Đợi mà đúng kỳ, nên ai nấy đang lo trở đất.

Mytho.— Gần cuối tháng juin mưa thỉnh linh dục nên nhà nông có ý sợ hư hao. Mới mấy bữa rày có mưa lại nhiều.

Lúa sớm.— Đầu đó đang lo gieo mạ lúa sớm. Trong tổng Thạnh quơn mà tốt quá nên trong đầu tháng juillet sẽ cấy.

Giá lúa... 3\$10 — 2\$70 một tạ
Giá gạo... 3 00 — 6 00

Sốctrăng.— Thuận mùa đầu đó đang lo gieo mạ gần xong. Mạ tốt lên mạnh.

Cuối tháng juin ít mưa mà có mưa đủ nước cây bừa.

Giá lúa cứ xuống hoài nên việc buôn bán tại Baixau lòi thối.

Nội kỳ cuối tháng juin họ chở đi Chợlớn 350.000 kilos lúa.

Tỉnh Rạch-giá.— Mưa thường nên các nhà nông đang lo dọn đất mà cấy.

Còn mạ thì lên rất tốt, ngặt có nhiều tổng bị chuột phá bộn.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm

Tỉnh Châu.— Mưa lớn thường nông năm nay không trễ như đó gieo mạ xong

Tỉnh Bảclie.— Đang dọn đất cũng đã gieo rồi hòa cùng ba tá thiên hạ đang người lo gieo, làm Duy có còn thiếu nước trong tổng này

Tỉnh Châu.— đã sớm lại mưa nhà nông mướn nên lúa sớm lắm, duy mấy ngập, nên lúa là nơi các tổng An-thành thì vì miệt này r các tổng khác chứt đỉnh, ch là tốt lắm

Các thứ lúa thì đều tốt c Miệt sơn-c cấy xong rồi chỗ ruộng g

14. — FEULL

BA NGƯỜI

TIÊN

CỦA ÔNG ALE

Ông Trê-hu đợi ta đây 1 phút mà ta k hay về đình Bón anh ừ giờ cũng k hèn cùng nh lo lắng khôn Ông Trê-h

M

Tỉnh Châu-độc quận Hاتیئن. — Mưa lớn thường thường nên các nhà nông năm nay mới làm lúa phải mùa không trê như mấy năm trước, đầu đó gieo mạ xong xuôi hết.

Tỉnh Báclieu. — Các nhà nông nay đang dọn đất mà gieo mạ, có chỗ cũng đã gieo rồi nữa. Như tổng Thạnh hòa cùng ba tổng miệt Cà-mau thì thiên hạ đang đồng ken, kẻ lo cày, người lo gieo, vì nước ruộng đã đủ làm. Duy có tổng Thanh-hưng thì còn thiếu nước nên phần nhiều ruộng trong tổng này chưa làm gì đặng hết.

Tỉnh Châuđốc. — Mưa năm nay đã sớm lại mưa thường cho nên các nhà nông mừng lắm. Nhờ mưa khá nên lúa sớm trong nhiều tổng lên tốt lắm, duy mấy chỗ ruộng sâu thì bị ngập, nên lúa không tốt đặng. Như là nơi các tổng An-lạc, An-phước và An-thành thì ruộng bị ngập rất nhiều vì miệt này nhiều ruộng sâu lắm. Còn các tổng khác, thì tuy bị chuột phá chút đỉnh, chớ lúa sớm lên coi cũng là tốt lắm.

Các thứ lúa nổi trong tổng Qui-dức thì đều tốt cả.

Miệt sơn-diên thì lúa sớm họ cũng cấy xong rồi, nay đang lo cây mấy chỗ ruộng gò đặng làm lúa mùa.

KIM-VÂN-KIEU TÂN GIẢI
(Poème de Kim-Vân-Kieu) (tiếp theo)

(Chức đầu eo chức lạ đời,
(Người đầu mà lại có người tình ma?)
Rõ ràng thiệt lừa dối ta,
Làm ra con ở chủ nhà đôi nơi.
Bề ngoài thơn thớt nói cười,
Mà trong nham hiểm giết người không dao. (a)
Bây giờ đất thấp trời cao,
An làm sao nói làm sao bây giờ?
(Càng trông mặt càng gần như,
(Ruột tâm đôi đoạn như tờ rời bởi.
(Sự uy dâm chàng vàng lỏi,
(Cái đầu núp xuống sân mai (b) một chào.
(Sinh đã phách lạc hồn siêu, (c)
(Thương ôi chẳng phải nàng Kiều ở đây?
(Nhon làm sao đến thế này,
(Thời thời ta đã mắc tay ai rồi!
(Sự quen dâm ngộ ra lời,
(Khôn ngàn giọt ngọc xút xui nhỏ sa.

904) Lạ thay! Có ai mà tập, mưu bày kế sâu sắc đường này không? Mà từ xưa đến rày, có ai lại quí quai tình-ma làm vậy?

905) Kia như chàng Thúc với ta, duyên ra phận đẹp, rõ ràng là đôi lứa của ta đó; mà nay thì người chính trợn ngời trên, kẻ lom khom đứng dưới, làm cho mình chẳng khác nào con ở với chủ nhà, chia rẽ làm đôi bạc như vậy.

906) Vậy mới hay con người độc địa dữ này? Bề ngoài thì miệng cười đưa dầy, mà trong bụng thì độc ác vô cùng, chẳng cần phải girom dao mà cũng có thể giết chết đặng người.

907) Trời đất ơi! Bây giờ phận mình thấp hèn chẳng khác nào kẻ ở dưới đất, mà người kia thì sang trọng, cũng thế như người trên trời, ta biết ăn nói làm sao bây giờ cho đặng?

908) Chì ta nghĩ như vậy, cho nên càng trông thấy mặt chàng Thúc-sanh bao nhiêu, thì chì ta lại càng ngẩn ngơ khó nghĩ bấy nhiêu. Mà càng nghĩ thì ruột gan lại càng bối rối, chẳng khác nào mối tơ rối vậy.

909) Tuy nghĩ vậy mặc dầu, nhưng chì ta sợ oai của ả Hoạn-thor, thì cũng phải vàng lỏi dầy mà ra chào chàng Thúc. Nên chì ta cúi đầu núp xuống ở nơi sân có trồng mai đó đặng mà chào mừng chàng kia.

910) Chàng Thúc-sanh ngược mặt trong ra, vừa thấy mặt chì ta, thì liền hồn siêu phách lạc, mà than thầm rằng: Thương ơi! người này chẳng phải là nàng Kiều đó sao? Tôi nghiệp cho người tình chung của ta, tể ra nay ta mới đặng thấy mặt.

911) Mà chẳng hay vì duyên có gì, mà nàng lại đến chốn này gặp phải

14. — FEUILLETON DU 10 JUILLET 1913 (282)

TRUYỆN
BA NGƯỜI NGỰ-LÂM PHÁO-THỦ
TIỂU-THUYẾT LANGSA

CỦA ÔNG ALEXANDRE DUMAS CHA ĐƠN RA

VI
(tiếp theo)

Ông Trê-huynh bèn nói: « Nè, chú-quân đợi ta đây 10 phút đồng hồ, nếu quá 10 phút mà ta không ra thì chớ đợi chi vô ích, hãy về đình mà an nghỉ. »

Bốn anh em bạn đợi 10 phút, 1 khác, nửa giờ cũng không thấy ông Trê-huynh ra, bèn cùng nhau kéo về đình, trong lòng rất lo lắng không biết việc lành dữ ra thế nào. Ông Trê-huynh lấy lòng dặn dĩ bước đại

vào nội-cung, thấy vua đang nộ khí xung thiên, ngự trên long-ki, cầm roi mà quát hĩa, ông Trê-huynh không nao núng bèn xom đến mà vãn an. Vua bèn phán rằng: « Không khá, Trâm rất phiền tâm. »

Ấy là bịnh quen của vua Louis (Lu-y) thứ 13.

Ông Trê huynh bèn tâu: Muốn tâu, hạ-thần nghe nói Hoàng thượng hôm nay có đi điện điệp.
— Khanh trưởng điện điệp là vui lắm sao? Thiệt rất lòi thối! trâm không hiểu tại muông sản đồ, hay là thú rừng lanh, mà đã đuổi được một con nai to, rước nó sáu giờ đồng hồ, thăng Xi-mông gần thời kèn chiêu muông, đầu thỉnh linh cả bảy muông sản áp lại rước một sơn hươu khôn mà bỏ cho con nai to chạy vượt. Khanh coi đó mà coi, còn cuộc chi mà tiêu khiển được, trâm sẽ

bỏ không thêm đi điện điệp nữa, cũng như đã bỏ cuộc săn chim ưng vậy. Thật trâm là một vị Thiên-tử vô phước quá chừng. Duy trâm gia tài còn một con chim ưng, mà hôm kia nó đã chết rồi!

— Da, muốn tâu thật là đại hại chút đó, song Hoàng thượng hãy còn chim khác.

— Phải! mà có ai biết tập luyện nó đâu. Các tay thợ đã chết rảo, rồi còn một mình trâm đây thiên nghệ mà thôi. Đến khi trâm bằng rồi, còn ai đâu nữa, ngày sau chắc họ phải đi săn đó, săn lưới mà chớ. Chớ chi trâm có giờ rảnh mà tập luyện nó chẳng nói làm chi. Làm sao mà chơi được với 18-trương, lúc nói chuyện Y-pha-nho, lúc nhắc chuyện Áo-quốc, rồi bươi chuyện Hồng-mao. A này khanh có biết trâm rất không bằng lòng cho khanh làm da.
Ông Trê-huynh có ý đợi cho đến câu ấy.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm

nông nổi này? Thôi thôi! ta hiểu rồi, ta đã mắc phải tay ai gạt ta rồi đó!

(912) Chẳng ta tuy nghĩ như vậy, mà lại sợ Hoạn-thơ biết mình nhận quen với chị ta, cho nên không dám nói câu nào, mà trong bụng nghĩ thì thương thâm chí ta vô cùng, nên hai hàng giọt lụy tuôn rơi, không sao mà cầm giữ lại cho được.

(a) Lý-lâm-Phủ làm tướng đời nhà Đường người hiểm độc lắm, nói với ai thường tuy là cười chớ mà giết người không hay, kêu là tiểu trung hữu đạo (trong miệng cười có dao).

(b) Nàng Thọ-dương công-chúa đời nhà Đường nằm ngủ dưới gốc mai ngoài sân, có bông mai sa xuống dính trên trán mà thành vết rất nên xinh đẹp, ta dùng tích sơn mai là bôi tại đó.

(c) Phách lạc hồn siêu là bay hồn bạt vía, nghĩa là hải hùng rừng sợ.

(Sau sẽ tiếp theo).
P. K. BINH.

BIÊN THUẬT KỲ TRUNG KỲ

(Exploits des escrocs)

Mua của qui mắc lừa

Người lái buôn tên Lý, nhà cư phú, có tánh hay ra của qui lạ. Một buổi kia, có người đem đến một cái hộp

Duy đã lâu hằng biết tánh vua, trước khi muốn quở trách đều chi, bèn gián ra cuộc như vậy rồi mới nhập đề.

Nên ông Trê-huynh lật bát làm mặt buồn mà tâu rằng: « Muốn tâu! Tôi vô phước làm phiền lòng Hoàng-thượng đều chi, cúi xin Hoàng-thượng cho hạ-thần hiểu với. »

Vua bèn phán rằng: « Trẫm đã phú thác cho khanh cai quản cơ Ngự-lâm pháo-thủ, sao khanh bỏ thờ đề linh nó ra đường giết người, lại còn hăm muốn đốt rụi kinh đô, mà trẫm không thấy khanh dĩ hoi, sao vậy? Có lẽ khi khanh đã bắt quân phạm ấy mà bỏ ngục rồi, chớ chẳng không? »

Vậy mới là công chánh chớ!

— Dạ, muốn tâu Bê-hạ, tôi đến đây có ý xin Bê-hạ xử công chánh cho tôi nhờ.

— Xử ai?

— Dạ, xử những đứa cáo gian.

gấm, trong hộp có một vật hình tợ kén tằm mà lớn bằng trái bầu, bề dài gần một thước, sắc trắng và hơi có vit lốm đốm. Lúc lắc thì ở trong trái ấy có tiếng kêu lịch lịch. Người bán vật đó nói rằng: « Vật này là đồ quý gia truyền của nhà tôi, tổ tiên để lại đã đặng 4, 5 đời nay, con cháu không biết dùng làm gì được. May tôi nghe ông chơi nhiều đồ quý lạ, thì chắc ông biết của, nên tôi đem đến nhờ ông coi mà dạy dùm cho tôi ».

Lý xem qua rồi cười mà nói:

— Hãy để đây tôi sẽ mượn người xem giúp cho.

Qua vài bữa, có người bạn quen tên Đào qua chơi, Lý đưa vật đó ra hỏi là cái gì vậy.

Đào nói rằng:

— Tôi coi trong cuốn sách « Dị-vật-chí » có nói rằng: ở núi Kiệu-sơn có một giống tằm, dài 7 tấc, sắc đen và có sừng có vẩy, hễ dùng băng tuyết trùm trên mình nó thì nó mới kéo tơ ra thành kén. Kén đó dài 1 thước, khá dẹt làm gấm hoa. Gấm đó bỏ xuống nước không ướt, mà lửa đốt cũng không cháy dặng. Khi xưa có người dưới biển dặng kén ấy cho vua Đường-Nghiêu dặng dùng làm áo

mạ, chính là của đó, thiệt là một vật quý báu vô cùng.

Lý đỡ sách ra coi, thì quả nhiên trong sách có nói như vậy. Bèn mời người có của đó đến chơi, dặng mà phá trái kén ấy ra coi xem làm sao. Người đó không chịu.

Lý nói rằng:

— Mở ra coi nếu thiệt có con tằm trong đó thì tôi sẽ trả cho chủ 1.000 đồng bạc, mà của giả thì tôi cũng đền cho chủ vài đượng lụa, có được chăng?

Người nọ bằng lòng cho phá trái kén, quả nhiên ở trong có sắc con tằm đen lánh và có một lớp da mỏng bao ở ngoài tợ sáp, rõ ràng có vẩy có sừng, đem bỏ xuống nước không ướt.

Khi đó tên Đào còn ngồi một bên nói với Lý rằng:

— Của ấy thiệt quý, xưa nay không mấy khi có, ông nên mua lấy mà làm đồ chơi. Lý nghe lời, trả cho người nọ 500 đồng bạc mà mua của ấy. Lý được vật lạ, lấy làm quý trọng vô cùng. Lần lần về sau, có người nói thì mới biết tên Đào và người bán của lạ thông mưu với nhau làm của giả mà gạt mình.

trời chẳng, vì hạ-thần biết có một Chúa trời mới oai hơn Bê-hạ đường ấy.

— Khanh lầm rồi, Trẫm có ý nói người ấy là rường cột của quốc gia, kẻ ấy là tôi trung thần của Trẫm, kẻ ấy là Tề-tướng chớ ai.

— Dạ muốn tâu, quan Tề-tướng chẳng phải là Giáo-Hoàng mà.

— Khanh ý muốn nói chi đó?

— Dạ muốn tâu, có một mình Giáo-hoàng chẳng hề khi nào làm lạt, chớ Thái-giám mục cũng còn làm được mà.

— Vậy thì khanh có ý nói Tề-tướng đối Trẫm, Tề-tướng phải Trẫm phải không?

— Dạ muốn tâu, không phải, nào hạ-thần dám cáo quan Tề-tướng, song quan Tề-tướng một đời khi cũng làm lạt vậy, bị chúng đối mà tin lầm, hốt tốt mau mau đến cùng Bê-

(Coi qua trang 15)

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn gồm

HOÀN CẦU ĐỊA DƯ

(Géographie)

ASIE (Đông-phương) — COCHINCHINE (Nam-kỳ)

TỈNH RẠCH-GIÁ

(tiếp theo)

Kinh Rạch-giá

Kinh Rạch-giá đào hồi tháng 11 năm thứ 16 đời vua Gia-long (1917) có quan Tổng-trấn tỉnh Vinh-thanh là ông Thoại coi việc đào kinh này, bề dài 30 ngàn thước, từ ngọn sông Thoại-hà gần Núi-sập cho đến ngọn sông Rạch-giá. Khi đào kinh này thì bề ngang được 45 thước, bề sâu 2 thước, làm trong một tháng rồi, ấy là do theo Gia-dinh thông-chí mà biết. Có dựng một tấm bia đá trong chùa tại Núi-sập mà tâng tụng công đức ông T.hoại. Qua năm 1877 bia đá ấy dời về Long-xuyên để trong vườn trường bổ.

Khi đào kinh rồi thì ghe thương-hồ bỏ không đi theo ngọn Cái-lớn, Cái-bé nữa, cứ từ Long-xuyên vô ra Rạch-giá mà thương mãi. Bởi ấy dọc theo hai bên kinh dân làng Vân-tập vào đó mà lập ấp Tân-phú, Phú-hội, Bình-thành-thôn, Bình-thành-đông. Kinh này lần lần cỏ mọc lấp cỏ véc lại ba lần: Đời Minh-mạng một lần, đời Thiệu-trị một lần, đời Tự-đức một lần. Từ đó về sau hẹp hẹp lần qua tháng hạn hết đi được, bề ngang còn 8 hoặc 10 thước mà thôi. qua năm 1895 có xáng vô đào kinh này.

Thổ-sơn. — Vạc đất từ Rạch-giá chạy xuống ranh Hà-tiên thì ít dân ở có làng Sóc-sơn và Mỹ-lâm nhờ đầm rừng tràm lớn trong địa phận ấy mà chi độ.

Có hai cái núi ở gần nhau cây mọc sum sê, ấy là núi thổ-sơn tục kêu là Hòn-dất; miệt này khi trước rất cường thịnh, sau bị giặc Cao-mên đánh với Annam, cũng bị ăn cướp tâu ở trong năm 1866 làm cho nhon

PROVINCE DE RACH-GIÁ

(Suite)

Canal du Rach-gia. — Le canal du Rachgia fut creusé le 11^e mois de la 16^e année de Gialong (1817) par le gouverneur général de la province de Vinh thanh, le mandarin Thoai. Il s'étend sur une longueur de 30 kilomètres, des sources de Thoai-ha, près de la montagne de Núi-sap, au ngón du Rachgia. A l'origine, il avait une largeur de 45 mètres et une profondeur de 2 mètres; le travail fut achevé en un mois, dit l'auteur du Gia-dinh thông-chí.

Une pierre commémorative, portant une inscription laudative, fut érigée à la mémoire du mandarin Thoai dans la pagode de la montagne de Núi-sap, qui depuis lors porta le nom de pagode de Thoai-son; elle a été transportée en 1877 à Long-xuyen et placée dans le jardin de l'inspection.

Le creusement du canal du Rach-gia eut pour résultat de déplacer le mouvement commercial, qui se porta de Cantho vers Long-xuyen; l'ancienne voie du Cái-bé et du Cái-lớn fut abandonnée et de nouveaux villages, colonies de Vân-tập (Tân-phú, Phú-hội, Bình-thành-thôn, Bình-thành-đông), occupèrent les bords du canal. Celui-ci ne tarda pas à s'embarasser d'herbes; il fut nettoyé à trois reprises différentes: sous Minh-mạng, Thiệu-trị et sous Tự-đức. Actuellement il ne présente plus qu'une largeur de 8 à 10 mètres, et devient presque impraticable à la fin de la saison sèche. En 1895 le canal a été creusé à la drague.

Thổ-sơn. — La partie comprise entre le Rach-gia et la limite d'Hatien et presque inhabitée; les deux villages de Sóc-son et de Mỹ-lâm exploitent les immenses forêts de trams qui couvrent cette région.

Deux montagnes boisées, séparées par un petit vallon verdoyant et bien ombragé, forment la pointe de Thổ-sơn, vulgairement appelé Hòn-dát. Ce lieu était autrefois assez florissant; les guerres entre le Cambodge et l'Annam et les incursions des pirates du golfe avant notre occupation, en 1866, ont fait disparaître une partie des cultures, notamment celle du poivre, et diminué considérablement la population. Le village

MẠI HÓA MÔI DÂN

(Guide de l'acheteur)

THUỐC-SẮT BÒ HUYẾT

VIÊN TRẮNG

HIỆU CON HƯƠNG

của thầy RABUTEAU là Y-khoa tiến-sĩ chế



Thuốc viên này bổ huyết rất thần hiệu, đã nổi tiếng trong thiên hạ, đầu đầu cũng biết, không có thứ thuốc nào hay hơn nữa.

Người ta khỏe mạnh hay là đau yếu đều do tại huyết vượng hay là huyết suy: Huyết mà vượng thì tinh thần mỗi ngày càng vượng, huyết mà suy thì hình thể càng ngày càng liệt, phải hao mòn, cóm cõi, kém sắc, xấu xa, hơi trở trời thì ốm đau, nếu sợ thất-dưỡng thì phải không thiếu chứng bệnh gì nữa.

Vậy thì con người muốn được mạnh khỏe phải lấy sự bổ huyết làm trọng, chớ có để cho huyết kém đi.

Đã mười năm nay, nhiều thầy thuốc danh-y kháo cứu xem cái huyết-chất đối với những huyết-chất trong các phẩm vật mình ăn, nó thế nào, dạng mà tìm phương bổ huyết, nhưng chưa có phương nào là thiết nghiệm.

Nay ở thành Paris, kinh-đô nước Langsa, mới có thầy Rabuteau cũng là một tay danh-y, thông thái bác học có tiếng lừng lẫy. Thầy Rabuteau thì nghiệm mãi mới chế ra được thứ thuốc viên này dùng co-khi riêng mà chế. Thứ nghiệm kỹ lưỡng mãi, chắc là một thứ thuốc thật thần hiệu, nên mới đem ra bán mà cứu thiên hạ.

Các danh-y ở nước Langsa cũng đã nhiều ông xét nghiệm, ông nào cũng phải chịu thuốc này là đáng thần hiệu, trị được nhiều chứng bệnh lắm.

Có nhiều người ốm, uống thuốc này vào tự nhiên thấy tinh thần thịnh phát, khí huyết sung vượng, thần thể khương cường, mặt mày tươi tốt lại hơn khi chưa mắc bệnh.

Thuốc này tại Chánh-phủ nước Langsa cấp văn-bằng sáng tạo, không ai được mạo chế.

Thật là một bài vạn ứng, song thần hiệu nhất là khi trị những bệnh này:

Đàn bà, con gái kèm huyết gầy mòn; không điều kinh, sản hậu. Đàn-bà chửa mà uống nó thật hay.

Đàn ông thì bất cầu già, trẻ, hệ phải bệnh gì thuộc về huyết, như là lao khủi, khí xuyến, tinh thần buồn bã, không muốn làm lụng

Coi qua trương thứ 12

Mỗi r là thơ giãỵ thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm

MẠI HÓA MÔI DẪN

(tiếp theo)

đi đứng gì, sắc mặt không được tươi, cùng những người phát bệnh lâu mới khỏi, thì uống thuốc này thật hay.

Lại những sáng giờ (ghê chốc) lờ lờ, ban chân chàng nhạc, cũng là những chứng khác ngoài da, do trong máu mà ra, thuốc này cũng hiệu lắm.

Cách dùng. — Thuốc viên này phải chiêu với một nắm nước lã, bữa sớm và bữa hôm uống thuốc rồi ăn cơm.

Tuần lễ đầu mỗi lần uống hai viên, tuần sau uống ba viên, tuần sau nữa uống đến bốn viên, rồi cứ mỗi bận bốn viên mà uống mãi đừng thêm nữa.

Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-dâng, chủ tiệm là G. RENOUX nhứt hạng bác-tế-sư, Saigon, góc đường Bonnard và đường Catinat. Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, chủ tiệm là SOLIRENE, Chợ-lớn.

Mỗi ve 60 viên, giá bán 0 \$ 80

HÀNG VẢI DUMAREST & FILS

ở đường Charner, số 2, Saigon
cho Chur-tôn hay rằng :

Trước khi chur-lôn mua thứ vải trắng mà bán trong tiệm hoặc để mặc trong nhà thì chur-tôn chớ quên viết thư hỏi thăm hãng Dumarest. Hãng này sẽ bán cho chur-tôn một thứ vải nhứt hạng hiệu con nai. Chur-tôn hãy coi nhãn đính sau cho hẳn dạ.



Coi qua trương thứ 13

12

LỤC TÍNH TẬN VẠN

Số 282

Số 282

dần điều háo, ruộng rẫy bỏ hoang, như là vườn trồng tiêu. Còn làng Mỹ-lâm ở trên đất giồng có trồng lối thối vải môn thổ nghi là thuốc, bắp, đậu.

Ngoài mũi Hòn-dất có bãi cát lộn bùn nước sâu chừng 4 tấc. Vô trong đất liền thì có một hòn núi nhỏ ấy là địa phận làng Cao-mên Sóc-sơn, hơn dân ở tứ tán trong thâm sơn cùng cốc.

Phía bờ biển bên kia từ Rạch-giá chạy xuống tới Mương-diều là ranh Tổng Quảng-xuyên, bờ biển ngay chò không voi không vịnh. Có 10 ngọn rạch đặt tên từ thứ nhứt tới thứ 10 cách xa nhau đều hán hán, nhờ đó mà nước trên đồng Sân-chim chảy xuống biển.

(Sau sẽ tiếp theo)

NAM-VIỆT ĐẾ-ĐỒ

(Les palais impériaux de l'Annam)

Tại đó cũng có giỏ trà bình trà, bao grom làm bằng vàng ròng, nhiều người Annam hay tra vàng mười ché vàng tây rằng có hạ đồng. Tại đó có mào cửu-long của vua Tự-Đức làm bằng toàn chỉ vàng cũng có ngọc đá gắn đủ thứ trân châu và một cục ngọc kim cương rất lớn; có nhiều cục ngọc thạch và nhiều cán grom bằng sừng tây.

Cái mào cửu-long với dây ngọc-đái đó khi sanh tiền vua Tự-Đức ít hay dùng, khi nào đi viếng bửu Từ-dũ mới dùng tới mà thôi.

Tôn miếu (1811). — Trong đền này có hai cái tủ kiếng đựng đồ của vua Đồng-khánh cùng là vạc (đảnh) bằng đồng rất to.

Trong các vạc bằng đồng ấy có ghi sự tích vua chúa, mỗi vua có một vạc riêng, ấy là bắt chước đời nhà Hán cách hơn 2 ngàn năm nay bày đặt làm vạc bằng đồng có 3 chun chạm sự tích trong xứ, có chạm núi non, sông biển.

de Mỹ-lâm, qui s'étend au pied de la montagne sur un terrain de giồng, présente quelques champs de tabac, de maïs et d'arachides.

Une plage de sable, mélangé de vase, où la mer marne à peine de 0^m40 centimètres, défend les approches de Hòn-dất. A quelques kilomètres dans l'intérieur, on aperçoit une petite éminence boisée: elle indique le territoire de Sóc-sơn, village cambodgien, dont les habitations sont perdues au milieu de marais presque inaccessibles.

De la baie du Rachgia au Mương-diều, limite du canton de Quán-xuyên, la côte se développe, suivant une ligne d'une uniformité désespérante. Dix arroyos, désignés par les Annamites suivant l'ordre naturel des nombres ordinaux et divisés entre eux par un intervalle à peu près égal de terrain, servent d'écoulement aux eaux de la forêt inondée, comprise entre le Cáy-lon et la mer.

(A suivre)

Mấy cái vạc tại đền núi này cũng có chạm núi non sông biển, súng nhỏ súng đồng và nhiều cảnh tốt trong xứ như là *ủ-vân*, vòm *thuận an*.

Bên Tàu thường lấy cái vạc làm tiêu biểu để vạc.

Xứ Annam không có thờ phượng chi những đồ ấy. Năm thứ 8 đời vua Minh-mạng (1827) đúc ra đó để mà nhắc tích các vua đời nhà Nguyễn.

Hết.

ĐỀ TÍNH HÀI NHI

(Conseils à la jeunesse)

Hề con trai thì phải làm sao hậu nhựt cho đặng đứng bực hùng-tráng trượng-phu, còn con gái thì trung-trình liệt-nữ. Được như vậy mới đặng mặt làm người cho.

Muốn đặng như thế cũng chẳng khó gì, mỗi khi làm việc chi, thì phải cho bền chí, đừng có thấy cực khổ, sao người ta làm ông này bà kia, giàu có huy hoát còn mình nghèo nàn thấp thỏi mà ngã lòng. Tưởng như vậy không đặng đâu, một phải ráng cho hết bình sanh chi lực mà chi công

mại sất thì c
Chớ khá t
chức lớn h
lo một việc
một ngày ki
đi trước th
cũng tới đó
hồng lo, ch
được theo l
đáng thương

Nhiều khi
dùng người
cùng xứ mà
đặng. Khi ấy
đam đồng n
chẳng ai bi
Muốn cho
giỏi, ráng h
minh, hoặc
hạ khen m
công làm vi
đề cho ngư
phải lè.

Khả biết
cao quon tr
khô khô nh
Nhu tới đ
phải ráng
sắp cho có
vậy thì chi
« A. người
như vậy thì
chắc cũng
là thao ngh
làm đến b
Nếu nuôi n
xong.

Làm việc
vụ tới việc
xách cán
đầu.

Phàm làm
trai thì bi
cứ chi cho
đứng có bi
con gái thì
bạn, giữ t
vẹn toàn. M
ngày, đi xe

Mỗ

Mỗi nhà thơ giáy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tận-vạn giùm

au pied de la
n de giông, pré-
s de tabac, de

mélangé de vase,
e de 0^m40 centi-
mètres dans l'inté-
petite éminence
territoire de Sôc-
n, dont les habi-
milieu de marais

au Mương-diêu,
ân-xuyên, la côte
une ligne d'une
e. Dix arroyos,
namites suivant
ambres ordinaux
un intervalle à
servent d'écou-
a forêt inondée,
on et la mer.

(A suivre)

n núi này cũng
n biển, sừng nhỏ
ánh tốt trong xứ
thuận an.

ấy cái vạc làm
có thờ phượng
m thứ 8 đời vua
úc ra đó để mà
i nhà Nguyễn.
Hết.

HÀI NHỊ

jeunesse

làm sao hậu
bực hùng-tràng
n gái thì trung-
hư vậy mới đáng

thế cũng chẳng
việc chi, thì phải
ó thấy cực khổ,
ng này bà kia,
mình nghèo nàn
ng. Tưởng như
một phải rằng
i lực mà chi công

mãi sất thì chầy ngày mới nên kim. Chờ khá thấy người ta quờn cao chức lớn hơn mình mà nòn, hề rắng lo một việc siêng năng bền đồ thì một ngày kia, hoặc có phần, hoặc kể đi trước thói hay là chết thì mình cũng tới đó, chẳng lâu chi đó mà hồng lo, chờ khá đục tốc bất đạt. Ở được theo lời nói trên đây thì mới đáng thương đáng mến cho.

Nhiều khi có việc đại-sự, muốn dùng người mà giao việc ấy, kiếm cùng xử mà chẳng thấy một ai làm đáng. Khi ấy người tìm người trong một đám đông nức, chen lấn nhau, mà chẳng ai biết ai cả.

Muốn cho người ta biết mình rằng giỏi, rằng hay, thì chẳng phải đi khoe mình, hoặc chê bai kẻ khác mà thiên hạ khen mình, tin mình, một phải chỉ công làm việc chi đó cho hoàn thành, để cho người ta khen mình mới là phải lẽ.

Khả biết rằng làm giàu làm có, cao quờn trọng trước thì nhờ sự cực khổ khổ nhọc mà ra.

Như tôi đi làm mướn đập đá thì phải rằng mà đập cho kỹ, đập rồi sắp cho có hàng có ngũ Đặng như vậy thì chỉ cho khỏi họ nói rằng: « A, người này mà đập đá kỹ cang như vậy thì việc chi lớn giao cho nó chắc cũng xong. » Như Bá-lý-Hề tuy là thợ nghề nuôi ngựa mà còn được làm đến bậc đại phu Tề-tướng thay. Nếu nuôi ngựa giỏi thì chăn dân cũng xong.

Làm việc thì lo gấn công, đừng có vụ tới việc lợi, đừng có mỗi lần mỗi xách cần tiêu-ly theo, chẳng đặng đâu.

Phàm làm cha mẹ khi nào dạy con trai thì biểu nó phải giữ cho khéo, cứ chỉ cho phân minh chính chắn, đừng có biếng nhác chẳng nên, còn con gái thì biểu nó phải ở cho có đức hạnh, giữ tam tưng tứ đức được cho vẹn toàn. Mỗi khi đi đâu thì phải ngó ngày, đi xem trời, về xem đất, chớ

đừng có liết háy người ta. Phận mình là gái, ai chọc gheo cũng làm thình, đi đường thì cứ việc đi đường, chẳng cần phải nói tới ai làm chi.

Tóm lại một điều là khi còn thơ ấu như trẻ em vậy, khá tập lần tánh nết, thì ngày sau mới nên người và mới đặng toại chí cho.

Maria Sr.

PHẬT-TỬ NHÂN DUYÊN

(Thầy chùa gặp duyên lành)

HỒI THỨ XII

Cha con kết bạn cùng nhau

Khi Thu-triều-Đổng, Trần-hữu-Tề trở ra, thì người quản-khách bước lại mà hỏi rằng :

— Vậy sao các ông lại trở ra, phải nghĩ cách làm ơn cho thầy chùa đó chút đỉnh mới phải chớ.

Trần-hữu-Tề nói :

— Chú nghe lầm đó, đây là một thầy chùa vẽ bùa, chúng tôi có quen biết đầu, chúng tôi hỏi là hỏi thầy chùa vẽ tranh và viết chữ, mà trạc chừng 20 tuổi mà thôi.

Người quản-khách nghe đoạn, nghĩ ra mà nói rằng :

— Uả! té ra hai vị hỏi Tòa-công sao ?

— Phải đó! phải đó!

— Vậy thì thầy chùa đó không có ở đây. Chú tôi mới có mở thêm một khách-sạn, theo kiểu cách nhà hàng bên Âu-châu, cũng đủ đồ giường nệm đèn máy. Ở đây đi ra ngã đàng lớn phía tây, ngoài cửa tiệm có đề chữ tân-khách-sạn đó là phải, thầy chùa nhỏ ở nơi ấy, các vị nên đến đó mà kiếm thì mới gặp đặng.

Thư Trần nghe rõ ràng bèn ra cửa lên xe ngựa, theo ngã đàng lớn mà đi. Một lát đến nơi, quả nhiên có tiệm ấy. Tân-hữu-Tề sợ lầm lẫn nữa, trước hết xuống xe xem cho rõ ràng rồi mới vào. Vừa vào qua một từng cửa lớn, thì thấy hai bên có treo hai tấm biển to son đen. trong viết chữ phấn, ghi những tên hiệu người khách

MẠI HÓA MÔI DẪN

(tiếp theo)

DƯƠNG ANH NHI PHÁP

(Pauériculture) — (tiếp theo)

Cha mẹ có con, thương con thì phải rằng nuôi nó cho kỹ lưỡng, giầu theo giầu, nghèo theo nghèo, cũng phải cho hết lòng với con, mua thuốc này sữa kia mà để trong nhà, phòng khi con ương gữa thì có sẵn đó mà dùng, khỏi chạy đi đần cho mất công.

Muốn mua thuốc thì dễ, hề con nít thường hay đau bình chi thì khi mua thuốc trị mấy bình ấy dễ mà dùng, còn sữa thì chẳng có sữa nào mà tốt cho bằng sữa Nestlé, sữa dặt Nestlé hay là sữa bột Nestlé cũng đều thơm ngon cả.

Già, trẻ, bé, lớn gì dùng nó cũng đặng, nhất là trong khi đau ốm, lúc đi đường xa thì càng tiện hơn nữa.

Trong cả hoàn-cầu, đâu đâu cũng có bán sữa Nestlé, nhiều người dùng tới, thấy ngon như vậy, bèn viết thơ mà khen ngợi nhà bán sữa Nestlé.

Xin coi thơ đây thì rõ.

Tháng 5 năm 1899.

Ông Trương-y, Cembé làm thầy dạy về việc tiêu-khoa ở tại thành Lausanne gửi đến nói như vậy:

Đã nhiều năm rồi, tôi trị bình cho con nít hoặc trong nhà thương, hoặc là phường ngoài, tôi đều cho nó dùng bột sữa hiệu Nestlé, mỗi khi đều đặng tình nghiệm: thiết là một vật thực dễ dùng mà lại thêm tiêu bổ, nhất là khi đứa nhỏ đặng chừng 8 tháng sắp lên, dùng mà thể luôn cho sữa đơn bà thì càng tuyệt diệu hơn nữa.



Hãy dùng rượu Rhum Mana

MÀ ĐAI BẢNG HỮU

(Offre à ton meilleur ami un verre de Rhum Mana)

Mỗi lần chur-tôn ăn đồ chi mà ti vị không tiêu thì chur-tôn khá uống một vài ly rượu Rhum Mana, là rượu để trừ mấy thứ thiên thời, rét vắn, vắn, hoặc chur-tôn có đái đặng bằng hĩa thiết của chur-tôn, thì cũng phải nhờ mua rượu Rhum Mana mà dùng trong bữa tiệc.

Có bán rượu này trong các tiệm hàng xén.

Coi qua trương thư 14

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tinh-tân-văn giùm

án giùm

MẠI HÒA MÔI DÂN

(tiếp theo)

HAY HẠ LỢI QUÁ

(L'abus des purgatifs)

Trong con cần kíp trọng dụng, giặc thù như khời sự bị thận hư nước tiểu xỉ hơi độc, làm hư khi huyết thì nên uống thuốc hạ lợi.

Mà nếu uống thường quá, thì là một điều rất hiểm nghèo.

Sự tiêu hóa cũng tỷ như cái dằm máy kia vậy, cái đại-trường nó phải co duỗi, xẹp và phình ra dặng mà trục xuất cái xát đồ ăn, nhờ có nước tân-dịch đã dọn đường sẵn rồi. Nếu trong hai điều ấy, mà có một điều loại dọ, thì phải sanh biến. Thuốc đại lợi tánh nó rất mãnh, làm cho nước tân-dịch phải hư, làm cho đại-trường phải tê mỏi, thương nghị, làm cho sanh ra nhiều tử vi chỉ trùng trong ruột. Năng dùng thuốc hạ lợi, tuy nó chẳng chữa nổi bịnh bốn huật mà nó lại làm cho mình phải thêm đau đớn, rồi các bịnh khác dôi dập tới chẳng sai.

Nhưng vậy nếu mà bốn huật thì cũng phải lấy trường. Mà muốn lấy trường tự nhiên như vậy thì có phép chỉ làm cho nước tân-dịch đượm nhuận, làm đại-trường cử động mà khỏi bị thương nhiệt chăng?

Có lẽ được, vì nhiều lương-y nói tự nhiên đại-trường phản nhược vì cường, nguồn tân-dịch đượm nhuận mà chẳng nhờ thuốc chỉ. Bình thường nước tân-dịch đượm nhuận là nhờ có sự hấp-thủy, còn thổ trường mà vận động được là nhờ có huyết-thủy, và các đồ đại-trường trục xuất, nó làm cho niêm-dịch-mô cử động.

Hãy chế một hoàn thuốc, trong ấy có đủ dấm chắt, niêm dịch chắt cùng là một vì giao-chất sung túc và hay ra nước như thì gelose hễ vào tới đại-trường thì phình ra mà hút nước như hoa đá vậy. Nhờ như vậy, mà đại-trường cử động, tân-dịch, đượm nhuận, cũng khá kêu là thuốc sửa ruột, đừng cho biếng nhác nữa. Thuốc ấy hiện là **Jubol**, thiết là linh-đơn-duyệt chẳng sai. Có bán trong các tiệm thuốc.

Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-dâng, chủ tiệm là G. RENOUX nhứt hạng bác-tế-sư, Saigon, góc đường Bonnard và đường Catinat. Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, chủ tiệm là SOLIRÈNE, đường Thủy-bình Chợ lớn.

14

LUC TINH TÂN VĂN

Số 282

nào ngụ ở phòng nào thiết rõ ràng. Trên đầu hai tấm biển ấy lại đề 5 chữ lớn: « **Lữ khách nhứt lâm biểu** » (Biển đề coi tên khách trong tiệm) Thụ-triều-Đổng đứng xem một hồi, không thấy tên Hòa-thượng nào, trong lòng lấy làm hồ nghi. Xảy thấy Trần-hữu-Tề chỉ tay sang tấm biển phía bên kia mà nói rằng:

— Lão-nhơn-bá ơi! Phen này chắc là kiếm dặng, xin ông hãy coi tấm biển kia kia!

Thụ-triều-Đổng ngảnh mặt lại xem, quả nhiên thấy tấm biển ấy cũng có ghi tên vài chục người. Trong ấy có một hàng chữ đề: **Tòa-công thượng-nhơn tự họa thất**. Ở dưới lại chia hai hàng chữ nhỏ đề rõ ngụ ở căn phòng nhỏ thứ ba. Thụ. Trần bèn cứ theo dặng đó mà đi vào.

Nói về Tòa-công hòa-thượng tự khi chạy ra khỏi thành, về nơi nhà ngụ, trong lòng suy nghĩ lấy làm lạ lùng quá chừng: Một nàng nữ-học-sanh kia, bữa trước ta đã gặp ở trong hàng cơm, thiết là ta không quen với cô khi nào, mà sao lại coi mặt tợ hồ có quen. Như là đã có ở cùng với nhau từ hồi nào đó? Nhưng chuyện ấy chẳng kể làm chi, đến lúc ta bị bọn du-côn đánh, sao lại may mắn mà có cô đến cứu? Mà cô sao lại có sức mạnh mà cứu nổi ta? Mà cô là một người con gái tợ, ta là một thầy chùa, vậy mà dám ở trước mặt dám đồng người, chịu ra sức cứu cho ta, thế mới lại kỳ cho chớ! Việc này thiết khó hiểu thay.

Tòa-công suy nghĩ như vậy rồi thì ngồi ngáy mặt như có sự tự tưởng điều chi đó. Xảy thấy trên bàn có một mảnh giấy, bèn cầm bút mà đề bốn câu thơ như vậy:

Sầy bước sa cơ những ngại ngừng,
Người đầu gặp gỡ gái anh-hùng.
Cứu ta tế độ ta nên then,
Thẹn sức mình thua sức má hồng.

Tòa-công đề xong thơ dài một tiếng, trong lòng lăm nổi buổi rầu, toan muốn ra ngoài đi chơi cho giải

khuyết. Vừa bước ra cửa thì thấy một người chừng trong 60 tuổi và một người chừng ngoài 20 tuổi bước vô nhà bán tranh. Hai người đều coi ra dạng quan cách phong lưu, mà tợ hồ cũng có quen biết hồi nào đó. Vả lại người con trai đó, hình dung lại cùng một khuôn mặt với người con gái cứu mình. Thầy chùa xem vậy thì lấy làm lạ và nghĩ rằng:

« Minh là kẻ đi tu, xưa nay con mắt mình là con mắt tuệ-nhân, trông thấy ai cũng nhớ ra dặng. Vậy mà mấy người mình coi đó, thiết là có hơi quen mà không biết là ai, hay là thân thích bậu bạn kiếp trước của ta chăng? » Nghĩ như vậy, bèn mời hai người vô nhà ngồi chơi. Bọn thầy-tô thấy có khách đến, lật-đặt dung trà dung nước. Thụ-triều-Đổng coi rõ ràng thầy chùa, chắc là con mình, muốn nhận ngay mà đem con về nhà, nhưng thốt nhiên nói ra chưa tiện, vậy cũng nói u o một vài câu nó mô si sằng, dặng mà coi tinh ý thấy chùa ra thế nào.

Trần-hữu-Tề nhìn ngắm Tòa-công, coi đôi con mắt và trên gò má thì giống Thụ-triều-Đổng như khuôn, bèn hỏi Tòa-công rằng:

— Xin hỏi Đại-hòa-Thượng, biểu-sơn (cảnh chùa tu) người ở lại xứ nào, mà sao người không ở chùa, lại phải ra bán hàng cực nhọc như vậy? Tòa-công thở dài một tiếng rồi nói rằng:

— Nước có nạn cực, nhà có nạn nhà, chẳng quản lo xa, mà lỗi nội hoạn! Bần-tàng chẳng dám giấu chi hai vị, vì khi vận của bần-tàng điên đảo lắm, từ hồi nhỏ đã gặp phải gia nạn, khi lớn lên xuất gia đi tu, lại không được hòa hợp với bọn sư-huynh sư-đệ, vậy phải mượn một ngôi bút mà hồ khẩu bốn phương, ngày ngăn lời dài, kể ra khôn xiết, xin để bữa khác thuật chuyện cho 2 vị nghe.

Nói đoạn, lại thở dài một tiếng nữa.
(Sau sẽ tiếp theo)

Số 282

KHƯƠNG

DI
(Un)

Sanh kỳ xer
Giáo quom ch
Kỳ-châu vư
Hầu-hồ liên tr
Nhịng quân
Vào thành báo
Tô-hộ nghe
Mắng rằng H
Nói phải nó
Chỉ bằng đân
Sau cứu tề t
Nói rồi điem t
Tô-hộ ra gi
Bên kia Hầu-h
Trước mặt t
Thêu lung v
Sau lưng m
Sùng-bur con
Tô-hộ liếc m
Thấy Sùng-hà
Mình mặc 1
Kiềm-khoi đầu
Đang ngồi t
Tô-hộ liên xá
Tối mặc ma
Lâm không tr
Nay vua vô
Trong phân-g
Nghe lời si
Khiến kén phi

hạ mà cáo lin
it ua bọn hạ-t
cho biết ai ph
— Đây là tạ
— Dạ muốn
tiên-cáo, chứ
lẽ thường, son
ông La-trê-Mu
thần củi xin B
giáp mặt, nếu
chịu quấy.
— Nếu La-tr
sẵn lòng ưng
— Dạ, muốn
chịu.
— Vua bèn l
ông La-trê-mu
Ông Trê-huy
Bê-ha chớ ng
ông La-trê-mu

Mỗi

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tinh-tân-văn giùm

KHƯƠNG HOÀNG HẬU THỌ OAN HÌNH

DIỄN CA (tiếp theo)

(Une reine malheureuse)

Sanh kỳ xem rất hoai nghi.
 Giáo gươm chắt đất binh di đầy dàng.
 Kỳ-châu vừa tới Trường-an.
 Hầu-hồ liền trốn đóng trại đồn binh.
 Những quân thám thính bình tinh,
 Vào thành báo với chúa mình dưng hay.
 Tô-hộ nghe báo giận thay.
 Mãng rừng Hầu-hồ là tay gian thần.
 Nói phải nó cũng chẳng cần,
 Chi bằng đánh nó một lần tây oai.
 Sau câu lê thừ nạn tai,
 Nói rồi điếm tướng kéo ngay ra thiềng.
 Tô-hộ ra giữa trận tiền,
 Bên kia Hầu-hồ cũng liền ra uy.
 Trước mắt dựng cấp đại kỳ,
 Thêu rồng vẽ phụng hoai nghi, chính lễ.
 Sau lưng một tướng đứng đờng kẻ,
 Sùng-buru con (Hầu) Hồ ra nghề giúp cha.
 Tô-hộ liếc mắt trông qua,
 Thấy Sùng-hầu-hồ thiệt va hùng hào.
 Minh mặc 1 áo hồng bào,
 Kiếm-khôi đầu đội siêu-đao tay cầm.
 Đàng ngồi trên ngựa hăm hăm,
 Tô-hộ liền xá hỏi thăm sự tình.
 Tôi mặc mang giáp nơi mình,
 Làm không trọn lễ rợng tình xin dung.
 Nay vua vô đạo hôn quân,
 Trọng phần gian nịnh chẳng cần tôi ngay.
 Nghe lời siểm nịnh nó báy,
 Khiến kén phi-hầu cả ngày mê hoa.

Tôi e xã tắc san hà,
 Chẳng bao lâu nữa đời mà loạn li.
 Tôi giữ bờ cõi biên thù,
 Chúa công nương bởi có gì đánh tôi.
 Hầu-hồ nghe nói vừa rồi,
 Nạt rằng: người thiệt là tôi gian hùng.
 Người đà cũ lịnh cứu trùng,
 Lại đề thi phân chẳng tưng nhà Throng.
 Mi thiệt là tôi bất lương,
 Tôi dưng tru lục nghiền xương điền hình.
 Nay ta vãng linh triều đình,
 Lễ thời người phải nạp mình bó tay.
 Sao còn mứa mỏ ngày nay,
 Cầm đao mang giáp như vậy hay sao.
 Liền hối tử hữu mau mau,
 Chém đầu phân tặc đem vào trong đình.
 Phía tả một tướng tưng chính,
 Là người Mai vô xua binh ra liền.
 (Tô) Toàn-trung con (Tô) Hộ chẳng kiên,
 Giục ngựa hươi kích trăn tiền ra tay.
 Búa đồng Mai-vô địch tài,
 Búa qua kích lại chông hai mươi hồi.
 Mai-vô mệt đổ mồ hôi,
 Ló quờ một hồi bị kích chết ngay.
 Tô-hộ đắc thắng vui thay,
 Truyền quân gióng trống vang vầy trợ hoai.
 Kỳ-châu những trông anh tài,
 Quai-trình, Triệu-bình xông ngay chiến tràng.
 Ó lên đường tiếng sấm vang,
 Múa đao giục ngựa hai chàng tới nơi.
 Đánh thời bụi dấy lồi trời,
 Thấy như đập máu thối thê ao.
 Chu con Hầu-hồ chạy nhào,
 Đã hơn mười dặm binh hao chín phần.
 Đើm lại còn sót những quân,
 Đều bị thương tích mười phần hiểm nguy.
 (Sau sẽ tiếp theo).

THÁI-TƯỜNG-LONG, CÂN-THƠ, diễn ca.

hạ mà cáo linh Ngự-lâm vì quan Tề-trưởng
 ỉ tra bọn hạ-thần, không thêm truy nguyên
 cho biết ai phải ai quấy.
 - Đây là tại La-trê-Muôi cáo trước
 - Dạ muốn tâu, ông La-trê-Muôi là người
 tiên-cáo, chưa ắt cho ông nói ngay. ấy là
 lẽ thường, song hạ-thần đã rõ biết tánh tình
 ông La-trê-Muôi là người cương trực, hạ-
 thần cúi xin Bê-hạ đời ông đến đây cho
 giáp mặt, nếu ông nói linh tôi quấy, tôi cam
 chịu quấy.
 - Nếu La-trê-muôi kéo nài đều chi, khanh
 sẵn lòng ưng chịu chăng?
 - Dạ, muốn tâu hạ-thần tôi sẵn lòng ưng
 chịu.
 - Vua bèn kêu quan nội-thị dạy đi đời
 ông La-trê-muôi lập tức.
 Ông Trê-huynh bèn tâu: Muốn tâu xin
 Bê-hạ chớ nghe lời cáo ai trước, một chớ
 ông La-trê-muôi mà thôi.

- Phải!
 - Muốn tâu, vậy thì sáng mai hạ thần
 vào cung mà nghe lịnh.
 - Phải, sáng mai khanh vào đây.
 Ông Trê-huynh bái mạng lui chơn, về
 nội đem ngủ không an giấc, sáng ra cho
 đôi bốn anh em bạn đến đặng cùng nhau
 vô châu vua.
 Đến nơi ông Trê-huynh dạy bốn anh em
 đứng dưới thang mà chờ lịnh, nếu việc êm
 thì lên bằng việc chẳng êm thì chạy.
 Ông Trê-huynh khi lên đến đầu thang
 gặp quan nội-thị nói hỏi hôm ông La-
 trê-muôi đi khỏi, sáng này mới vô châu
 vua còn đang ở nội cung. Nghe vậy rất
 mừng lòng, vì không ai xen vào mà thêm
 bớt được. Quả thiệt cách 10 phút đồng hồ
 ông La-trê-muôi ở nội cung bước ra gặp
 ông Trê-huynh bèn nói rằng: « Hoàng-

THUẬT-PHÁP ĐA-ĐOAN

(Physique amusante)

Đóng tàu hơi khỏi tốn tiền

Dùng giấy dày mà bồi một chiếc
 tàu bè dài chừng 3,4 tấc, rỗng bởi cho
 kỹ lưỡng đờng cho nước lọt vào, lấy
 kim găm, găm chung quanh bề tàu và
 lấy chỉ đen buộc chẳng nó coi cho
 đẹp, phía đàng sau cũng găm bánh lái
 như tàu thiệt vậy, mà phải dùng chỉ
 buộc cho bánh lái xiên hơi một chút
 đặng khi làm xong rồi bỏ nó vào
 thùng nước, nó chạy vòng tròn, chớ
 chẳng chạy ngay.

Bây giờ lấy hai sợi giây kềm uốn
 tròn tròn và mỗi sợi có hai cái móc,
 gát ngan trên hai bên be, rồi lấy một
 cái trứng gà xoi lỗ, hút cho hết trong
 trắng, trong đỏ ra, rồi đổ nước vào
 phần nửa. Đẻ trứng gà trên hai sợi
 giây kềm mới nói trên đó, day bề có
 lỗ ra phía đàng sau lái. Làm một cái
 ống khói bằng giấy đen gán trên
 trứng gà ấy.

Làm chiếc tàu đã xong rồi, còn có
 một việc chụm lửa nữa thì nó chạy.
 Vậy phải lấy một miếng thiếc nhỏ,
 dùng búa nhỏ mà sửa nó lại sáu sáu
 như cái chảo để chiên cá, xào đồ ăn
 vậy, mà để phía dưới cái trứng gà.

thương cho triệu tôi vào mà gan việc dẫu
 lớn hơn qua, tôi đã tâu thiệt khai ngay
 rằng sắp gia thần tôi nó quấy trước, nên nay
 tôi xin lỗi cùng ông, chớ có phiền lòng,
 anh em mình trước sao, sau vậy. (thì chung
 như như).

- Tôi có lòng tin ông là người ngay ngắn
 nên tôi tâu cùng Hoàng-thượng hỏi ông,
 nay sự tôi tưởng ấy chang lầm, vậy thì tôi
 lấy làm vui mừng vì trên đời còn người
 quân tử nhưt ngon, chớ chưa tuyệt hết đâu.

Vua nghe hai quan đàng nói như vậy liền
 dạy đời ông Trê-Huynh vào mà hỏi: « Sao
 khanh có các 4 anh em bạn vào đây chăng?
 - Muốn tâu Bê-hạ, chúng nó còn đứng
 chờ lịnh dưới thêm, xin Bê-hạ dạy quan nội-
 thị đời chúng nó vô.

- Phải bảo chúng nó vô cho mau, vì lúc
 nữa có chuyện.

Khi quan nội-thị dắt 4 anh em bạn vào

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm

giùm

Đoạn lấy gòn những rượu chấy hay là dầu lửa gì cũng đựng mà để trên miếng thiếc phía dưới cái trứng gà, đánh hộp quẹt đốt gòn ấy, lửa liền bắt cháy lên, nội trong vài phút đồng hồ thì nước trong trứng gà sôi, hơi sịch ra lỗ nhỏ ấy làm cho tàu hơi phải chạy tới.

Tàu mà chur-tôn thấy chạy dưới sóng đó chẳng có đều chi mà lấy làm lạ, chớ như tàu của tôi nói đây mới là kiểu mới cho, vì chẳng có chur-vít, chẳng có máy chi hết mà cũng chạy được vậy.

Chư khán quan ông nào có con cái, nó đòi tàu, đòi xe hơi, thì khá lắm theo cách tôi nói đây cho trẻ em nó chơi, để tiền mua đồ bằng thiếc đó mà mua sách vở cho nó học thì có ích hơn.

Súng đồng

Khi nào chur-tôn có mời anh em đến dự tiệc, mà muốn cho anh em vui lòng cười chơi thì khá lắm sao như súng đồng nổ vậy mới là hay cho.

Như muốn thử cho tiêu khiển thì chẳng khó gì, lấy một cái chai cho đầy, đổ vào đó một phần ba nước mà thổi, rồi dùng bicarbonate de soude mà trộn với nước ấy.

Đoạn lấy một lá bài cuốn tròn lại

vừa đến nơi thì vua phán rằng: « Chư khanh hãy vô đây cho Trâm nghe. »

Bốn anh em bạn vào bái mạng. Vua bèn phán rằng: « Chư khanh có 4 người làm sao mà trong hai ngày đánh tới bảy trăm linh Thi-vệ của quan Tề-tướng rất trọng bính vậy, Thiệt là thời quá, thời quá!

Nếu chư khanh làm tới chắc sao quan Tề tướng trong ba tuần lễ đây sẽ phải diên linh Thi-vệ thêm mới đủ dùng, còn phần Trâm thì cứ chỉ dụ mà trị tội. Như rui mà đánh chết một mạng thì còn miền tội, chớ trong hai ngày mà làm hại đến bảy mạng thì là thời quá rồi!

Ông Trê-huynh tâu:

— Bởi vậy cho nên chúng nó mới đến đây nạp mình thì tôi mà hối cái ăn năn.

— Thọt tội! Hối cái ăn năn gì! Trâm có tin đâu, kia kia sau lưng ba người Trâm thấy dạng một gã tiêu-tướng gascon: Hãy xom tôi đây cho Trâm bảo nào?

bồi cho kín, chừa một đầu, còn một đầu thì dùng giấy chặm mà bịt lại, rồi đổ acide tartrique vào đấy, như chẳng có thì thể nước chanh cũng được.

Bây giờ lấy một cây kim găm, găm vào núc ve, rồi dùng chỉ mà buộc là bài vào đó. nhờ để lỗ trống trở lên phía trên. Buộc chỉ rồi, đẩy núc lại cho chặt.

Súng đồng làm rồi đó, bây giờ còn có lấy có nửa thì súng nổ. Vậy phải để cái chai nằm xuống. Đoạn một hồi, nước chun vào là bài làm cho acide tartrique phải thao, khi ấy thảng-khi sanh ra nhiều quả đũa cái núc ve văng ra ngoài, kêu một tiếng lớn, chẳng khác nào súng nổ.

Như muốn coi cho đẹp nữa thì để cái chai nằm trên hai cây viết chỉ dựng khi súng nổ thì cái chai cũng đội lui ra phía sau như súng đồng vậy.

CÁCH VẬT LUẬN

(Causerie Philosophique)

Kính người tài ba lợi lạc

Ngoại trừ việc kinh nhưng các chức sắc quan viên trong đoàn xã hội, thì mình còn phải tôn trọng mấy đưng cao-minh, những tay thương trí, tài ba, lợi lạc, đức hành, đại

Đạt-ta-nhân hiểu ý vua bèn làm bộ buồn bực lom khom đi lần tới.

— Trê-Huynh nói với Trâm rằng nó khá trông! phải đâu, quả là còn trẻ lắm mà. Sao nhỏ vậy mà dám cho Dư-sắc một mũi gươm trường bính đờng ấy?

Trê-huynh tâu:

— Dạ, nó lại còn dám Bet-na-du hai mũi.

— Vậy sao?

A-tốt tâu. — Dạ, muốn tâu, đó là chưa kể cho nó. Văn ta biết đàn gascon thường cùng khổ lắm. Đạt-ta-nhân khanh hãy thuật truyện hết lại cho Trâm nghe.

Đạt-ta-nhân-tâu, từ thủ chỉ vì các việc vua nghe, thì vua phán rằng: « Thiệt là anh hùng! La-trê-muoi có thuật lại cho

công. Hễ kính quan quyền bao nhiêu thì cũng nên trọng các đưng ấy bấy nhiêu, mới ra người lịch lãm.

Những người nào vì làng, vì thành, vì quê-hương, vì xã-hội mà quen mình, không sợ hao công tốn của nhọc nhằn lo lắng việc ích lợi chung thì đáng cho ta kính vậy, những người cao-minh quảng kiến bày vẽ nhiều điều có ích cho đời như ông Pasteur đã bày-nhiều cách mà cứu nhân gian vậy thì ta há chẳng nên tôn trọng sao. Ai mà khi khinh các đưng ấy là kẻ ngu lỗ đò.

Phân sự khoan hồng.

Tánh xấu, tội tình (passions malveillantes). — Muốn cho phân sự khoan hồng tron lành thì trước phải trừ các tánh xấu tội tình. Nếu mình vô nhưt điếm lương tâm, tán tâu thiên lương không biết việc thì phi thì làm sao mà quảng đại với đời được. Nếu mình muốn ra mặt ơn công với đời thì trước phải gìn lòng ven giữ nhơn luân, chớ khá đắm mê theo đường tội lỗi.

Các tánh xấu tội tình là: sự ghen ghét, hờn giận nhiều cách, để trong lòng mà âm mưu hại chúng nhưt là sự hoán thù, ganh gổ, kiêu căng, không hay dung túng.

(Sau sẽ tiếp theo) Paulus Hòa.

TỰ DO DIỄN ĐÀNG

(Tribune de nos abonnés)

Tôi xem nhưt báo này, mờ man trí hóa, vì sao vậy? La vì thấy chuyện hay và lời ăn tiếng nói thông thái lắm, vậy mà tôi còn ứ một điều này:

Trâm nghe cũng y như thế. Mà như vậy cũng là đủ rồi, chớ nên làm tới nữa.

Ông Trê-Huynh nói. — Như Hoàng-thượng tướng là đủ thì chúng tôi sẽ vưng.

— Đủ rồi!

Vua phán rồi bèn dạy quan nội-thị đem vàng thưởng công Đạt-ta-nhân.

Chàng-ta được thưởng rất hân hoan cúi đầu tạ ơn vua, rồi bỏ vàng vào túi.

— Thôi! chư khanh hãy lui!

Đoán anh em bạn đều tung hô vạn tuế và hoan thể không từ muốn thác đặng vưng nước phò vua. Ông Trê-Huynh xá vua rồi cũng lui theo các tướng.

Tề-tướng hay được tin ấy giận căm gan làm bính lâu ngày, không bước chơn đến cung vua. Sau khi vua thấy Tề-tướng thì hay kiểm chuyện ngoa chơi hỏi thăm các tướng của Tề-tướng đã lãnh bính chưa?

(sau sẽ tiếp theo) KỶ-LÂN-CÁC lược dịch

Vả chẳng cần chẳng nói làm chi khó mà còn đáng áo mặc, thì ừ biết khi kiếm đặng từ thả, chẳng kể để rồi mới chịu về nản than thối, vậy chớ. Tôi thấy việc cũ này.

Thắng ăn

Du dâng thì Bạc cò sao la Rủ tay thua Thất vận khờ Bỏ chén búa Quảng nhàn Bác tiên tuy Chớ cãi lời n Tôi đặt bài này như thế, mà coi thay, phải chi đời này mà xem chơi

NHÀ

Cô kia tuổi xinh đẹp. Con đòi mỗi cho cô, bởi tặc. Ngày nọ con d sắc thì có ta b

mới có 18 xuá tổn bao, nhiều tao vậy?

— Dạ, thưa! cái số tiền có s xuân xanh cũ

Vợ chồng

Chồng. — mà mặc, sao cứ bả buồn quá, giờ Vợ. — Phải! nó mỗi bữa tới bài cáo về cũ chết! nên tôi tin

Mỗi n

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhưt trình Lục-tính-tân-văn giùm

Vả chẳng con người ta ở đời, có tiền thì
 cũng nói làm chi, chớ như mấy người nghèo
 khó mà còn đánh bạc, thua cho đến không
 áo mặc, thì trót biết đường nào, than ôi, đến
 khi kiếm được tiền rồi thì đi luôn tuồn thông
 thả, chẳng kể đến vợ con, khi thua hết tiền ấy
 rồi mới chịu về nhà, về nhà thì vợ con phàn
 nàn than thở, vậy mà còn đánh chửi vợ con
 chớ. Tôi thấy việc như vậy tôi đặt một bài bác
 cụ này.

Thằng ăn măng nhân răng

*Du dâng thì hư biết mấy thăng,
 Bạc cò sao lại đao làm ăn.
 Rủi tay thua thế người buôn chuối,
 Thất vận không bì kẻ bán măng.
 Bỏ chén bùa mẹ hai chữ hi,
 Quãng nhanh thuốc lá một đầu nhân.
 Bạc tiền tuy chắc đừng nhìn tới,
 Chớ cãi lời này uống chớ ràng.*

Tôi đặt bài này đây là chủ ý cho mấy người
 như thế, mà coi đừng giảm sự tệ ấy. «Tiếc
 thay, phải chi để tiền ấy mà mua nhưt báo
 này mà xem chơi thì hữu ích biết chừng nào.

Nay kính.
 Cailbè, NGUYỄN-MINH-THAM.

NHÂN ĐÀM
 (Contes amusants)

Có kia tuổi đã quá 45 mà hỏi còn
 xin đẹp.

Con đòi mỗi ngày phải trang điểm
 cho cô, bôi tóc, đội phấn, thoa son v.v.
 Ngày nọ con đòi khen cô còn nhan
 sắc thì cô ta bèn hỏi: «mấy năm nay
 mới có 18 xuân, vậy chớ mấy đám
 tợn bao nhiêu cho đáng cái sắc như
 tuo vậy?»

— *Da, thưa cô, tôi sẽ chịu tợn bằng
 cái số tiền cô sẽ tợn dặng mà mua cái
 xuân xanh của tôi đây!*

Vợ chông luận việc áo xiêm

Chông. — mà nó không biết cách ăn
 mặc, sao cứ bận đồ trắng hoài coi
 buồn quá, giống như họ cư tang vậy?

Vợ. — Phải! cư tang chớ sao, vì ba
 nó mới bữa tối nào đi đánh me đánh
 bài cao về cũng cứ nói một gần
 chết! nên tôi tình cư tang trước lần đi.

THỀ TỤC PHÙ BA KÝ LUẬN
 (Note mondaine)

Tôi lấy làm vui lòng cùng anh em
 mà đến dự cuộc coi hát tại Gò-vấp,
 vì thấy đặng bạng đồng ban ta nay
 bắt câu là nghiệp-nghề chi cũng thấy
 biết dạy mặt về đài vắn mình mà
 tiệm-tiệm tấn hóa vậy.

Vả cõi Việt-nam ta từ đã mấy nghìn
 năm dư, mỗi đời đều noi theo Tàu
 cả, bởi ấy cuộc chớ tạo hi-trường xưa
 nay vẫn cứ noi theo thể-thức của
 Trung-huê mãi mãi đó thôi.

Vậy cách chế-tạo cuộc xướng-ca
 của Trung-quốc đây là bày ra nhân
 từ Ngũ-đế Tam-hoàng, song thuở ấy
 thì chỉ có nhà Vua dựng dựng mà
 thôi, vì đây là một cuộc của các vị
 vương-đế bày ra, mà lập lại, nhái lại
 những công-trình hạo-đại của mình
 trong lúc ở ngôi, ngộ hầu có bia
 truyền cho hậu thế, chớ chẳng ý chi
 lạ nữa; sau lần-lần thiên-hạ mới noi
 đó mà vẽ-viên thêm nhiều đều huê-
 dạng, dạng làm ra cuộc giải khuây
 cho bá tánh, cùng là nêu những
 công trung-nghĩa thảo-thuận, ngợi
 những đứng hào-khiết, anh-hùng, biếm
 những tay dua-mị gian-tà, chê những
 bom loạn-thần tặc-tử, mà rằng họ
 xã-hội, thì cũng là đều hữu-ích cho
 đời lắm.

Nhưng vậy mà những văn-nhơn
 của Tàu thường hay ôm nắm theo
 quốc-sử mà dẹt thềm về với tuồng-
 truyện, rồi các đứng nhọ-gia của Việt-
 nam ta lại từng theo dấu bước của
 người, chẳng dám phản hào nào sai
 siêng cả; bởi ấy cho nên các tuồng
 hát của mình, thì hằng thấy những
 cuộc đao binh kiếm kích, hay gặp
 những lối thanh suy bĩ thời của nhà
 Vua mà thôi; chớ còn thể thái nhơn
 tình phù ba thể tục ngoài thường dân,
 thì chẳng thấy có một tuồn chi bày
 về cho thiết-cận cả, vì vậy mà chốn
 hi trường ta chưa thành chỗ khuyến
 giới xã hội cho đủ đều như bên các
 nước Thái-tây vậy.

Ấy là nói về văn-từ của mấy tay
 đặt tuồn đó, chỉ như luận đến việc
 dọn dẹp bày bố hi trường, thì lại còn
 lắm chỗ đổi tẻ hơn nữa, sánh với
 cuộc tinh xảo của chư văn-hiến chi
 bang đi há chẳng thẹn vậy!

Phàm muốn văn cuộc chi trong
 trần-thế cũng phải trước vụng sau
 hay; kia là lò Tạo-hóa còn phải trước
 sanh loài người ở-đề kịch-cơm, sau
 lần lần mới mảnh mai đẹp đẽ đặng,
 nhưng đầu mà lò Tạo-hóa có muốn
 đồ kịch-cơm xấu-xa của mình cho
 đặng trở nên mảnh mai đẹp đẽ thì
 nhân còn phải mỗi ngày mỗi đổi mỗi
 sửa dần dần, nhiên hậu mới tận
 thiện tận mỹ đó thay; phương chi
 những vật của con người làm ra, mà
 cứ giữ xưa sao nay vậy, một lần chế
 tạo rồi thì không chịu đổi dời cái sửa
 nữa, mà biểu sao đừng quê, đừng
 xấu, đừng vụng cho đặng?

Như bên Âu-châu thuở trước mới
 bày hi-viên ra là đời thứ tư trước
 chúa xuất thế, tại nước Hi Lạp (gréce),
 sau lần lần La-mã (Romain) mới noi
 theo, mà truyền ra khắp cả Âu-châu,
 từ ấy đến nay thì đã đặng hai ngàn
 ba trăm năm có lẽ, càng ngày càng
 chế càng sửa lần lần, nay mới ra toàn
 vẹn như thế.

Trước hết dân Hi-lạp bày ra mà
 hát theo các lễ đạo thiên-chúa, thì
 thường hay cất hi-trường tạm theo
 chơn núi mé bê, hề hát rồi bèn xếp
 đẹp lại liền.

Đến sau La-mã mới bày cất hi-
 trường bằng đá cho chắc chắn một
 lần; thì thuở ấy sân khấu dọn ra làm
 ba chận: chận giữa là nhơn gian, chận
 hữu là địa ngục, chận tả là thiên
 đàng; thiên đàng thì làm một cái sập
 cao, trên lại treo một miếng biển tròn
 vẽ tượng Thiên-công, còn địa phủ thì
 lại xây một cái tháp có tượng một
 đầu đi thú, nanh-vú đứ đừ, miệng
 thú này ngậm lại mở ra mỗi mỗi,
 đặng làm nẻo xuống lên của loài Hồ-
 tinh quỷ-mị.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhưt trình Lục-tính-tân-văn giùm

n giùm

Ấy đó những cuộc bày ra vụng-quê như thế, mà nay dặng khéo-léo vô-cùng, là cũng nhờ sự đổi đời chế biến mà ra chớ gì.

Bởi ấy cho nên nay mà có sửa cái hi-viên lại như thế này tuy chưa phải là tận-thiện tận-mỹ đó chùc, xong rất đáng khen đáng ngợi công-lao, vì thấy dặng nơi chỗ thiên hạ chưa thấy và làm dặng nơi chỗ thiên hạ chưa làm; và cuộc khổ đoạn là đều chẳng phải dung dị (vạn sự khi đầu nan) mà đã thành tựu đến đường nì, thì tôi tưởng chẳng lâu chi đây, cuộc hoàn toàn ắt cũng thấy dặng có ngày, vì nghe có người đang dọn bắt chước theo gương này bề gì cũng hậu được thành công.

Nhưng vậy mà còn tệ là các vở tuồng chưa ai lo sửa theo kim-thời, Cách hát xướng chưa ai lo sửa lại cho văn vang, sau sẽ luận qua hai điều ấy.

KY-LÂN-CÁC.

SƯU XUẤT TÂN KỸ

(Les curiosités)

Mỗi tên sơn-đá đi thường mỗi bước là 6 tất rưỡi langsa nếu ngày đêm cứ đi hoài không nghỉ thì trong 14 tháng đi được giáp vòng trái đất.

Như đi xe lửa thì chừng 30, 40 ngày; và tiếng người nói, nó chạy cũng mau, trong 32 giờ thì đi vòng trái đất; đạn trái cam bắn ra, trong hai mươi giờ đi vòng trái đất được, còn yển sáng rất mau lẹ, đi chừng 1 phần mười trong một sao (1/10 de seconde) thì giáp vòng trái đất.

Tôn tích cái nắm tay bông-rua

Thuở xưa mấy tay anh hùng mãnh tướng hề gặp nhau thì hay nắm tay mà chào mừng nhau, ý là tương thân tương ái, hoạn nạn tương cứu sanh tử bất ly.

Là vì khi phong tương trước bàn thờ thì tay rờ cẳng gươm rồi mới nắm nhau.

Khi ấy có một mình các mãnh-tướng có quyền nắm tay nhau mà thôi, lần

lần ngoài dân gian bắt chước thành tục cho đến đôi ghét nhau mà cũng còn nắm tay, hoặc lạ lùng không quen lớn nhau cũng nắm tay, là phép lịch lãm bề ngoài đó thôi.

Dự triệu diều

Chim Uyên-ương (corneille) thường hay sợ dịch-khi, hề nó mà tránh đi ở xứ khác thì ắt trong xứ có dịch-khi. Chim se sẽ cũng vậy, vì trong cơn thành Malmoe ở xứ Thoại-diễn-quốc bị dịch-khi thì không thấy một con chim se sẽ. Tại Culoa Maurice cũng có như thế. Tại Thiên-trúc họ nói hề ó diều và ken ken bỏ xứ mà đi thì ắt có dịch-khi. Nếu thấy nó trở về thì là điềm dịch-khi gần đưc.

- Đến ngày 31 aout 1913 nhật-thực ;
- 15 sept. 1913 nguyệt-thực ;
- 30 sept. 1913 nhật-thực .

Nếu bị con chỉ chun vào lỗ tai thì mau lấy nước nóng đổ vào đó tức thì con ấy ra, hoặc phà khói thuốc vò đó cũng đưc.

Còn khi đang như lỗ tai thì lấy com nấu gói trong khăn mà đắp vào tai thì sẽ hết đau nhưc.

CÁC CUỘC CHƠI CHO TIÊU KHIỂN

(Jeux d'esprit)

Nghề nhổ răng cách mới

(Dentiste d'un nouveau genre)

Tôi là tên X, Quê ở phủ B.
Con cháu nhà nghề, Nổi danh rất là.
Tổ tiên lưu ha, Một nghề nhổ răng.
Thật đã tinh nang, Bất nên thần hiệu.
Nghề riêng một kiểu, Chàng dụng thuốc men.
Nhờ thiệt là êm, Hết đau hết nhưc.
Liệt viên liệt chức, Xin coi hình này.
Đủ biết tôi hay, Dám đầu nói phách.
Có một ông khách, Rang nhưc mỗi sừng.



Đau đớn quá chừng, Không an bỏ ngu.
Ông cây tôi nhỏ, Tôi phải ra tay.
Một cái kềm này, Tôi đưa vào miệng.
Ông ngồi nghe triển, Tôi đứng bề ngoài.
Đôi cẳng tôi dài, Tôi tòng vào ngực.
Tôi lòi hết sức, Chuyển tận binh sanh.
Cổ ông thỉnh linh, Cao như cổ rồng.



Cách thừc tôi dụng, Khéo léo vô cùng.
Êm ái như không, Chẳng hề đau đớn.
Ông mừng hơn hơn, Ông trả tiền tôi.
Ông thấy tài rồi, Ông khen nức nở.
Tiêm tôi mới mở, Khắp cả hoàn cầu.
Nhờ dặng bấy lâu, Ai ai cũng biết.
Lục châu qui liệt, Chiếu cổ cho chàng?
Hoặc có nhưc răng, Xin dời ngọc-bộ!
ĐA-NGÓN KỸ.

TUỒNG TÂM HOÀNG

Tú-Bà mướn Sở-Khanh gạt Túy-Kiều
(Túy-Kiều trompée par Sở-Khanh)

Sở-Khanh viết. — Sớm ra quán nước, tôi lại nhà trùm; hút đã nghiên nằm tiêm khỏe um, an no bụng ngồi lâu nói phách; me khía nghề cũng sạch, đánh con nôi cái liễn khoan; từ sắc đánh cũng lanh, độc chiếc tay hai khôn đại; chành là người bỡm bãi, ngô biểu tự Sở-Khanh; đao chơi tứ điểm tra đình, bẻ bộn du-côn dặng tử; nơi qui quái yêu ma tăng thử, thù gái trai đào đi cũng hay; găm chơi đã quá tay, chúng thầy đều ghê mặt. O, Tú-bà có dân dò ắt chắc, ta đem nay tới gạt Kiêu-nương; Ấu là, giả trang si-từ y thường, lên đến giai nơn xảo ngữ. a!

Hát khách viết:

Thầy khản đôi áo giả thơ sinh,
Nhận diện không ai biết chuyện mình,
Đặng của chơi người là thậm khoái,
Lầu xanh rồi lại trả lầu xanh.
Kiêu viết. — Suối vàng trước đã liêu minh, phân bạc còn chưa hết nợ; thanh lâu từ tới ở, bình hoạn đã thuyên an. Cha mẹ ôi! Tha hương cố quốc sầu than, xúc cảnh ngắm thành nhưc hạt, a!

Mỗi nhà thơ giấp thép đều có nhận mua nhưc trình Lục-tính-tân-văn glùm

Ngâm viết

Sở-Khanh
Lầu thừc
Trưởng
Khanh t
Ngã khư

Hữu viết.
thiệt thưng a
sắc nước hươ
cá châu thêm
đã có phưng

Kiêu viết
thần tôi; mu
phải nhờ tay
khô, người l
lưỡi thảo lông
kết có.

Sở-Khanh
liệu mưu đ
thưng sách g

Kiêu viết
chước nợ ngh
ắt là người th
khí lạnh mặt,
phải là, ngư
đường ấy ắt h

Sở-khanh
chờ có lo;
trường đồ t
thời, nơn kh

Kiêu viết
cấp, thiệp đ
xướng lâu ta
đầu mu có tru
mặt lo; bợ v
khởi đá, mị n
mấy đăm trườ
gây um.

Hữu viết.
tiếng rùm, h
Sở-Khanh

cang chi đ
đây gánh v
chơn một lác,
(Sở-khanh n
Tú-bà viết

thứ tha; n
biết mặt;
Hữu viết.

Mỗi

Ấy đó những cuộc bày ra vụng-qué như thế, mà nay đặng khéo-léo vô-cùng, là cũng nhờ sự đòi dòi chế biến mà ra chớ gì.

Bởi ấy cho nên nay mà có sửa cái hi-viên lại như thế này tuy chưa phải là tận-thiện tận-mỹ đó chức, xong rất đáng khen đáng ngợi công lao, vì thấy đặng nơi chỗ thiên hạ chưa thấy và làm đặng chỗ thiên hạ chưa làm; và cuộc khi đoan là đều chẳng phải dung dị (vạn sự khi đầu nan) mà đã thành tựu đến đường nì, thì tôi tưởng chẳng lâu chi đây, cuộc hoàn toàn ắt cũng thấy đặng có ngày, vì nghe có người đang dọn bắt chước theo gương này bẽ gì cũng hậu được thành công.

Nhưng vậy mà còn tẻ là các vở tuồng chưa ai lo sửa theo kim-thời, Cách hát xướng chưa ai lo sửa lại cho vắn vang, sau sẽ luận qua hai điều ấy.

KỶ-LÂN-CÁC.

SU XUẤT TÂN KỶ

(Les curiosités)

Mỗi tên sơn đá đi thường mỗi bước là 6 tất rưỡi langsa nếu ngày đêm cứ đi hoài không nghỉ thì trong 14 tháng đi được giáp vòng trái đất.

Như đi xe lửa thì chừng 30, 40 ngày; và tiếng người nói, nó chạy cũng mau, trong 32 giờ thì đi vòng trái đất; đạn trái cam bắn ra, trong hai mươi giờ đi vòng trái đất được, còn yển sáng rất mau lẹ, đi chừng 1 phần mười trong một sao (1/10 de seconde) thì giáp vòng trái đất.

Tôn tích cái nắm tay bằng-rua

Thuở xưa mấy tay anh hùng mãnh tướng hề gặp nhau thì hay nắm tay mà chào mừng nhau, ý là tương thân tương ái, hoạn nạn tương cứu sanh tử bất ly.

Là vì khi phong tướng trước bàn thờ thì tay rờ cẳng grom rồi mới nắm nhau.

Khi ấy có một mình các mãnh-tướng có quyền nắm tay nhau mà thôi, lần

lần ngoài dân gian bắt chước thành tục cho đến đôi ghét nhau mà cũng còn nắm tay, hoặc lạ lùng không quen lớn nhau cũng nắm tay, là phép lịch lãm bề ngoài đó thôi.

Dự triệu điếu

Chim Uyên-ương (corneille) thường hay sợ dịch-khi, hề nó mà tránh đi ở xứ khác thì ắt trong xứ có dịch-khi. Chim se sẻ cũng vậy, vì trong cơn thành Malmoe ở xứ Thoại-diễn-quốc bị dịch-khi thì không thấy một con chim se sẻ. Tại Culoao Maurice cũng có như thế. Tại Thiên-trúc họ nói hề ó điều và ken ken bỏ xứ mà đi thì ắt có dịch-khi. Nếu thấy nó trở về thì là điềm dịch-khi gần dực.

- Đến ngày 31 août 1913 nhựt-thựt ;
- 15 sept. 1913 nhựt-thựt ;
- 30 sept. 1913 nhựt-thựt.

Nếu bị con chỉ chun vào lỗ tai thì mau lấy nước nóng đổ vào đó tức thì con ấy ra, hoặc pha khói thuốc vó đó cũng được.

Còn khi đang nhức lỗ tai thì lấy com nấu gói trong khăn mà đắp vào tai thì sẽ hết đau nhừ.

CÁC CUỘC CHƠI CHO TIÊU KHIÊN

(Jeux d'esprit)

Nghề nhổ răng cách mới

(Dentiste d'un nouveau genre)

Tôi là tên X, Quê ở phủ B.
Con cháu nhà nghề, Nổi danh rất lạ.
Tổ tiên lưu họ, Một nghề nhổ răng.
Thật đã tinh nang, Rất nên thần hiệu.
Nghề riêng một kiểu, Chàng dụng thuốc men.
Nhô thiệt là êm, Hết đau hết nhức.
Liệt viên liệt chức, Xin coi hình này.
Đủ biết tôi hay, Dám đâu nói phách.
Có một ông khách, Rạng nhưc mới sung.



Đau đớn quá chừng, Không an bỏ ngủ.
Ông cây tôi nhỏ, Tôi phải ra tay.
Một cái kềm này, Tôi đưa vào miệng.
Ông ngồi nghe triển, Tôi đứng bề ngoài.
Đôi cẳng tôi dài, Tôi tòng vào ngực.
Tôi lỏi hết sức, Chuyên tán binh sanh.
Cổ ông thỉnh linh, Cao như cổ đồng.



Cách thức tôi dụng, Khéo léo vô cùng.
Êm ái như không, Chẳng hề đau đớn.
Ông mừng hơn hớn, Ông trả tiền tôi.
Ông thấy tài rồi, Ông khen nức nở.
Tiệm tôi mời mở, Khắp cả hoàn cầu.
Nhờ đặng bấy lâu, Ai ai cũng biết.
Lục châu qui liệt, Chiêu cố cho chàng ?
Hoặc có nhưc rằng, Xin đời ngọc-bộ !
ĐA-NGÔN KỶ.

TUỒNG TÂM HOÀNG

Tú-Bà mướn Sở-Khanh gạt Túy-Kiều
(Túy-Kiều trompée par Sở-Khanh)

Sở-Khanh viết. — Sớm ra quán nước, tôi lại nhà trâm; hút đã nghiên năm tiem khỏe um, ăn no bụng ngồi lâu nói phách; me khĩa nghề cũng sạch, đánh con nỏi cái liệp khoan; từ sắc đánh cũng lạnh, độc chiếc tay hai khôn đại; chàng là người bồm bãi, ngộ biểu tự Sở-Khanh; dạo chơi từ diêm trà đình, bẻ bộn du-côn đặng từ; nơi quí quái yếu ma từng thử, thủ gái trai đảo đi cùng hay; găm chơi đã quá tay, chúng thầy đều ghé mặt.
O, Tú-bà có dạn dò ắt chắc, ta đêm nay tới gạt Kiều-nương; Ấu là, giả trang sĩ-tử y thường, lên đến giai nơn xảo ngữ. a!

Hát khách viết:

Thay khăn đổi áo giả thờ sinh,
Nhận diện không ai biết chuyện mình,
Đặng của chơi người là thạm khoái,
Lầu xanh rồi lại trả lầu xanh.
Kiều viết. — Suối vàng trước đã liêu minh, phạn bạc còn chưa hết nợ; thanh lâu từ tới ở, bịnh hoạn đã thuyên an. Cha mẹ ơi! Tha hương có quốc sầu than, xúc cảnh ngậm thành nhứt luật, a!

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tinh-tân-văn giùm

Ngâm viết

Sở-Khanh
Lầu th
Trương
Khanh
Ngã kh

Hựu viết
thiệt thương
sắc nước lư
cá chậu th
đã có phươ

Kiều viết
thần tôi; m
phải nhờ tay
khô, người
lười thảo l
kết có.

Sở-Khanh
liệu mưu đ
thương sách

Kiều viết
chước nợ ng
ắt là người
khí lạnh mặt,
phải là, ng
đường ấy ấ

Sở-khanh
chớ có lo;
trường đã la
thời, nhơn k
đầu mù có tr

Kiều viết
cặp, thiếp đ
xuống lầu ta
theo giới, r
chàng sáu th
một lo; b
khỏi đá, m
mấy dặm tr
gây um.

Hựu viết
tiếng rùm, h

Sở-khanh
cang chi đ
đây gánh v
chơn một l

(Sở-khanh
Tú-bà viết
thứ tha; n
biết mặt;

Hựu viết

Ngâm viết: Phong xuy nhứt dạ đã tối hoa,
Tứ cổ vô thân tứ vọng xa.
Sải luy bất kham để vãn sự,
Khùng để vãn sự luy thiên đạ!

Sở-Khanh ngâm viết:

Lầu thượng thủy nhơn lục mìn ta,
Trường ngâm thỉnh cách biêch đào hoa.
Khanh tu linh ngã tài đạ tảo.
Ngã khước liên thanh vị phá qua!

Hữu viết. — Ai ôi biết mở chàng là, mở
thiệt thương ai chi thiệt, *chẳng qua là*: thấy
sắc nước hương trời mà tiếc, nghĩ chìm lộng
cá chậu thêm thương; thoát hồng tiêu đây
đã có phương, theo Tu-mã đó xin dành đạ.

Kiểu viết. — Nghe qua lời gã, nghĩ lại
thân tôi; muốn cho khỏi kiếp luân hồi, âu
phải nhờ tay tế độ; *như tôi chừ*, chơn vị chỉ
khô, ngưỡng lại bao dung; chàng đầu hay mở
lưỡi thảo lông, thiệp cũng nguyên ngậm vành
kết cò.

Sở-Khanh viết. — Đã đành đạ đó, phải
liệu mưu đây; tam thập lục kế rất hay,
thương sách gì đạ vi khoái.

Kiểu viết. — Lẽ kia e hãy ngại,
chước nọ nghĩ còn sợ; nếu ra khỏi đây giờ,
ắt là người theo bắt; *còn rứa chừ*, sợ chàng
khí lạnh mặt, để thiệp chịu một mình; có
phải là, người dẫn về làm tội làm tình,
dường ấy ắt hết nhơn hết nôi.

Sở-khanh viết. — Ta đã tính tới, nằng
chớ có lo; thuận tâu thời có đứ kiện nò,
trường đờ lại sẵn con danh mã; *chừ thời
thời*, nhơn khi bán đạ, trốn đó mà đi; những
đầu mục có truy, theo cùng ta chẳng lập.

Kiểu viết. — Người đã quyết lòng cõ-
cáp, thiệp đàu có đạ hồ nghi; *rứa thời thời*,
xuống lầu ta trước ra đi, nổi gót chàng sau
theo gỏi; *xong*; **Nam-xuân viết:** Nổi gót
chàng sau theo gỏi, đường khuya đời một đời
một-lo; bợ vợ chiếc nhận đem thu, lạnh lũng
khởi đá, mịt mù hơi sượng; đường đi chưa
mấy dặm trường, tiếng gà đầu đã bèn trường
gáy um.

Hữu viết. — *Hứu cháu ôi!* Sau lưng cõ
tiếng rùm, hắng thiệt người theo bắt.

Sở-khanh viết. — Đã có ta điều đặc,
cang chi đó sợ lo; đầu ra sự rui ro, phủ mặt
đàng gánh vát; *chừ thời thời*, nằng ở đó nghĩ
chơn một lát, ta xuất cung rồi sẽ trở ra;
(Sở-khanh nói rồi đi liền vãn vãn...)

Tứ-bà viết. — Mi đã trốn tránh, tao để
thứ tha; nắm óe kéo lại nhà, đánh đòn cho
biết mặt;

Hữu viết. — Nghĩ lại đã nên quá quá!

oan chi còn hồi khóc la; lột trần trụi nó ra,
trói tay chơn hấn lại; *ai đi*, khiến làm đi lỗ
mồm hải bãi, đi lấy trai cái mặt trơ trơ; *Ừ
hừ hừ!* Trót mang xấu mang nhơ, hết khoe
danh thực nữ; của tao để một đồng một chữ,
công mụ lo bữa thuốc bữa cơm; mi muốn
thối không muốn thơm, tao vớ đơn rồi vớ
kép; *(danh vãn vãn...)*

Kiểu viết. — Cang tràng đoạn tuyệt, đoạn
tuyệt! phê phụ bản hoàn, bản hoàn; ai ta hồ
địa bạch, kham thân đã thiên thương! *Thán
viết:* Một mình khừ quốc, ngàn dặm lý hương;
mẹ cha cách mặt, non nước xa đường; chín
chịu ruột thác, đôi giọt lụy thương; con sâu
khéo đục, nổi thâm vẩn vương.

Hữu viết: *Như tôi chừ*, đã đành thời
vãn, để trách ai vay; xin người hãy nói tay,
cho tôi thừa lại đã; sống thác thân này chi
sả, *nhưng mà*, vốn lời của ấy còn đàu; *thân
tôi chừ chừ*, lương ở bụng bợ quản lăm
đầu, óe phải can rầy xin nạp xác.

Tứ-bà viết. — Thời dưng tráo chắc, nừa
lại đợc ngan; lập tờ trước cam đoan, mượn
người sau bảo lãnh; *Tao mới chừ cho!*

Nguyễn-liên-Phong đình chánh.

THƠ BẮC CỬ

Đề:
Trống treo ai dám đánh thùng,
Bậu không ai dám đỡ mưng chun vô.
vãn: xô cõ vô ó rô.
Vị nào lăm hay sẽ thường n° 1 một cuốn
Bụt sử lược biên n° 2 một cuốn Bạch
viên phú.
Hạng trong mười lăm ngày-bãi thầu.

CÂU ĐỐI

Cha con ở hòn phụ tử,
Vua tôi qua bãi quân thần.

Bãi này ở phủ Khoái-châu, tỉnh Hưng-yên,
trước là nơi Triệu-việt-vương và Hậu-ly
Nam-Đế phân địa giới tại đó.

Anthaidông, le 23 Juin 1913.

Kính lời ông chủ nhơn Lục-Tính-Tân-Vân
xin ông ân hành câu đối này cho lục châu
quần tử, nghĩ đối chơi cho tiêu khiển.

Hạ đồng-tử, đẩu thờ-ong đồng-tử,
Đồng-tử bắc lạc, đồng-tử bắc lạc.

*Nghĩa là kẻ đồng-tử ở dưới, chọc cây đồng-
tử ở trên, trái đồng-tử chẳng rụng, kẻ
đồng-tử chẳng vui.*

PHỤNG HỌA MẤY BÀI THƠ

Nước-đá
(De la glace)

Lựa kẻ khéo khôn mấy mặt à,
Độ làm nước đá mới tan ra.
Trắng tinh như ngọc nhườn sương dòng,
Trong vắt tựa ngà đượm tuyết sa.
Đờ khát anh hùng trêu một cửa,
Giúp vui hào kiệt cả trạm nhà.
Tánh tinh mát mẽ cùng quân-tử,
Lòng đạ điều hòa khách hổ-kha.

Tòa-hình
(Cour d'assises)

Lập tòa sửa trị thấy má kinh,
Áo đỏ rung chuông xử đại-bình.
Biện-ly buộc ràng lời nghiêm-nhắc,
Trang-sự cái lầy lẽ trong-khinh.
Án do Bao-chuẩn tra công chánh,
Luật học Tiêu hà phán-đoán minh.
Bật đề ràng trờng người trái phép,
Mượn cho trong sạch phải điều-đinh.

Conseiller Ven, Rachgiá.

THƠ TÍN VẮNG LẠI

(Petites correspondances)

Kính lời phúc cùng thầy Trần-ngọc-Hương
Chơ-lớn đặng rờ:

Có tiếp đặng thơ của túc-hạ hỏi về bốn
vị thuốc đó thì xin cất nghĩa sơ lại như
sau này:

1. Đan-sâm, đơn-sâm cũng vậy.
2. Xích-tiểu-đậu thì là bột đậu nhỏ và đỏ.
3. Qui-tiên-vô tên riêng một vị thuốc,
chớ không phải là vô quit
4. Hùng-hoàng 5 tiền chính phải là 5 chỉ.
Còn khoản đi thăm người bệnh đó thì ăn
vài nhánh tỏi chớ không phải vài lát. Rượu
hùng-hoàng nghĩa là nghiền chút hùng-
hoàng pha vào chén rượu mà uống.
Tuy vậy các bài ở trong khoản gia-truyền
này, là chúng tôi theo sách Tàu dịch ra,
đặng chừ khán-quan coi chơi xem cách của
Tàu đó mà thôi, chớ không lấy gì làm đảm
tín cho lắm. Vì đời nay có nhiều cách mới
đáng tin hơn.

M. Nguyễn-ngọc-Wo Saigon. — Bất kỳ là
vật chi, hề chẳng có món chi cang mà có
yến sáng thì con mắt của chúng ta đều
thấy đặng cả.

Tạo hóa sanh con mắt ra, ban đêm trong
tối, chẳng thấy vật chi đợc là vì chẳng có
yến sáng.



eo vô cùng.
ề đau đớn.
ra tiên tòi.
nức nở.
hoàn cầu.
ng biết.
i cho chàng?
i ngọc-bô!
ĐA-NGÓN KÝ.

HOÀNG

nh gạt Tụy-Kiều
(Sở-Khanh)

Sớm ra quân nước,
nghiên nằm tiệm
i lâu nói phách; me
h con nổi cái liền
; lang, độc chiếc tay
gười hờn bãi, ng
chơi tửu điểm trà
gữ; nơi quí quái
trai đào đi cũng hay;
ng thấy đều ghê mặt.
oác, ta đem nay tới
i, giả trang sĩ-tử y
ơn xảo ngữ. a!

ả thơ sinh,
biết chuyện mình,
i là thạm khoái.
lầu xanh.
vàng trước đã liều
a hết nơ; thanh lâu
nguyên an. *Cha me ôi!*
than, xúc cảnh ngậm

án giùm

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình **Lục-tính-tân-văn giùm**

Tức-ha chẳng thấy vật chi trong thân mình vì lớp da là vật kín, chẳng phải trong như nước, như kiến vậy.

Chim ụt, chim mèo chim vạt v.v. con mắt của nó khác hơn của mình, ban đêm nó lại thấy rõ, còn ban ngày chẳng thấy chi cả.

Nhưng khi muốn coi mắt mình mà thấy được vật trong tối thì phải tập quen lâu ngày như kẻ làm công dưới mồ dưới hầm, còn muốn coi cho thấu các vật trong thân thể con người hoặc trong hộp giấy, bao thơ niêm kín lại thì phải nhờ yển sáng đèn raxon X hay là Raxon Regent thì mới thấy được.

Vả lại tuy cũng thì ngọc mà có một mình ngọc da mình châu mới chiếu được ban đêm, còn dai đur thì nhờ yển sáng mặt trời mà chiếu.

XIN THÔI

(Démission)

M. Trương-duy-Toản chủ bút Lục-tính-tân-văn vì có việc riêng nên xin thôi, không dự đến báo-chương này nữa.

Bồn-quán cần khải.

LỜI RAO CẦN KÍP

(Avis important)

Sữa nào mà bán rẻ là sữa cũ, sữa hư. Dùng nó thì rất hại lắm, nhứt là con nít chớ nên cho nó uống những sữa xấu ấy. Quan Nguyên-soái Nam-kỳ mới gởi thơ hôm ngày 20 Juin này cho quan Tổng-lý nhà bán SỮA NESTLÉ nói rằng quan Toàn-quyền đã có ọu sớ cho quan Thuộc-địa-thượng-thơ mà xin quan Giám-đốc châu phê chỉ-dụ về việc làm đồ đổi giá mà bán tại Đông-dương, y theo luật đề ngày 1^{er} Août 1905.

Chừng chỉ-dụ này châu phê rồi đây, thì những kẻ bán sữa hư và hôi thúi sẽ có tội.

Trong Lục-châu, thường thường mỗi một hộp SỮA NESTLÉ thì giá là 0\$ 28, mà hễ khi nào thấy sữa chi bán rẻ đưng mua, vì

sữa bán rẻ ấy sao sao cùng là đồ giả, dùng nó thì chắc làm thể nào cũng chẳng khỏi mang bệnh, SỮA NESTLÉ bán 0\$ 28 cũng là đáng, vì uống nó chẳng đau, chẳng tổn tiền chi nữa.

Ai lại chẳng biết rằng sữa là một vật-thực rất có ích cho cả và thiên hạ, ốm uống nó trở nên mập, đau uống nó hết đau, đi đường mệt nhọc dùng nó thì khỏe khoẻ trong mình.

Sữa có ích là khi gặp dạng sữa tốt kia, mà hễ muốn uống sữa tốt thì duy có SỮA NESTLÉ hiệu Ô CHIM là trong sạch, đưng bực nhứt hơn hết.

Khuyên chư-tôn, như có coi bài này thì dặn bà con đưng mua sữa xấu, cứ mua SỮA NESTLÉ mà thôi.

QUAN TỰ DẠNG PHÁP

(Graphologie)

M. Hương-trợ C... Baria. — Già đạo bình yên, việc sanh nhai khá khá, rắng mà tiện tiện, chớ khá lỏng phao, thì hậu nhứt có lẽ cứ phủ hoặc tức y tức thực.

Hồ-minh-M... Binh-Tây. — Tánh tính chơn chất, ăn ở ngay lành. Thường ngày hay tìm tối giúp đời, trước nghĩa sau lợi, ấy là cuộc vinh. Song việc học hành còn ít quá, nên tuy có kiến thức mà chẳng được sâu xa, phải rắng đọc sách coi nhứt trình thì hậu nhứt khá lắm.

T. C. P. Chơ-lơn. — Tánh tính cang trực, lòng dạ thẳng băng, vì tánh ít hay lo, nên mắng đời khổ não, Phải tận nhơn lực, ôn cố vấn tâm thì bệ nào cũng có dư mà xây dựng, vì lòng tốt nên khỏi nhiều việc tai trong, nếu siêng đọc sách xem nhứt trình thì hậu nhứt khá khá.

Mademoiselle Nguyễn-ngọc-Nữ Tràm-on — Phải có mua nhứt trình mới đoán quẻ cho.

THIỆN NAM TỬ TỰ KINH

DIỄN NGHĨA (tiếp theo)

(Coi đây cho kỹ mới rõ sự cổ-kim nước Nam)

Duy Triệu-Việt vương, Đáo cáo thần minh, (1)

Đắc long trảo nỏ,

Phi mỹ Lương bình.

Hồi vua Nam-đế chạy khỏi rồi, thì người giao binh quyền cho một tướng bộ-hạ của người là Triệu-quang-Phục ở lại mà cự nhau với Trần-bá-Tiên, ông Triệu-quang-Phục rút quân vào đóng trong đầm Nhứt-dạ cầu khần với thần-thánh đặng cho giúp sức hộ mình, thì có được một cái móng chân rồng, ông ấy dùng móng rồng làm lẫy nỏ thì rất nên linh nghiệm, mỗi khi đem nỏ ấy ra bắn quân giặc thì quân giặc phải tan vỡ hết thấy, bởi thế lại khỏi phục được nước mà làm vua, kêu là Triệu-việt-vương.

Kiến quốc Trâu-son,

Thác khôi thổ vũ,

Giới cát Ô-diên, (2)

Hòn-nhân dĩ ngô.

Vua Triệu-việt-vương làm vua rồi xây thành lập kinh đô ở trên núi Trâu-son, lần lần mở mang thêm bờ cõi cho rộng. Hồi đó lại có cháu của vua Tiền lý Nam-đế là Lý-phật-Tử, khi chạy theo vua Nam-đế sang Ai-lao thì có lập riêng một nước ở động Dã-năng và tự xưng là Đào-lang-vương. Khi nay đem quân trở về, đánh nhau với Triệu-việt-vương, kể đó hai vua giao hòa, chia nhau địa giới ở châu Ô-diên, đoạn rồi hai bên lại kết sủi gia với nhau, đó là một sự làm của vua Triệu-việt-vương đó.

Hậu-lý Phật-tử,

Tiềm thiết nỗ ky, (3)

Di đoan vong Triệu,

Thăng thốt hàng Tày.

Ông Lý-phật-tử đã được chia đất làm vua, lấy hiệu là Hậu-lý Nam-đế: con của Lý-phật-tử tên là Nhã-lang thì là rề của Triệu-việt-vương. Lần lần Nhã-lang hỏi chuyện vợ mà lên cấp lấy cái nỏ móng rồng đó. Bởi thế vua Hậu-lý Nam-đế lại cất quân mà đánh nhau với vua Triệu-việt-vương. Vua Triệu-việt-vương vì mất thần nỏ phải thua

chạy hết biên Đại-áo tỉnh Ninh-Triều mất lại cai trị bao lâu, nhứt Phươg cầ Nam, vua n đầu hàng. tại hiện đó. về nhà Tù

(1) Tục truyền trong đầm Nhứt-dạ có một phi thăng tại nó (Hưng-yên) Ông sức. Xảy thấy ở xuống, rút một móng tay làm là phá được quân

(2) Ô-diên là nhưng ở trong thần-châu (nay cũng ở gần đó)

(3) Ông Lý-p-vương 5 trăm, n hoải, Triệu-việt trước cho nên người làm vua con trai của Lý của Triệu-việt lang hỏi chuyện với cha. Lý-ph-Triều.

SAIGON

(Gần trước dưới số

KTR

Tò cùng nguyên tội lấy chồng luật, nay rời, để lại tôi cui của lập nhà ngh khách ngh com; trong tài-phủ An hết dạ nhiệ một cách l khách Lục bang khi có ngọc đến ti sau mền tó cón chiếu c Mỗi ph

Mỗi

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

chạy hết đường rồi nhảy xuống cửa biển Đại-ác (nay là cửa Liêu-hải thuộc tỉnh Ninh-binh) mà thác. Vì thế nhà Triệu mất mà ông Hậu-lý Nam-đế lại cai trị hết cả nước nam. Chẳng bao lâu, nhà Tùy bên Tàu sai Lưu-Phượng cầm quân qua đánh nước Nam, vua này sợ quân Tàu mạnh mà đầu hàng, theo về bên Tàu rồi mất tại bên đó. Từ đó nước Nam lại thuộc về nhà Tùy.

(1) Tục truyền ông Triệu-việt-vương đóng quân ở trong đầm Nhứt-đạ. Đam ấy nguyên là chỗ ông Sĩ-đông-tử và bà Tiên-đông ở về đời vua Hùng-vương phi thăng tại nơi đó (nay thuộc về huyện Đông-an tỉnh Hưng-yên). Ông ấy lập đàn cầu nguyên xin thần giúp sức. Xảy thấy ông Sĩ-đông-tử ở trên trời cỡi rồng bay xuống, rút một cái vuốt rồng trao cho ông ấy, dạy đem móng ấy làm lấy nõ thì phá được giặc. Bởi thế mới phá được quân nhà Lương.

(2) O-diên là tên một xứ, nay không rõ thuộc về đâu nhưng ở trong xứ-kỳ thì cho là phần địa giới ở Quán-thần-châu (nay thuộc tỉnh Hưng-yên), hay là O-diên cũng ở gần đó chăng?

(3) Ông Lý-phật-tử đã đánh nhau với Triệu-việt-vương 5 trận, nhưng bị nõ móng rồng cho nên thua hoải. Triệu-việt-vương cũng nghĩ tình vua Nam-đế trước cho nên mới cho giảng hòa mà chia đất, mỗi người làm vua một phương. Đấy bên lại kết sự gia, con trai của Lý-phật-tử là Nhữ-lang thì lấy con gái của Triệu-việt-vương là Kiều-nương làm lán Nhữ-lang hồi chuyên vợ rồi lên cấp cái nõ qui ấy, về thuật với cha. Lý-phật-tử vì thế mới lại đánh lấy nước Triệu.

MARIA SŨ.

SAIGON KHÁCH-SANG

(Gần trước Xã-tây, đường Kinh-lập dưới sông di lên phía tay trái.)

Kính,

Tổ cùng quới khách Lục-châu, nguyên tôi là người đơn bà Annam lấy chồng Langsa có phép cưới theo luật, nay chồng tôi đã mãn phần rồi, để lại ba đứa con dại, mẹ con tôi cui cục làm ăn, có lập tiệm may, lập nhà hàng; trên có phòng cho qui khách nghỉ, dưới có bán rượu, bán cơm; trong tiệm có sẵn một người tài-phủ Annam thông thạo việc đời, hết dạ nhiệt thành, thiết đãi qui khách một cách lịch lãm. Vậy cui xin qui khách Lục châu nghĩ tình bạn đồng bang khi có việc lẻi. Saigon đời gót ngọc đến tiệm tôi một phen thì biết, sau mền tới hoải. Tôi trông cậy chừ-ton chiếu cố.

Mỗi phòng ngủ đều có đèn điện-khí.

Phòng hạng nhứt rộng một căn nhà có quạt máy mỗi ngày 24 giờ 2\$50
 Phòng hạng nhì rộng nửa căn nhà mỗi ngày 24 giờ ... 1.50
 Phòng hạng ba mỗi ngày 24 giờ..... 1.00
 Rượu tây đủ thứ, café sữa, cơm tùy ý; giá rẻ hơn các chỗ.

Nay kính. Madame Veuve PERROT.

LỜI RAO

Có bán "Ba trăm bốn chục" mẫu ruộng tốt trong hạt Mytho. Giá rẻ.

Ai muốn mua xin do nơi quán nhựt trình Lục-Tính-Tân-Vân.



Trong hai người này, biết người nào có uống CHARBON DE BELLOC chăng? Có khó gì! Ấy là người phía bên hữu chớ ai. Người đó mặt mày vui vẻ, chẳng hay đau bao-tử, ăn dẫu tiêu đó. Còn người kia...!

Ồi thôi! Thấy mà sợ!

Thuốc Charbon de Belloc, mọi nay ta hườn cũng vậy đều là một thứ thuốc rất hay. Hễ đau bao tử (Gastralgie), nóng trong ruột (Entérite), bón huất (Constipation), đầu đau bao lâu uống nó vô thì chắc lành bình chằng sai. Uống nó vào thì an ngon cơm mà lại mau tiêu, đi tiêu không bón nữa.

Khi nào an cơm nóng lỵ, an không tiêu rồi lại như đau bụng nó cũng là hay đệ nhứt.

Bột. — Muốn cho dễ, thì hòa bột Charbon de Belloc trong ly nước lã hay là nước bỏ đường cũng đặng, uống một lần cũng phải, mà uống nhiều lần cũng không sao.

Mỗi khi ăn cơm rồi uống 1 hay là 2 muỗng lớn cũng đặng, tự ý. Mỗi ve giá là 0\$90.

Thuốc hườn. — Ai muốn uống thuốc Charbon de Belloc bằng hườn cũng đặng. Khi nào an cơm rồi, hay là khi nào đau thì lấy chằng vài hườn bỏ vào miệng, để cho nó

nao rồi nuốt luôn với nước miếng. Uống thứ này cũng thần hiệu như thứ bột vậy.

Mỗi hộp giá là 0\$90, tiệm thuốc nào cũng có bán.

Thiền chi người bắt chước dọn thuốc Charbon de Belloc, nhưng mà hề uống vào thì chẳng thấy linh nghiệm chi cả, vì không biết thế dọn. Muốn cho khỏi mua lầm thì khá coi ở ngoài nhãn có tên ông Belloc thì phải, lại phải nài cho đúng thuốc dọn tại nhà L. FRÈRE. mền bài số 19, đường Jacob, Paris thì mới nhảm.

Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-đàng, chủ tiệm là G. RENOUX nhứt hạng bảo-tế-sur, Saigon, góc đường Bonnard và đường Catinat. Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, chủ tiệm là SOLIRÈNE, đường Thủy-bình Chợ-lớn.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-vân giùm

văn giùm

TRINH THẨM TIÊU THUYẾT

(Détective)

Hàng xe lửa mất bạc, Tur-dê-Phân kiểm ra mối (tiếp theo)

Địch-khắc hỏi:
 — Mà mầy đã gặp người này rồi sao?
 — Trước đây nửa giờ đồng hồ, tôi có gặp va.
 — Mày thấy nó ở đâu đi đến?
 Nó từ phía tây đang sất mà đến đây.
 Thằng nó nói vậy rồi lại nói nhỏ một hồi, không rõ nó nói những câu gì. Tur-dê-Phân nghe được một câu nó nói từ phía tây thì biết rằng chúng nó bàn nhau việc mình, nhưng anh va không nao núng chút nào, hỏi lại Địch-khắc rằng:
 — Tôi từ phía tây đến đây, thì có việc gì làm cho hai chú nghĩ nan?
 Địch-khắc nói:
 — Thôi, chẳng nói lời thừa chi nữa, nay tao hỏi mầy: Hôm nay mầy ở đâu mà đến đây.
 Tur-dê-Phân nói:
 — Tôi từ đang xe lửa phía trước mà đến đây, chờ đâu!
 — Mày ở ngoài đó có nghe được chuyện chi là không?
 — Chuyện chi là ha chú?
 Địch-khắc cười và nói:
 — Không có chuyện chi là, nhưng mầy phải liệu mà giữ mình!
 — Phải đó! Tôi cũng nghĩ vậy, tôi xin kiểu chú tôi đi, hay là chú cho tôi đi với chú có được chăng?
 — Được đâu, tao đã quen biết xứ này, mới đi được, nếu mầy đi thì at có sự bất trắc.
 Địch-khắc nói vừa rồi thì thằng ăn mầy lại nói:
 — Thằng này tôi nghĩ nó là lừa không vừa, chẳng nên tha cho nó đi đâu!
 Địch-khắc ngảnh lại hỏi rằng:
 — Vì cơ gì mà mầy đề người ta nghĩ làm vậy?
 Tur-dê-Phân cười mà nói rằng:
 — Tôi xin nói thiệt cho chú biết vì tôi mới gặp anh này, tôi biết chắc là giả dạng làm ăn mầy mà thám việc chi đó, cho nên tôi đi lên đang khác mà theo anh ta đến đây, đặt mà lừa lời hỏi anh ta làm việc chi. Bởi vì tôi có một việc riêng bất-đắc-đi mà phải làm.
 Địch-khắc nói:
 — Mày muốn đi ăn cướp sao?
 Tur-dê-Phân cười mà nói:
 — Can gì phải đi tôi nói rõ.
 Địch-khắc hỏi đó mới tin không còn nghi chi nữa. Tur-dê-Phân vì thế được thoát, nghĩ mình lấy làm hiềm nghèo thay! Và nghĩ mình nhớ được ít chương trình trong hội phi-tử từ 10 năm trước, không đề nay nhờ đó mà thoát nạn. Mà lại biết được Địch-khắc là một tay hung đồ đó.

Tur-dê-Phân trở ra đang sất, lại đi theo ngã phía đông chừng 2 dặm. Anh ta nghĩ những người mình mới gặp đó, chắc thế nào nó cũng sanh nghi mà đuổi theo mình; mà bọn hung đồ ấy thì ẩn ở trong làng xóm gần đây. Bởi vậy làm ra tưởng dĩa đang đi tìm thỏ trong rừng. Đi qua một nhà hàng rượu kia, anh ta thấy có một tụi người ngồi uống rượu, anh ta bèn cũng vào uống rượu.
 Tur-dê-Phân hỏi người bán rượu rằng:
 — Chủ bán nhà hàng đây được bao lâu?
 — Đã được 8, 9 năm nay.
 — Vậy mà các người thường hay uống rượu ở đây, chủ có quen biết chăng?
 — Có, tôi cũng hơi quen biết.
 Tur-dê-Phân liền rót rượu mời người đó uống, rồi cười mà nói rằng:
 — Hai chúng ta như có quen biết, nhau từ hồi nào đó, mà nay thì quên nhau cả rồi. Tôi còn nhớ có qua chơi ở đây khi trước, không ngờ thăm thoát đã cách mấy năm rồi.
 Người hàng rượu nói:
 — Vậy thế chủ cũng đã có ở xứ này sao?
 — Không phải tôi có ở đây, vì tôi có một người anh em bạn ở xứ này, tôi thường có qua lại chơi với anh. Về sau bèo nước linh đình, mỗi người một ngã, chẳng đề đến nay đã vài ba năm, mà tôi ra quên cả tên họ anh em rồi. Tôi có tánh rảnh nên hay quên, nhưng còn nhớ người anh em tôi đó cao lớn là thường, chẳng hay chú có biết người đó chăng?
 Người hàng rượu nghe câu đó thì có ý biết rồi, nhưng lại giả bộ làm như không biết mà nói rằng:
 — Người đó thì tôi không có biết bao giờ.
 Tình trạng người đó nói giấu diếm thì Tur-dê-Phân đã hiểu rồi, bèn lại hỏi:
 — Người đó đã đời đi chỗ khác rồi sao?
 — Tôi cũng không đang rõ.
 Xây có một tên B ngồi uống rượu gần đó kêu người nhà hàng rượu mà nói rằng:
 — Phải là Địch-tur-Lac chăng? Người đó thiệt là cao lớn.
 Tur-dê-Phân nghe được tên ấy mừng lắm, nhưng lại giả bộ nói rằng:
 — Khi không phải người đó đâu.
 Nói rồi, mời chàng B lại uống rượu với mình, trong khi đàm đạo cười nói, hỏi đó xem hình trạng Địch-tur-Lac làm sao.
 Tên B nói:
 — Địch-tur-Lac mình cao 1 thước 9 tấc, to lớn như trâu, sức mạnh vô cùng, có thể dùng một tay nhắc nổi người giơ lên cao.
 — Vậy nay người đó ở đâu?
 Tên B chưa kịp trả lời, xây lại có một người khác tên C ngồi bên nói rằng:

— Người đó tôi biết rõ.
 Hồi đó người hàng rượu đưa mắt cho bọn đó, có ý muốn bảo họ đừng nói, nhưng họ làm ngờ không biết, cứ nói hoài.
 Tur-dê-Phân hỏi:
 — Chủ biết Địch-tur-Lac ở đâu?
 Tên C kêu một người khác cũng ngồi gần đó mà nói rằng:
 — Cúc-Huê! Mấy bữa rày mầy thấy Địch-tur-Lac đó chăng?
 Cúc-Huê nói:
 — Trước một tuần lễ này, tôi có ngồi chơi với va.
 Tur-dê-Phân hỏi:
 — Chủ có nhớ hình dạng của va chăng?
 Cúc-Huê nói:
 — Tôi đã ngồi uống rượu với va hai ba lần, nên tôi biết.
 Tur-dê-Phân bèn lại mời tên C và Cúc-Huê đồng lại uống rượu với mình, rồi thì nói rằng:
 — Không biết các chú nói đó, có quá thiệt là người bạn của tôi chăng? Bạn tôi thường hay dùng tay trái, khác người ta nhiều.
 Tên C nói:
 — Chính phải Địch-tur-Lac hay dùng tay trái.
 Tur-dê-Phân nói:
 — Thế thì phải đó!
 Hồi đó người bán rượu mắt lờm lờm ngó bọn họ, chỉ e bọn họ nhiều lời, Tur-dê-Phân sợ họ sanh nghi, bèn đứng dậy rót rượu mời hết các người, rồi giờ ly rượu mà nói rằng:
 — Xin cùng với bà con chúc mừng cho Địch-tur-Lac đang mạnh giỏi.
 Xây đầu nghe có một người la lên rằng:
 — Địch-tur-Lac cảm ơn bung tốt của chư vị.
 Trong bọn uống rượu không ngờ Địch-tur-Lac xây đến, ai nấy thỉnh linh giật mình, rồi thì xúm ngó Tur-dê-Phân. Tur-dê-Phân ngồi yên, không nao núng chút nào rồi khoan thai nói với bọn họ rằng:
 — Cả! làm rồi, ông này không phải là bantôi.
 Đoàn lại nói với Địch-tur-Lac rằng:
 — Chúng tôi làm lỡ nói đến mỹ-hiệu của Tiên-sanh, xin tiên-sanh thứ lỗi.
 Địch-tur-Lac cười nói rằng:
 — Có hề chi!
 Tur-dê-Phân rót rượu mời Địch-tur-Lac uống. Khi Địch-tur-Lac uống rượu thì cầm ly tay mặt chứ không cầm tay trái, Tur-dê-Phân biết là va giả bộ, bèn cười mà nói rằng:
 — Vừa mới đây chúng tôi làm nói đến tên của tiên sanh, chắc sao tiên sanh cũng giận. Tôi có tánh hay quên, năm xưa có một người bạn hữu ở đây, tôi có ngồi chơi uống rượu với va 2, 3 lần, về sau xa nhau lâu ngày, quên phứt mất tên, chỉ còn nhớ người bạn của tôi cao lớn khác người thường mà thôi. Xây tôi lại qua xứ này, nhớ tình anh em, vì thế tôi hỏi thăm các vị này, thì các vị nói là tiên sanh, mà tôi cũng nghĩ tưởng thiệt.

(Sau sẽ tiếp theo)

Mỗi nhà thơ giáy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm

Kỳ 15 ng
sut, có một
Mạ môn,
Giá lúa p

Lúa: ta 45,
Gạo lức: xa
thắng xu
Gạo trắng:
Tâm: số 2
Bột gạo trắ

TIÊU

Kề từ là
Chở đ
Tồng
Tồng
Sống

GẠO

Chở đ
Cộng xu
Cộng xu
Sống lức
Xuất c

Mỗi

THƯƠNG TRƯỜNG

Kỳ 15 ngày chót đây, giá củ sọt hoà vì giá chợ Singapore và Hồngkông cũng sụt, và lại bị lúa các tỉnh tới nhiều nên giá phải sụt, có một hai nơi bên xứ Java đến mua, còn bên Tây không thấy mua.
 Ma mông lên tốt.

Giá lúa phỏng định bán qua tháng juillet-août 1913 là :

	VĨNH LONG - GOCÔNG trộn	BAIXAU
Lúa : tạ 45, lục thất cửu ngũ, chở đến nhà máy.	2\$48	2\$60
Gạo lức : xay máy, tạ 40, lục linh thất, kể về bao, chở 9 phần rưỡi gạo nằm lai lúa..	3.40	"
thăng xuống tàu, chưa tính thuế xuất cảng.	3.18	"
	3.57	"
Gạo trắng : y một cách. hạng nhì.	3.20	"
Tấm : số 2 Saigon.	1.35	"
Bột gạo trắng.		"

TIÊU (Poivres) Exportations de la quinzaine (từ ngày 19 juin 1913 tới ngày 3 juillet 1913)

Kể từ lần chót cho đến nay xuất cảng tính từ tônô = 1000 kilos.

	TRẮNG	ĐEN	CỘNG
Chở đi Marseille	2.025	"	2.025
" Havre	16.773	204.508	221.281
" Singapore.	"	7.461	7.461
" Hongkong.	"	10.000	10.000
" Majunga.	"	1.220	1.220
Tổng cộng xuất cảng từ 19 juin tới 3 juillet 1913	18.798	223.189	241.987
" từ 1 ^{er} janvier tới 19 juin 1913	174.195	1.131.558	1.305.753
Tổng cộng xuất cảng từ 1 ^{er} janvier tới 3 juillet 1913	192.993	1.354.747	1.547.740
Sóng lúc năm 1912	85.491	1.367.157	1.452.648

GAO (Riz) Exportations de la quinzaine (từ ngày 19 juin 1913 tới ngày 3 juillet 1913)

	GAO LỨC	TRẮNG	LỬA VỎ	CẨM	BỘT	CỘNG
Chở đi France	"	3.567	"	3.003	"	6.570
" Europe	"	20.501	"	905	"	21.406
" Singapore	"	7.966	"	"	"	7.966
" Hongkong	599	10.023	"	837	1.667	13.126
" Java.	"	4.075	"	"	"	4.075
" Philippines.	"	2.045	"	"	"	2.045
"	"	"	"	"	"	"
"	"	"	"	"	"	"
"	"	"	"	"	"	"
Cộng xuất cảng từ 19 juin tới 3 juillet 1913	599	48.177	"	4.475	1.667	55.188
" từ 1 ^{er} janvier tới 19 juin 1913	12.590	405.032	1.469	26.966	59.454	505.511
Cộng xuất cảng từ 1 ^{er} janvier tới 3 juillet 1913	13.189	453.209	1.469	31.711	61.121	560.699
Sóng lúc năm 1912.	18.836	293.032	8.795	19.310	51.398	391.371
Xuất cảng lúa gạo trong 15 ngày này					\$ 32.517	"
Gạo trắng.					2.833.048	"
Gạo lức					"	"
Lúa					39.146	"
Tấm					37.132	"
Bột					2.941.843	"

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

văn giùm

KINH TẾ HỌC

(Etude économique)

THIÊN THỦ BA

Luận về việc buôn bán ngoại quốc

Chương thứ I

(Tổng luận)

Tiết thứ nhất. — Căn nguyên

việc buôn bán

(Tiếp theo)

Lại vì như ở Huế kỳ lúa gạo và sắt, vẫn y giá trong sức 100 người đó, mà ở Hồng-mao sắt phải dùng sức 150 người, lúa gạo phải dùng sức của 200 người. Nếu vậy mà đem sắt Hồng-mao đổi lấy lúa Huế kỳ, thì Hồng-mao lợi được sức 50 người, mà Huế kỳ thì vẫn không có ích chi hết. Như thế thì việc buôn bán cũng không lâu dài được.

Nếu muốn buôn bán được lâu dài, thì phải như vậy :

Lúa gạo ở Hồng mao dùng sức khó nhọc 100 người mà ở Huế-kỳ thì dùng sức khó nhọc 200 người. Sắt ở Huế-kỳ dùng sức khó nhọc 150 người mà ở Hồng-mao thì dùng sức khó nhọc 125 người. Nay bằng đem sắt Huế-kỳ là sức 150 người mà đổi lấy lúa của Hồng-mao là sức 100 người, thì Huế-kỳ đổi với giá lúa của nhà, còn được lợi ra sức 50 người nữa. Mà Hồng-mao đổi lúa mình lấy sắt Huế-kỳ đổi với giá sắt của nhà, cũng được lợi ra sức 25 người nữa.

Nếu vậy thì chuyển ra vận vào, nước nào cũng có phần ích lợi, có thể thì việc buôn bán mới trường cửu cho.

Nói rút lại một điều là trong việc buôn bán hai nước, phải sự xét đường lợi hại, đem vật nọ so sánh với vật kia, giá cao hoặc cao hoặc thấp, miễn là đều có lợi cả mới được.

BANQUE DES VALEURS

(Phần hùn cổ ngân hàng)

Tổng-lý mỹ-danh H. M. STOLL

Đường mê sông QUAI FRANCIS-GARNIER,

môn bài số 10, Saigon

Chư-tôn có lẽ chưa rõ chữ khoán cổ nghĩa là gì, ra làm sao, và phần-hung cùng trái-khoản là gì? có lẽ chư-tôn cũng không hiểu mấy bằng hùn hiệp buôn bán bấy nhiều tên giấy khoán cổ ra làm sao?

Chư-tôn có lẽ không rõ rằng bạc của chư-tôn tiền nào chư-tôn đang hùn vào các hãng Langsa, như là Hãng tàu đồ chày biển, Hãng tàu đồ chày sông, Hãng dệt rượu Đông-dương, Hãng nước và đèn khí, Hãng lập vườn Suzannah, Xa-trach, Hãng cầm cổ nhà đất vận văn, và cũng đó làm cho chư-tôn bần lõn vậy.

Ấy vậy Hãng-banc đầu Banque des Valeurs sẽ trợ lực cùng chư-tôn mà cắt nghĩa rõ ràng cho chư-tôn hiểu. Hễ ngày nào chư-tôn đã hiểu cách hùn hiệp thì Hãng-banc ấy sẽ giúp chi chi ché chệch cho chư-tôn hùn, và sẽ coi chừng các việc cho khỏi thất phat thất bại cho chư-tôn.

Lầu này chư-tôn cũng đã nhiều khi nghe người ta muốn lập cách chánh-trị tương-y tương-y. Ấy vậy có sự chi làm cho người Langsa cũng nghe người Annam tương-y tương-y nhau cho bằng sự hùn hiệp mà thảo lợi quyền cho nhau trong Lục-châu này.

STOCK HÀNG NÀO CÒ BÀN	NĂM thành lập Hãng	CAPITAL NOMINAL Vốn định hùn	CAPITAL APPELÉ Vốn đã thu vào	NOMBRE D'ACTION số PHẦN HỖN	VỐN hùn mỗi HỖN	DERNIER DIVIDENDE mỗi HỖN chia lần chót được	COURS x GIÁ BÁN
Tại Saigon giá cả tờ giấy hùn hiệp nội Đông-dương (5 juillet 1913)							
Société Agricole de Suzannah.	1907 1909 1910 1910	150.000 \$ 150.000 \$ hùn 265.000 \$ 400.000 \$	Piastres 300.000 " 265.000 " 350.000 " 35.000	3.000 2.650 4.000 350	Piastres 100 " 100 " 100 " 100		DERNIER COURS \$ Fr.
Société des Plantations d'Hévéas de Xa-trach.	1909	35.000 \$ obligations	Francs 2.300.000	23.000	Francs 100		200.—
Société des Plantations d'Anloc	1911	" 1.000.000	" 1.500.000	20.000	" 100		135.—
Société des Caoutchoucs de l'Indochine.	1910	" 3.000.000	" 1.500.000	30.000	" 100		135.—
Société des Hévéas de Tay Ninh	1912	" 3.800.000	" 3.574.350	38.000	" 100		96.—
Cie Caoutchoutière de Gia-nhan.	1910	Piastres 120.000	Piastres 120.000	1.200	Piastres 100		100.—
Société générale des Hévéas du Donai.	1910	" 125.450	" 94.031	2.529	" 50		640.—
Société Immobilière de l'Indochine.	1889	Francs 300.000	Francs 1.000.000	1.400	f.500 Ex. C. 14	frs. 41 pour 1912	
	1900	" 700.000	" 1.000.000	2.000	" 500 C. 1	frs. 32.25 "	
Cie de Commerce et de Navigation d'Ex.-Or.	1909	" 1.000.000	" 1.000.000	12.000	Fr. 250	8 o/o pour 1912	270.—
	1909	" 2.000.000	" 3.000.000				
	1911	" 1.600.000					
Rizerie Orient.	1894	Piastres 400.000	Piastres 400.000	800	f. 550 Ex. C. 14	12/- pour exercice Clôturant 20/6/11	600.—
		"	"	"	"	"	"
		"	"	"	"	"	"
Rizerie Union.	1884	Piastres 225.000	Đã thu vốn tại rồi.	225	850 payé	200 piastres "	2.025.—
Société Commerciale française de l'Indochine (Hauzy et Ville).	1842	Francs 500.000	Francs 500.000	5.000	f.100 Ex. C. 5	25 frs. pour 1914	
Rizeries Indochinoises (Haiphong).	1910	" 1.000.000	" 475.000	2.000	Francs 500	5/- pour premier exercice	
Société d'oxygène et acétylène d'Ext.-Orient.	1909	" 500.000	" 500.000	1.000	" 100	30 frs. pour 1911	625.—
Là Bienhoa Industrielle et Forestière.	1908	" 2.000.000	" 2.000.000	20.000	" 500	Première année	120.—
Société de Publicité et d'Affichage.	1910	\$250.000 obligations	Piastres 250.000	2.500	\$ 100	8 0/0 pour 1912	100.—
	1911	" 30.000	" 30.000	300	f.100 Ex. C. 4	5 0/0 p. 6 mois 1912	95.—
Tại Paris giá cả tờ giấy hùn hiệp nội Đông-dương 6 juin 1913)							
Cie Tramways Indochine.					1.500 t. p.	43.50 fr. pour 1912	Francs 755.—
Société des Eaux et Electricité de l'I. C.					\$ 500 Ex. C. 21	45 "	885.—
Messageries Fluviales de Cochinchine.					" 100	"	300.—
Banque de l'Indochine.					\$ 500 - 125 p.	50 "	1.591.—
Charbonnages du Tonkin.					\$ 250 Ex. C. 24	80 "	1.087.—
Messageries Maritimes.					\$ 250 "	3 "	125.—
Chargeurs réunis.					\$ 500 "	63 "	600.—
Union commerciale indochinoise.					\$ 500 t. p.	"	341.—
Distilleries de l'Indochine.					Part. C. att. 1	"	20.—
Société Indochinoise d'Electricité.					\$ 500 Ex. C. 26	55 fr. pour 1912	1.106.—
Société des Ciments Portland de l'Indochine.					\$ 500 "	9 "	900.—
					\$ 500 "	9 "	1.401.—
Cie de Commerce et de Navigation E.-O.					Part. "	7 "	163.50
					\$ 250 "	4 "	275.—

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm

TRÌNH

CÙNG CHƯ-VỊ HÚT THUỐC ĐIỀU ĐẶNG TƯỜNG:

TABAC DU GLOBE — CIGARETTES DU GLOBE

(THUỐC GÓI CÀ-LỘP)

(THUỐC ĐIỀU CÀ-LỘP)



Vị nào **biết xài** thuốc hút đều ưa dùng thứ thuốc **CÀ-LỘP** lắm vì: một là giá rẻ lắm, hai là mùi ngon.

Hàng thuốc **CÀ-LỘP** dùng nhiều tay bác-sĩ thạo nghề chọn thuốc mà chọn lựa những lá thuốc nhưt hảo hạng hơn hết mà làm ra.

Cách dọn thuốc kĩ-càng như vậy thì mùi nó dịu ngọt, không ngạt cổ, chẳng phạt tí và lại làm cho miệng lưỡi được **THƠM-THO, IM-MÁT**. Bởi thuốc này tinh anh và tuyền soạn lắm nên mới được như vậy.

THUỐC GLOBE (Cà-lộp) này, vì tánh tinh hảo, thiệt là một **VI-DIỆT-TRÙNG** quý lạ, nó tảo trừ các con tê-vi trong miệng mình. Hễ dùng nó thường cũng như mình để phòng các bệnh hoạn vậy. Chuyện này chư-vị ưa dùng thuốc điều đều hiểu rõ từ ngày **THUỐC GLOBE** (Cà-lộp) tràn qua Đông-dương đèn nay đã hơn hai chục năm dư rồi.

HÃY HỎI MÀ MUA ĐAU ĐAU CÙNG CÓ:

THUỐC GÓI GLOBE (Cà-lộp) và **THUỐC ĐIỀU GLOBE** (Cà-lộp).

Phàm bán thuốc rời hay là thuốc vắn thì phải dùng giấy mà gói bao.

Vậy nếu những bao ấy mà huê dạng mắc tiền thì tự nhiên cái ruột trong phải là thứ rẻ đặng có thừa trừ cho vừa cái giá.

Thuốc ta đây bao rất đơn sơ, chẳng tôn mây đồng, cho nên ta có thể mà chọn thứ thượng hạng.

Cách bao gói đơn sơ của ta đây làm cho ta bán đặng thuốc tốt chớ không phải bán giấy hay là bán hình chi.

DENIS FRÈRES

Bordeaux, Saigon, Haiphong, Hanoi

ĐẠI DIỆN CÀ ĐÔNG-DƯƠNG

HAI MƯƠI NĂM DANH TIẾNG!!!

TRƯỜNG SANH
VẠN BỆNH

HỒI XUÂN
PHẦN NHƯỢC
VI CƯỜNG

NHỜ BỞI
THUỐC RƯỢU
HIỆU



ELIXIR GODINEAU

CÓ TRỮ
Tại tiệm thuốc
Thượng-dãng

CHỦ TIỆM LÀ
G. RENOUX
Nhứt hạng bào-tế-sư
SAIGON
góc đường Bonnard
và đường Catinat



Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, Chủ tiệm là SOLIRÈNE, Chợ lớn

TIỆM MAY và BÁN HÀNG-TÀU

Kính mời Chư-quí-có trong Thành-phố cùng các đấng káo-tâm Qui-khách Lục-châu như Qui-vị muốn dùng may xiêm áo cách kiểu thời髦, hay là mua xuyến lĩnh hàng tàu, xin niệm tình "xin giúp nhau lấy thảo. - Tiệm tôi có thợ Huê, cái, may đủ cách kiểu đương thời đúng; tỉn công may và giá hàng đá đều như. - Còn sự khéo vùng tôi chẳng dám khoe khéo quá lẽ, xin đến may một lần thì rõ việc khéo không. Lỗi vô ả tam mới, xin Qui-có niệm tình, đến giúp nhau cho nên cuộc.

M^{me} NGUYỄN-HỮU-SANH,
116, quai Arago-Chinois (Cầu-ông-Lãnh).
(Gần ga xe lửa.)

Tại nhà in ông F. H. SCHNEIDER
7, Boulevard Nordom. - SAIGON

NAM-VIỆT-SỬ-KY, chữ quốc-ngữ. Từ có nước nam đến tận trà.

Giá 0 \$ 60
Tiền gởi 0 \$ 06

Tại nhà in ông F. H. SCHNEIDER
7, Boulevard Nordom. - SAIGON

MEO BẢNG CHỮ QUỐC-NGŨ, đưc thầy Mossard diên dịch, đưc thầy tuần thao việc dạy dỗ nên chọn sách của ông LABIVE và FLEURY mà dịch ra.

Giá 1 fr 60
Tiền gởi 0 \$ 06

CÓ MỘT MÌNH NHÀ NÀY CÓ QUYỀN
THAY MẶT CHO NHÀ ĐỨC SÙNG VÀ LÀM XE MÁY
TẠI THÀNH **St-Étienne**

Mà Thôi

Hàng F. MICHEL, CAFFORT Successeur ở Đường **Catinat số 36**
SAIGON

Có Bán SÙNG
đủ thứ và đủ kiểu, BÌ,
THUỐC, ĐẠN, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ
và đồ NỮ-TRANG. Đồ đã tốt lại giá rẻ
Lục-Châu muốn mua vật chi thì xin để thư như vậy:

M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36, rue Catinat.

PILU

Remède spécial

福徳
腎一人身之
腎一次之
腎府過
腎延不
腎坐立
腎瀝不
腎心風
腎成病
腎加不
腎心成
腎配製
腎服法
腎宜先
腎結可服



PRIX: 3 fr.

Tại n
7, 5
CÁCH
nhĩu món
Giá
Tic

PILULES FOSTER

Remède spécial pour les maladies des reins et de la vessie

福德氏秘製保腎丸

人身之血每三分鐘經過腎府
 一次俾血中之渣滓毒液棄諸
 腎府週身之血清潔而純若內諸
 腎臟積司藏有虧血中毒液毒
 延偏體病恙迭出如頭暈目眩
 坐立不安夜不成寐沙淋石淋
 風濕癱瘓背痛腰痠四肢浮腫
 心悸怔忡皮膚肌瘦等症且腎
 病不加劇速速異常病不經意
 成不治之症福德氏秘製保腎
 丸配製而成功效靈捷應響如
 服法日服四次用膳前後及臨
 睡時均可如大便閉結胸腹不
 舒宜先服福德氏秘製補血丸
 結可服三丸及大便通順為止

(Pilules Foster pour les Reins)

(Pilules digestives Foster)

La Véritable Marque (Etiquette jaune.)



PRIX: 3 fr. 50 le flacon, chez tous les pharmaciens.

Tại nhà in ông F.H. SCHNEIDER, 7, Boulevard Nordom. - SAIGON

CÁCH LẤM BÁNH VÀ MŨC. - Day nhiều món rất khéo, bia vẽ đẹp.

Giá 0 \$ 40 Tiền gửi 0 0 04

Trị bệnh thiên thời thì rượy bạc-hà hiệu RICGLÈS ALCOOL DE MENTHE DE RICGLÈS là thần diệu



Phòng bệnh Thiên-thời chế nó vào nước mà uống
 thì nó khử hết các vật độc địa trong nước.
 Trị bệnh Thiên-thời chế nó cho nhiều vào một chén
 nước để ở g cho nóng mà uống thì bệnh mau thấy giảm
 thuyên.

PHẢI COI CẢI HIỆU CHO KỸ: Alcool de menthe de RICGLÈS

ĐÃ 70 NĂM DANH TIẾNG

Đầu tiên thành Paris năm 1900 và thành Bruxelles năm 1910 đều được thưởng siêu-dũng.

Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-dặng, chủ tiệm là G. RENOU, nhứt hặng bảo-lê-sur, Saigòn, góc đường Bonnard và Catinat. Và tại tiệm thuốc Pháp-A, chủ tiệm là SOLIÈRE, Chợ lớn.

PHẢI DÙNG THUỐC BỒ VÀ TRỊ ĐÀM THIẾT HIỆU LÀ ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX

Của ông lương-y GUILLIÉ

Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế
 đường của quan lương-y GUILLIÉ lấy làm thần hiệu
 trong những bệnh HƯ PHẾ, đau trong TÌ VỊ, đau
 nơi TRÁI TIM, ĐAU GÂN, ĐAU MÌNH, RẾT VỎ
 DA, hoặc CHÓI NƯỚC, BỊNH KIẾT, BỊNH HO ĐAI,
 BỊNH CÚM, GHỀ CHỐC NGOÀI DA và bệnh có
 TRÙNG LẠI TRONG BỤNG.

Ấy là một thứ THUỐC XỎ rẻ tiền và rất hiệu
 nghiệm làm cho HUYẾT RA TINH KHIẾT. Những
 bệnh gốc bởi ĐÀM hay là MẬT phát ra thì uống
 nó lấy lịm.

Bất kì thuốc trị đàm nào mà không có dấu ký tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ
THUỐC HOÀN XỎ
 nữa cũng rút trong thứ Elixir Tonique Antiglaireux
 của quan lương-y Guillié.

Chánh chỗ trữ thuốc này là nhà: PAUL GAGE FILS, nhứt hặng
 bảo chẻ y sanh, đường GRENELLE ST GERMAIN môn bài số 9,
 ở tại đó thành PARIS.
 VÀ TRONG CÁC DƯỢC PHÒNG ĐỀU CÓ BÁN



CHỤP HÌNH KHỎI TỐN TIỀN

Nhà bán **sữa NESTLÉ** muốn làm quen cùng bạn hàng cho nên tính cho những người dùng **sữa bột NESTLÉ** một cách chụp hình cả bà con trong nhà mà khỏi trả tiền.

Ấy có phải là cho một món ngộ chẳng? Con cái chur-tôn vui mừng mà thầy đặng hết thầy bà con của nó, nó lại thầy đặng hình của nó hồi nó còn nhỏ nữa.

Muôn vậy thì khá giữ máy cái nắp hộp **sữa bột NESTLÉ** như hình kê đây.

Khi nào được 40 cái như vậy, thì hãy gửi cho ông **Tổng-lý nhà bán sữa NESTLÉ, môn bài số 19, đường Mac-Mahon, Saigon**, thì nhà bán sữa sẽ gửi cho chur-tôn một tấm giấy biên-nhận đặng phép chụp một tấm hình bé ngang 43 phân, bé dài 48 phân tại tiệm họa hình hiệu Photo Studio, hoặc tại Saigon, hay là khi nào có thợ họa của nhà này đi tới xứ chur-tôn thì chur-tôn chụp cũng đặng.

Xin chur-tôn hãy nhớ các lời tôi dặn. Chur-tôn coi đó: nhà bán **sữa NESTLÉ** rán hết sức mà làm cho chur-tôn vui lòng.

Cũng nhờ **sữa bột NESTLÉ** mà con cháu chur-tôn đặng phì mẩy, khỏi ngộ tuần tú và chur-tôn lại có hình của nó mà khỏi tốn tiền nữa.

Như chur-tôn muốn lấy nhiều tấm thì hãy viết thư cho tôi đặng tôi tính với họ, thì mỗi tấm lấy thêm giá có 1 đồng bạc mà thôi. Chur-tôn nghĩ đó coi có lợi cùng chẳng?

**Tổng-lý nhà bán sữa đặc
và sữa bột NESTLÉ**

Cần khải.



RƯỢU THUỐC HIỆU LÀ QUINA GENTIANE

Cửa Tu-viện SAINT-PAUL bảo chế

Là một thứ rượu bổ làm cho con người dặng trường thọ

Những người nào muốn dặng trường thọ và chẳng khi nào vướng mang bệnh hoạn chi, thì phải uống thứ rượu Quina Gentiane này mỗi ngày một ly, trước khi dùng cơm.

Thứ rượu bổ này bảo chế hồi năm 1242, nghĩa là đã dặng hơn sáu trăm năm chục năm rồi, bởi tay ông DOM MANOEL là thầy tu, tại l'Ab-baye de San-Paolo viện.

Trong cả hoàn cầu đều dùng nó, và các danh-sư đồng dùng nó mà cho người bệnh uống.

Nhứt là trong xứ nóng nực, thì hay dùng nó hơn.



RƯỢU RHUM MANA

Trừ bệnh nóng lạnh, yếu nhược và thiên thời.

Rượu này rất đại danh, thiên hạ rất chuộng và lại tốt hơn các thứ rượu Rhum khác.

Hãy coi cho kỹ kéo lằm thứ giả, và hãy nài cho phải cái ve có dặng nhãn trắng.

CIGARETTES DIVA

Thuốc điếu hiệu là Cigarettes Diva là thứ thuốc tốt hơn hết, hút nó đã không khó cò, và khỏi mang sự bệnh hoạn, vì thuốc này không có nhựa như các thứ thuốc kia, song khói nó thơm tho và điếu lằm.

Mỗi một gói thuốc này đều có đề một cái hình chụp rất khéo và rất đẹp đẽ, mà lại trong nhiều gói có đề một cái giấy Ban-Thường (Bon-Prime) cho không hoặc một cái đồng hồ, hoặc một hộp khăn mouchoirs, hoặc một sợi giây lưng hay là một cây dù vân vân... Như ai dặng những giấy ấy, thì hãy đem tới hãng ông A. et E. MAZET môn bài số 10 đường Paul Blanchy Saigon mà lãnh thưởng, bằng ai ở xa xuôi đến không dặng, thì gửi thơ và miếng giấy mình dặng cho ông thì ông sẽ gửi món đồ của mình dặng đó lập tức.

Có một mình ông A. & E. MAZET ở đường Paul Blanchy môn bài số 10, Saigon, lãnh bán ba hiệu này khắp cả Đông Dương.

RƯỢU THUỐC HIỆU LÀ
QUINA GENTIANE

Của Tu-viện SAINT-PAUL bảo chế

Là một thứ rượu bổ làm cho con người dặng trường thọ

Những người nào muốn dặng trường thọ và chẳng khi nào vướng mang bệnh hoạn chi, thì phải uống thứ rượu Quina Gentiane này mỗi ngày một ly, trước khi dùng cơm.

Thứ rượu bổ này bảo chế hồi năm 1242, nghĩa là đã dặng hơn sáu trăm năm chục năm rồi, bởi tay ông DOM MANOEL là thầy tu, tại l'Abbaye de San-Paolo viện.

Trong cả hoàn cầu đều dùng nó, và các danh-sư đồng dùng nó mà cho người bệnh uống.

Nhứt là trong xứ nóng nực, thì hay dùng nó hơn.



RƯỢU **RHUM MANA**

Trừ bệnh nóng lạnh, yếu nhược và thiên thời.

Rượu này rất đại danh, thiên hạ rất chuộng và lại tốt hơn các thứ rượu Rhum khác.

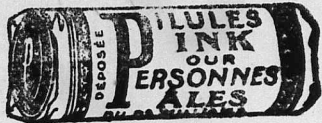
Hãy coi cho kỹ kéo lằm thứ giả, và hãy nài cho phải cái ve có dáng nhân trắng.

CIGARETTES DIVA

Thuốc điếu hiệu là Cigarettes Diva là thứ thuốc tốt hơn hết, hút nó đã không khô cổ, và khỏi mang sự bệnh hoạn, vì thuốc này không có nhựa như các thứ thuốc kia, song khói nó thơm tho và dịu lằm.

Mỗi một gói thuốc này đều có đề một cái hình chụp rất khéo và rất đẹp đẽ, mà lại trong nhiều gói có đề một cái giấy Bon-Thưởng (Bon-Prime) cho không hoặc một cái đồng hồ, hoặc một hộp khăn mouchoirs, hoặc một sợi giấy lưng hay là một cây dù vân vân... Như ai dặng những giấy ấy, thì hãy đem tới hãng ông A. et E. Mazet môn bài số 10 đường Paul Blanchy Saigon mà lãnh thưởng, bằng ai ở xa xuôi đến không dặng, thì gửi thơ và miếng giấy mình dặng cho ông thì ông sẽ gửi món đồ của mình dặng đó lập tức.

Có một mình ông A. & E. MAZET ở đường Paul Blanchy môn bài số 10, Saigon, lãnh bán ba hiệu này khắp cả Đông Dương.



**Một phương rất hay
đề trị bệnh đau bao tử
(TÌ-BÌNH)**

Thuốc nào mà trị chứng tì-bình được thì là một vị thuốc quý báu trên đời.

Những người nào hay đau cái bịnh ấy thì nên chóng chóng đến mua thuốc **Pilules Pink** (bổ hoàn linh đơn). Phải ráng mà nghe lời uống thuốc này thì chẳng bao lâu ăn biết mùi, uống biết ngon, toại tửa chi con người. Thuốc **Pilules Pink** này, nó bổ huyết và nó khai vị cách mạnh mẽ vô thường. Bởi vì sự yếu đuối liệt lão cho nên tì vị nó biếng nhác, nay mình uống thuốc **Pilules Pink** vào, thì sự ăn uống sẽ trở lại như xưa, thực trị kỳ vị. Hễ ăn vào thì mau tiêu hóa, hễ tiêu hóa mau được thì khỏe mạnh hơn thân. Mỗi bữa đường đại tiện rất hoạt, khi trước nhọc nhằn nay đặng sớm sơ khỏe khoắn, là đều ai ai cũng muốn vậy.

Vả lại thì **Pilules Pink** này chẳng những là chữa chứng thương-tì mà thôi đâu vì nó hay bổ huyết, nên nó chữa được nhiều bịnh xin kể ra sau đây: Hàng nhiệt vãng lại, mét mét xanh xanh, vàng vàng ủa ủa, bần thần bần thần, liệt nhược biếng nhác vản vản...

PILULES PINK

(Bổ hoàn linh đơn)

Trong các tiệm thuốc có bán, có trữ tại tiệm thuốc của ông MOLINIER, Pharmacie Normale, Saigon.

Mỗi hộp giá là 3 quan 50; 6 hộp 17 quan 50.



Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

ĐỊA DƯ MÔNG HỌG, quốc ngữ của ông Russier và Nguyễn-văn-Mai, soạn, tóm tắt mà đủ các đều cần kiếp nhiều HINH và HOA ĐỒ.

Giá 0 \$ 60
Tiền gửi 0 08

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

KIM-VÂN-KIỀU, ông P. Trương-vinh-Kỳ in lại rồi.

Không hình 1 \$ 00
Có hình 2 00
Tiền gửi 0 10

NHÀ IN ÔNG F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

Đủ các **KIỀU CHỮ** có **THỢ KHẮC CHỮ** vẽ đá khéo, và **THỢ VẼ TÀI**; ở in sách, thơ, cùng thiếp vản vản. Kiểu cách nào đều làm đàng hết.

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

ĐẠI-PHÁP-CÔNG-THẦN, chữ quốc-ngữ nói về các vua, quan có danh tiếng nước Đại-pháp từ sơ khai đến đời nay, nhiều chuyện có lịch và hay.

Giá 2 fr. 50
Tiền gửi 0 50

KHOẢN CHẤT THỦY
(Nước suối kim thạch)

VICHY 

PHÁP-QUỐC-TUYÊN

VICHY CÉLESTINS

Có bán nguyên ve | Trị bịnh đau Thận, bịnh đau Bàng-quang, bịnh Phong và nửa ve. Thạch-lâm-bình (kể) — Bưu mãy chỗ lết-lét.

VICHY GRANDE-GRILLE trị bịnh đau gan và bịnh đám.

VICHY HOPITAL trị bịnh thương tì, tương nhiệt.

Hãy coi chừng để giả mạo, khi mua phải chỉ cho đúng thứ nước nào mình muốn dùng.

VICHY-ÉTAT ĐIỀU TRỊ

SEL VICHY-ÉTAT là muối tự nhiên trong nước suối ấy mà ra. — Có hộp và có ve.

PASTILLES VICHY-ÉTAT mỗi khi ăn cơm rồi uống chừng 2, 3 hoàn thì dễ tiêu hóa.

COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT dùng để cho mình dọn nước xị (môi-khi-chất).

Tại nhà in ông Russier và Nguyễn-văn-Mai, soạn, tóm tắt mà đủ các đều cần kiếp nhiều HINH và HOA ĐỒ.

H
HIỆ



L
H
KH

Tại nhà in ông Russier và Nguyễn-văn-Mai, soạn, tóm tắt mà đủ các đều cần kiếp nhiều HINH và HOA ĐỒ.

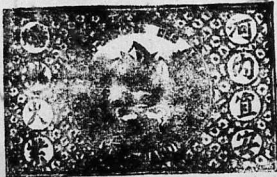
Tại nhà in ông Russier và Nguyễn-văn-Mai, soạn, tóm tắt mà đủ các đều cần kiếp nhiều HINH và HOA ĐỒ.

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom, - SAIGON

LECTURES FRANÇAISES ông Car-dre
soan, gồm nhiều chuyện hay và có ích.
Trước hết nói về nước Langsa sơ khai cho đến
lúc thành trị bây giờ, sau hơn một trăm bài đã
các thứ chuyện khoa ngôn ngữ.

Giá	1 \$ 00
Tiền gởi	0 10

**HÃY HỎI THỨ
HỘP QUỆT
HIỆU NÀY:**



**LÀ THỨ TỐT
HƠN CÁC THỨ
KHÁC**

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom, - SAIGON

ĐỊA DƯ TỈNH GIADINH, chữ Langsa
ông Russier soan, chỉ nói hạt Giadinh mà thôi,
song dạy đủ các đều đại khái trong tỉnh này.
CÓ BỐN TẤM BẢN ĐỒ.

Giá	0 \$ 85
Tiền gởi	0 02

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom, - SAIGON

NAM VIỆT SỬ KÝ, chữ Langsa ba quyển.
1- Sơ khai nước annam.
2- Đời nhà Ngô tới Nguyễn.
3- Đời Nguyễn tới Đại-pháp.

Giá mỗi cuốn	0 \$ 85
Tiền gởi	0 02

MƯỜI CÁI NGÀN BÀI

QUINA-LAROCHE

THUỐC RƯỢU CÓ CỐT RƯỢU NHO
CƯỜNG TRĂNG, BỔ HUYẾT, GIẢI NHIỆT

Trong rượu này có đủ 3 tánh của 3 thứ Kinhkyna
(đông, đố, nam)

RƯỢU QUINA-LAROCHE mỹ vị dễ uống, tốt hơn hết các
thứ rượu nho và rượu ngọt, có trộn cốt Kinhkyna.
Nó rất thần hiệu trong việc trừ hư-nhược, ẩm
thực bất tẩn và hàn nhiệt bệnh.

QUINA-LAROCHE FERRUGINEUX

dùng mà trừ huyết suy chứng, bạch chứng, cùng bổ dưỡng
những người bệnh đau lâu mới mạnh, vãn vãn.
TIỆM NÀO CŨNG CÓ BÁN
PARIS, 20, Rue des Fossés-Saint-Jacques. PARIS

Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-dăng, chủ tiệm là G. RENOUX
Nhứt hạng báo-tế-sư, Saigon, góc đường Bonnard và đường Calinal
Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, chủ tiệm là SOLIRÈNE, Chợ lớn

PHOSPHATINE FALIÈRES

LÀ BỘT NUÔI CON NIT

Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-dăng chủ tiệm là G. RENOUX
Nhứt hạng báo-tế-sư, Saigon, góc đường Bonnard và đường Calinal
Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, chủ tiệm là SOLIRÈNE, Chợ lớn

LỢI RAO RẤT TRỌNG HỀ.—Bột hiệu Phosphatine Falières là một món vật thực
rất bổ dưỡng để nuôi con nit từ sáu bảy tháng, như là trong khi dứt sữa nó, hoặc
trong lúc nó đang nở nang. Nó giúp cho để mọc răng, nó trợ cho mau lớn xương,
nó ngừa phòng hoặc nó trừ bệnh hạ lợi, là bệnh hay sanh ra trong lúc nắng hạ.

HÀNG DE LA POMMERAYE VÀ CÔNG-TY

Có bán và đặt đèn acétylène
(khí đá)

Có bán máy acétylène (nhốt khí đá), đủ thứ đèn huê-lê, đèn thủy-tinh, hợng-dèn-dôi và hợng-dèn incandescence lóa rất sáng, giầy-chi-sang-hơi, vãn vãn.

Có bán carbure de calcium (khí đá)

Xin chú-quối-khách chớ ngại, hãy đời gót ngọc đến hàng, hoặc viết thư nhà hỏi thăm, thì tôi sẽ hết lòng nghinh tiếp hoặc hồi âm. Nếu vì nào viết thư lên muốn cho tôi sai thợ giỏi đến nhà tính việc đặt đèn trong nhà cùng định giá cả, thì tôi sẽ vưng theo, sai thợ đến lắp tức.

Như dành lòng giá cả nhứt định làm thì tiền phí-lộ của thợ về phần Hàng tôi chịu.

Hàng này rất đoan chánh và bán giá rẻ hơn hết trong cõi Đông-dương.

SÁCH BÁN

Tại nhà in của M. SCHNEIDER

Sách nấu ăn tiếng Langsa mỗi cuốn 2 \$ 00.

Romans đủ thứ từ 0f. 90 tới 3f. 50.

Có bán giấy, mực, viết chì, ngòi viết, thước, gomme cùng các đồ dùng cho học trò các trường. Ai muốn mua thì gửi thư lên ta sẽ gửi đến nhà thơ thì phải đóng bạc trước mà lãnh đồ (contre remboursement).

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Nordom. — SAIGON

ĐỊA ĐƯ TỈNH LONGXUYEN bằng chữ Langsa, ông Blaize soạn. Nói về tỉnh Longxuyen các nghề nghiệp, loại thú và thổ sản vãn vãn.

Giá 0 \$ 35
Tiền gởi. 0 02

HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU DENIS FRÈRES

LẬP RA TỪ NĂM 1862 ✦ ✦ NHÀ NGÀNH TẠI
HAIPHONG, BORDEAUX,
SAIGON, HANOI

Hàng DENIS FRÈRES trừ dấu thơm hiệu: « Royal Japonais » là thứ tốt hảo hạng và thơm diệu hơn các thứ dầu, hiệu đề-vương Nhứt-bồn.

Hãy xúc tóc bằng dầu hiệu « Huile Flora » là thứ tốt hơn hết và dầu thơm vô hạng.

Hàng này có bán đủ thứ rượu tốt xin kể sau này.

Rượu chác trắng và chác đỏ trong thùng và chiếc ra ve.

Rượu Champagnes V^o Clicquot.

- Ponsardin.
- Due de Montebello.
- Roederer.
- Moët et Chandon.

Rượu Tisane de Champagnes supérieur B. et S. Perrier

Rượu Tisane extra: Marquis de Bergey.

Hàng này cũng có bán thuốc gỏi và thuốc vãn rói hiệu Le Globe và giầy hút thuốc kêu là « Nil » có thứ rượu kêu là: vieille Eau-de-vie Dejean, Rhum Jalkaud.

Liqueurs và cognacs Marie Brizard và Roger.

Bière Gruber và Bière Lorraine. Rượu Madère, Malaga và Muscat de Frontignan Rivoire.

Có bán máy viết hiệu Remington và các thứ đồ phụ tùng.

Cũng có trừ các thứ hộp quẹt Đông-Dương, và ngoài Bến Thủy, gán Annam và ông quẹt Hanoi (Tonkin) nữa.

Ai muốn hỏi giá thì viết thư như vậy.

Maison DENIS FRÈRES, SAIGON

Saigon. — Imp. F.-H. SCHNEIDER,

Certifié l'insertion conforme au tirage

à l'acte exemplaire

Saigon le 11 Juin 1913

Vu pour légalisation de la signature

Saigon, le 19

Le Maire de la Ville de Saigon

Directeur-Gérant: F.-H. SCHNEIDER

LỤC TỈNH TÂN VÂN

XIN ĐỌC LẠI TRONG HÀNG NÓC HỒ
BẢN ĐỀ TÊN CHƯ-VỊ THÔNG TIN (correspondants)

TÊN HỌ	NGHỀ NGHIỆP	LÀNG	TỔNG	TỈNH	NÓC HỒ Kể từ 1er Mars 1913
Hồ-vân-Phát	Thầy-thuộc	Phước-lý	Phước-diên-thượng	Chợ-lớn	<p>Học xong cấp cho các thông tin thì đình như sau đây: Được sáu người mới mua một năm tron hay từ mười hai người mới mua sau tháng (không phải trình cũ mua lại) thì Bồn-quản sẽ tặng một phần nhứt trình khởi tiền; nghĩa là một lần gọi lên 4 phần thì cho đủ 5 đồng hai phần thì 40 đồng, ba phần thì 15 đồng, bốn phần thì 20 đồng, năm phần thì 25 đồng, phần dư sáu không tiền. Tại báo quản số sách biên chép kỹ lưỡng xin chú ngài.</p>
Cao-hoài-Đo	"	Tân-thông-tây	Long-tuy-hạ	Gia-định	
Nguyễn-quan-Cần	Điện-chủ	Tân-quới	An-trường	Cầntho	
Hương-giáo-Đông	Điện-chủ	An-định	Hòa-hảo	Mytho	
Võ-vân-Lang	Thủ-hộ	Tân-mỹ	An-thạnh-thượng	Sađéc	
Đài-vân-Chương	Bán rượu	Tiền-thủy	Bảo-đức	Bếntre	
Võ-thanh-Lung	"	An-thời	Minh-huê	id	
Pétrus Hoàng	Điện-chủ	Long-định	Thành-hóa-trung	Tràvinh	
Phạm-vân-Tổ	"	Tân-tĩnh-đông	Thanh-phong	Mỹtho	
Nguyễn T. Chấp	"	Chợ-lách	Bình-xương	Vinhlong	
Trương-vân-Hạnh	Commerçant	Tân-qui-đông	An-thạnh-hạ	Sađéc	
Tạ-xuân-Cử	Maire	Trường-lộc	Bình-thời	Sađéc	
Hương-quan-Ngọc	Notaire	Tân-thuận	An-tĩnh	Cầntho	
Lê-quan-Kiệt	"	Tânau	Định-bảo	Longxuyên	
Cao-kim-Cang	"	Thoại-sơn	Định-phước	Sađéc	
Trần-bạch-Vân	"	Phủ-hựu	An-mỹ Cái tàu hạ	Bếntre	
Ng-trung-Phương	propriétaire	Tân-hạ-trung	Bảo-lộc	SSETrang	
Ngô-bửu-Xuyén	Hương-quản	Tân-liêu	Định-mỹ	Longxuyên	
Hồ-nhật-Tân	Chamb-sai-tien	Tân-thạnh	Phong-thạnh-thượng	Longxuyên	
Nguyễn-vân-Nguyễn	"	Phủ-tho-Xuân Nord Annam.	An-phủ	Longxuyên	
Ng-thành-Chương	"	Định-yên	Bảo-lành	Bếntre	
Phạm-thuân-Lương	"	Phủ-long	Gia-định	Gia-định	
Phạm-vân-Vui	"	Tân-thời-nhi	Long-tuy-thượng	Chợ-lớn	
Lê-hữu-Dư	Cựu phó tổng	Hố-khánh	Cầu-an-hạ	SSETrang	
Trần-công-Châu	propriétaire	Khanh-hưng	Nhiều-khánh	Chợ-lách	
Đô-thành-Châu	"	Hưng-bình	Minh-ngôi		

lạc việc quốc-gia; cứ việc ich lợi chung trong tổng trong làng mà luận, há đi tha cầu biệt sự làm chi vô ích. Ta muốn làm sao cho mọi người coi tờ Lục-tỉnh-tân-vân như bạn lành rất trung hậu, khi có việc chi không rõ nên gọi thợ lên mà hỏi, thì ta sẵn lòng hồi âm lập tức, lâu ngày mình sẽ tương thân tương ái với nhau. Còn việc tiền bạc của thiên-hạ giao cho Chư-tôn mua nhứt trình, như chỗ nào có nhà giấy-thếp bán mandát, thì chẳng nói làm chi, bằng chỗ nào không có bán mandát, thì nên mua con cò theo cách chỉ sau đây bỏ vào thợ, gắn khăn kỹ lưỡng, đem đến nhà giấy-thếp mà kỹ thác lấy biên lai. Sở tơn người mua phải chịu là số-phi mua mandát và con niêm gọi thợ.

Cò ấy phải phân ra:
 1 phần 10 cò số 25
 5 — 10 — 10
 2 — 10 — 5
 2 — 10 — 1

Chư-tôn khá nên sắm một cuốn sổ đăng biên tên họ những người cậy mua nhứt-trình, cũng chép thợ từ gọi cho Bồn-quản đâu đó có số hiệu phân minh, vì lần lần Bồn-quản sẽ lập ra nhiều chuyện lợi cho Chư-tôn đăng nhờ, thì hậu lai mới khỏi chỗ miệt nhau.

Vài ngày Chư-tôn sẽ tiếp được 10 tờ xin mua nhứt-trình, bảo người mua ký tên rồi Chư-tôn ký gạnh theo đó mà gởi chung với mandát lên cho Bồn-quản vào sổ và một cuốn biên lai.

Phải xin tờ của làng làm chứng, như Bồn-quan đã biết vị nào thì thôi.
Lục-tỉnh-tân-vân.

NHÂN LỜI CÙNG BẠN TƯƠNG TRI
 (Avis aux correspondants)

Trong Chư vị thông-tin có nhiều vị đã hết lòng giúp sức không nề công đi rừ ren thiên hạ trong tổng mình mua báo-chương mà lại không chịu lãnh huê hồng. Bồn-quản rất cảm tình. Mà cũng có nhiều vị hèn lâu vẫn tin, Bồn-quản xin nhắc lại khi rảnh rang hãy giúp lời cùng bạn đồng hương mua bộp kem chơi.

L. T. T. V.
 Kính đôn.

Chư-tôn khá rõ một đều là tờ Lục-tỉnh-tân-vân chẳng phải lập ra đăng soi-bói việc quốc-gia, hoặc chăm qui thiên hạ.
 Lục-tỉnh-tân-vân tùy theo tài lực riêng cứ lo việc Quảng-khai-dân-trí,

điều đặc bạn đồng-bang vào nẻo văn minh, lần lần tấn bộ.
 Bởi ấy cho nên Bồn-quản xin Chư-tôn trong bài vở, thợ từ gọi lên cho Bồn-quản thì chẳng nên bao biếm việc riêng của mỗi người, hoặc xiêng

THUỐC NƯỚC HIỆU LÁ

PERTUSSIN TAESCHNER

là thuốc hiệu hậu và thần hiệu để trừ bệnh con nít ho, bệnh cảm mạo phong sương, ho lồng phổi và suyễn, trong mấy chỗ danh tiếng đều cho nó *nhứt-hảo-hạng chỉ-khải-được*.

Dùng nó mà uống, thì các bệnh **đau phổi** đều được giảm thuyên.

KOMMANDANTEN-APOTHEKE
 Tiệm E. Taeschner "fournisseur de la Cour royale de la Roumanie", ở tại kinh thành Berlin C. 19 Đức-quốc (Allemagne) điều te.
 Trở tại tiệm G. RENOUX, pharmacien de 1^{re} classe, Saigon
 successeur de V. Holbé et G. Renoux.



AN
 Schneider
 is-
 par
 6 \$ 00
 6 30
 0 60
 0 35
 0 35
 0 35
 2 1.50
 0 \$ 35
 0 60
 0 60
 0 35
 1 00
 2 00
 0 40
 1 00

CÓ TRỮ TẠI TIỆM THUỐC THƯỢNG-ĐẲNG

CHỦ TIỆM LÀ

G. RENOUX

Nhiệt hạng bảo-tử-Sài-gòn — góc đường Bonnard và đường Catinat
Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, chủ tiệm là SOLIRÈNE Chơ-lơn

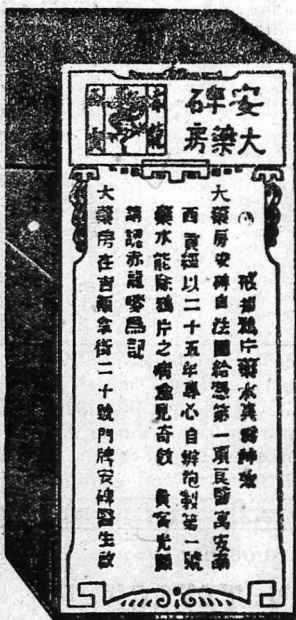
KÍNH CÁO

CÙNG CÁC CHỮ VỊ MUỐN BỎ

THUỐC NHA-TRIÊN

PHÍA MẶT

PHÍA LƯNG



Có một thứ thuốc hiệu **SOLUTION R số 1** của ông Điều-chế-y-khoa-tấn-sĩ **HOLBÉ** làm ra đây, thì những kẻ muốn giải yên-mới chắc mình rằng bỏ thuốc đặng mà thôi, bỏ đã mau, ít tổn tiền mà lại không sanh bệnh hoạn chi cả, thật là một vị thần dược đó.

Thuốc **SOLUTION R** này khắp cả toàn-cầu đều biết danh, bởi ấy cả muôn vạn người đã gởi thơ đến mà khen tạ chẳng cùng.

Chẳng có thuốc nào thần hiệu cho bằng thuốc này, cho nên có nhiều hiệu giả lắm. Nhiều nơi lại mua thuốc này về làm cốt rồi lộn ra thuốc nước hay là thuốc heo mà bán.

Chư-vị hãy nghĩ bấy nhiêu thì đủ biết thuốc này thần hiệu là thế nào.

Hiệu **XÍCH-LONG** của tiệm thuốc, ve đưng thuốc, nhãn thuốc, cùng hộp thuốc **SOLUTION R** này đã cầu chứng nơi toà Sàigòn và nơi **THƯƠNG-MẠI-BỘ** tại Đò-thành **PARIS** rồi, cho nên nếu bắt đặng ai giả mạo thì tòa sẽ chiếu theo luật mà làm tội.

Khi mua phải coi cho kỹ lưỡng cái hộp cho giống như hình trên đây, và niêm phong lại hẳn hoi, có dấu ký tên ông **HOLBÉ**, điều-chế-y-khoa-tấn-sĩ là người lộn nên thuốc ấy. Hộp ấy lại có phụ thêm đồ để đếm giọt mà uống (*compte-goutte*) và cách dùng bằng nhiều thứ tiếng.

Giá mỗi ve.

1\$ 50

VÀ KHI MUA PHẢI TÍNH TIỀN BỞ PHÍ GỬI HAY LÀ MUA *contre remboursement*

Như gửi *contre remboursement*, thì gửi cách kín nhiệm vô cùng chẳng cho ai biết đặng.

Ai mua nhiều sẽ tính nhẹ giá hơn, các thứ thuốc khác cũng vậy và chứng chắc rằng những thuốc bừa chế đều là đồ thượng hạng và tinh khiết lắm.